

8^o Pièce
INDO-CHINOIS

1834

NGUYỄN-VĂN-CHIÊN
Ingénieur adjoint des Travaux Publics

Cách thức dùng xi-măng để làm những công việc vật



Dépôt légal de 2 exemplaires
effectué par l'I. D. E. O.

le 28 Juin 1934

(Loi du 29 juillet 1881, article 3
et arrêté du 31 janvier 1921)

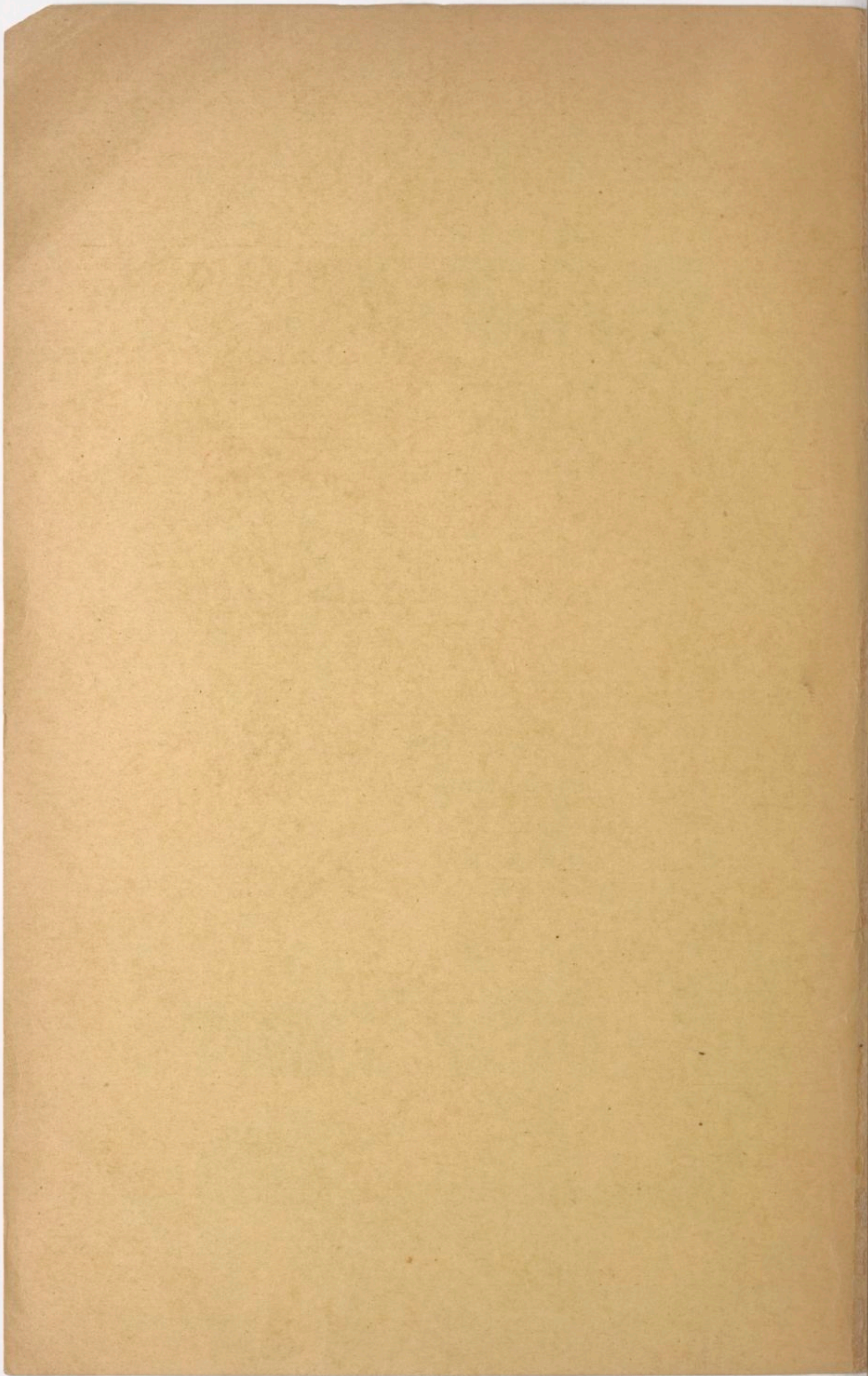
tirage 10000 ex.

Sách này do Hãng XI-MANG Hải-Phòng

(R. C. Haiphong N° A 26)

TẶNG ĐỘC GIẢ

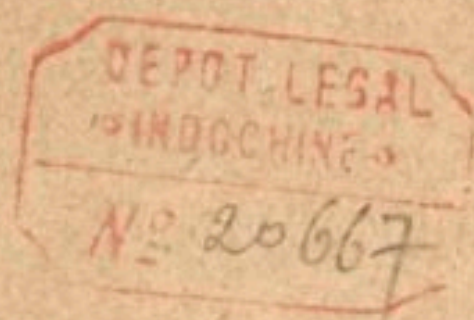
8^o Indoch. Pièce
1834



NGUYỄN-VĂN-CHIÊN
Ingénieur-adjoint des Travaux Publics

CÁCH-THỨC DÙNG XI-MĂNG ĐỂ
LÀM NHỮNG CÔNG VIỆC VẬT

(Le Ciment dans les Petits Travaux)



TỰA
của

Ông LƯU-VĂN-LANG
Ingénieur principal des Travaux Publics

Bản dịch ra tiếng Bắc-kỳ
của

Ông ĐẶNG-PHỤC-THÔNG
Ingénieur Civil des Mines
Chef du Laboratoire d'Essais de Matériaux



HANOI
IMPRIMERIE D'EXTRÊME-ORIENT
1 9 3 5

PRÉFACE

Ce petit livre de mon jeune collègue **M. Nguyễn-văn-Chiễn** peut être très utile à mes compatriotes, surtout à ceux qui habitent à la campagne, là où il est difficile, parfois impossible, de trouver un maçon.

Privé du concours d'un charpentier, un propriétaire annamite n'est pas gêné pour réparer l'appontement de son sampan, mettre une planche à son grenier ou changer à son hangar une pièce de bois mangée par les termites. Pourquoi n'en serait-il pas de même lorsqu'il s'agit de resceller un barreau à sa grille, reposer un carreau dans sa cour ou une brique dans une murette ? Aucune raison. Le Chinois qui lui vend des clous lui fournira les quelques kilos de ciment dont il a besoin ; le sable, il le trouvera sans peine autour de lui, plus ou moins bon il est vrai, mais utilisable quand même pour faire du mortier.

Sans être un menuisier expert il fabrique bien une table rustique, un tabouret, une caisse à fleurs, un bac pour son jardin ou une clôture en menues planches. Qu'il essaie donc de faire les mêmes objets en maçonnerie de ciment, il sera étonné de voir comme c'est facile, comme il réussit mieux les assemblages. Avec un peu de soins et en suivant bien les conseils de **M. Chiễn**, il réussira de même les autres petits travaux indiqués dans cet ouvrage et il en éprouvera certainement beaucoup de plaisir.

Je lui conseillerai cependant, s'il s'agit de béton armé, de se limiter à des ouvrages très simples, à ceux qui reposent par terre. Une caisse à eau amovible, un linteau au-dessus d'une petite baie, s'il veut, mais pas la citerne, ni surtout le château d'eau. Il ne les fera pas à si bon compte qu'il peut le croire, car il lui faudra acheter un outillage dont il n'aura plus l'emploi après les travaux, il gâchera du bois dans les coffrages tout en les faisant mal peut-être, bref les dépenses pour lui seront plus élevées que pour un entrepreneur. Il n'est d'ailleurs pas certain de bien réussir les travaux, même en y apportant tout le soin désirable, car il est inexpérimenté, et de plus est obligé de se faire aider

par des gens qui n'ont pas le même souci que lui d'un travail bien exécuté. Si l'ouvrage ne tient pas l'eau, le voilà engagé dans des réparations délicates qu'on ne réussit pas toujours, et il aura finalement dépensé une somme importante pour un ouvrage inutilisable, sans compter les accidents possibles dans le cas du château d'eau.

Pour les ouvrages de cette nature le mieux c'est encore de s'adresser à un entrepreneur, à choisir parmi les plus sérieux, en éliminant ceux qui s'intitulent spécialistes en béton armé tout en n'y connaissant rien.

Sous cette réserve j'accepte volontiers de présenter ce petit livre de **M. Chiên**, persuadé qu'il peut contribuer à répandre l'usage du ciment à la campagne et y apporter un peu de bien-être.

LUU-VĂN-LANG,

Ingénieur principal des Travaux publics.

N. B. — Cái bài tựa này quan lớn **Luu-văn-Lang** viết cho quyển bằng chữ pháp mà tôi dịch ra chữ quốc-âm đây. Tôi đề nguyên văn vì sợ dịch ra không thể nào khỏi sai chút ít.



LỜI SƠ DẪN

Ngày nọ **Hãng Xi-Măng ở Hải-Phòng** có cây tôi viết một cuốn sách bằng chữ Quốc-âm nói về **Xi-Măng**, cốt để cho người An-Nam ta biết nó ích lợi về đâu và làm cách nào mà dùng nó.

Ban đầu tôi dự định không muốn nhận vì cái tứ của tôi không hay về sự viết sách. Nhưng nghĩ vì trong xứ ta chưa có ai viết sách Quốc-âm nói về chuyện làm hồ và các công việc tạo-tác, tôi mới dám làm gan viết cuốn sách nhỏ này chỉ **cách dùng Xi-Măng để làm công chuyện thường**.

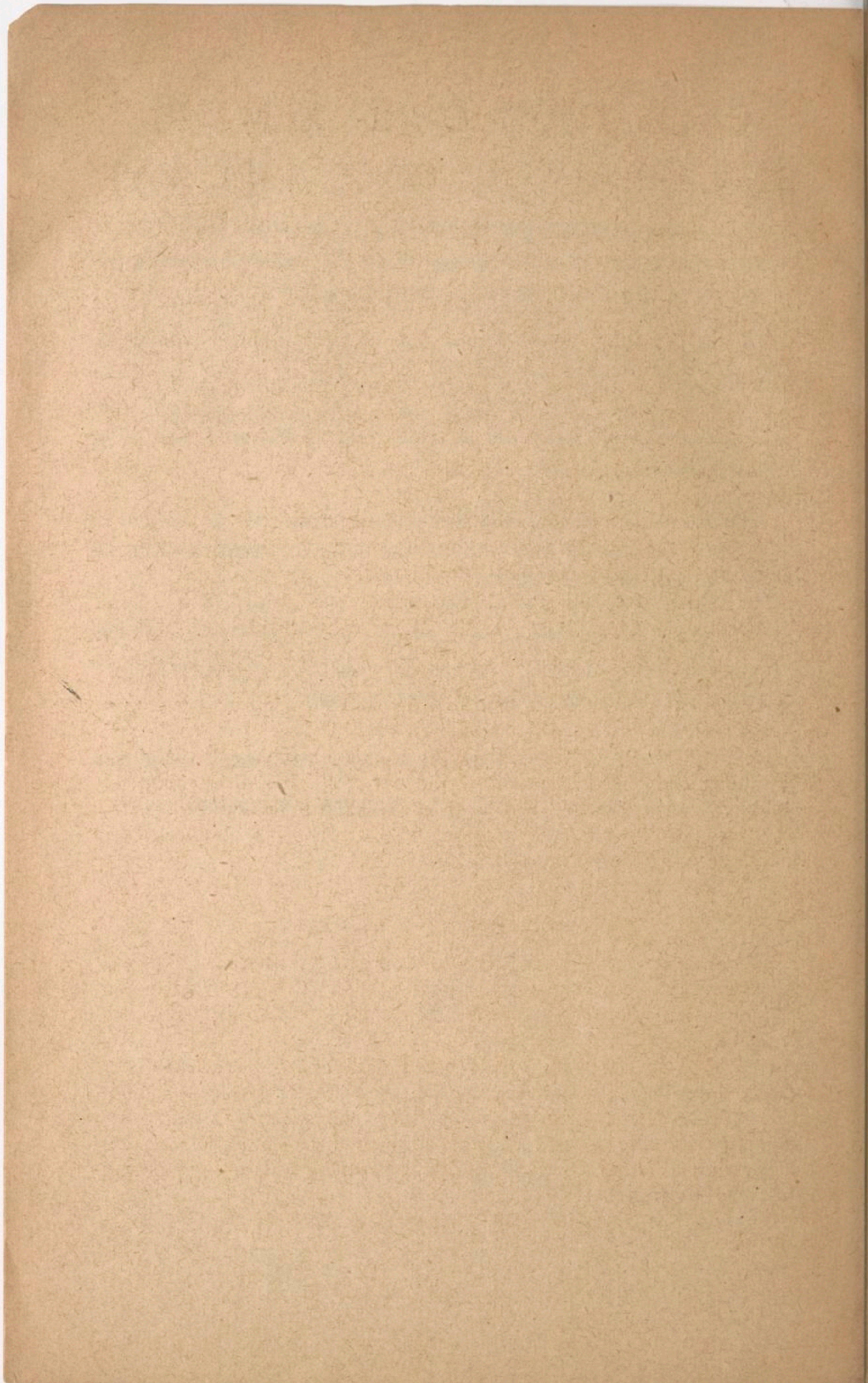
Ban đầu tôi chỉ rõ ràng anh thợ hồ làm những việc gì, sau tôi vẽ họa đồ và chỉ những công chuyện nhỏ nhỏ mà người An-Nam ta thường muốn làm.

Tôi có tính sơ giá tiền từ món, và nếu mọi người lo làm lấy cho mình, hoặc mua vật liệu rồi mượn thợ và trông nom cho họ làm thì những công chuyện ấy chẳng tốn tiền bao nhiêu.

Năm dương lịch 1932, tháng mười một.

NGUYỄN-VĂN-CHIÊN





CÁCH THỨC DÙNG XI-MĂNG ĐỂ LÀM NHỮNG CÔNG VIỆC VẬT

I. — XI-MĂNG LÀ GÌ ? CÁCH CHẾ-TẠO XI-MĂNG.

Xi-măng là một thứ bột đá rất mịn ; hoà với nước, thành ra một chất nhão, đổ vào khuôn rất dễ, để ít lâu thời cứng như đá.

Nếu luyện xi-măng với nước không, đến lúc cứng thành tảng, xi-măng sẽ co lại mà nứt ra ; bỏ thêm ít nhiều cát vào thời không lo ngại điều khuyết-diểm đó.

Xi-măng trộn với nước và cát, gọi là **hồ**, dùng gắn đá và gạch, làm nhà, cửa, cầu cống, vân vân.....

Có thể trộn hồ với đá sỏi ; như thế gọi là **bê-tông**.

Có nhiều hạng xi-măng lắm. Thứ thường dùng tại Đông-Dương là **Xi-măng Bọc-Lăng (Ciment Portland)**.

Cách-thức chế-tạo Xi-măng Bọc-Lăng như sau này :

Lấy các thứ đá vôi trộn kỹ với đất sét, rồi đem vào lò hâm cho tới lúc mềm ra. Nhưng lò nấu xi-măng rất tinh-xảo trong quyển sách nhỏ này không thể nghiên-cứu kỹ-càng được. Nấu xong thời chọn những miếng chín quá, hoặc chưa chín loại đi, đem xi-măng tán nhỏ ra rồi bỏ vào máy, mà xay cho đến lúc mịn như bột.

Các lò tại Hải-Phòng chế tạo một thứ xi-măng rất mịn, hâm rất đúng độ, không cần phải loại ra mây ; đem rây 324 lỗ một phân vuông mà rây, thời xuống gần hết, còn lại trên rây không đầy một phần trăm (1%). Rây xong, đem trữ tại những phòng lớn gọi là **Xi-Lô**, đợi lúc đóng thùng hay phong bao rồi gửi khắp tứ xứ.

II. — ĐẶC-TÍNH CỦA XI-MĂNG.

Xi-măng khác vôi vì những đặc-tính gì ? Sự so-sánh này cốt để chỉ-dẫn những lúc dùng xi-măng phải cẩn-thận thế nào, và bàn-bạc về những điều khuyết-diểm trong khi vì cần-kiệm dùng vôi thay vào xi-măng.

Đổ nước vào vôi sùng, vôi nở nhiều ra, mà nóng sôi lên. Xi-măng không nóng thêm lên mà cũng không nở ra. Cho nên trước khi dùng vôi, phải đổ nước ; nếu không, vôi nở ra rồi làm nứt tường vách mình xây. Thường thường, hồ tô-trát tường vách nứt hoặc lở, là vì lẽ đó ; chứ chẳng có duyên-cớ gì khác. Dùng Xi-măng không ngại những điều khuyết-diểm đó.

Hồ vôi cứng vì hai lẽ : một là hút thán-toan trong không khí, hai là

dần dần khô. Hồ vôi khô cứng hợp-cách thời hai cái hiện-tượng đó cần phải phát-biểu cùng trong một thời-gian và rất thông-thả. Và lại, muốn cho đỡ tồn, hồ vôi cần phải khô mau. Những điều-khoản đó, tại nhiều xứ trong nước ta, khó thành-tựu lắm. Lúc nào mưa phùn, khí ẩm, hồ khó khô; khí nóng, chỉ vài giờ hồ đủ khô. Cho nên ta có thể nói rằng: tư-chất hồ vôi không hợp với phong-thổ xứ Đông-Dương và bó buộc những nhà kiến-trúc phải dùng xi-măng thay vào.

Còn một vấn-đề rất quan-trọng: hồ vôi khô cứng hợp-lệ, cũng cần đủ sức « đề kháng ». Xin thú thực rằng sức đề kháng của hồ vôi rất kém; ai ai cũng thể nghiệm rằng nẩy một miếng hồ khô, rồi lấy tay mà bẻ đôi, hoặc cầm hai hòn gạch gắn bằng vôi mà thử liê, thời rất dễ.

Dù tốt cực-điểm cũng vậy, hồ vôi không thể bì với hồ xi-măng được. Hồ xi-măng quá hai ngày đã bên-chặt gấp mười, mười lăm lần hồ vôi cứng từ mấy năm trời.

Cho nên dùng hồ vôi, có thể xây cửa nhà rất nhanh chóng, rất nhẹ nhàng và rất rẻ tiền. Về phần bên vững, vôi không độ kịp. Còn một điều nữa là: xây bằng xi-măng dù lâu ngày cũng chẳng cần sửa-sang.

Những xứ nào thường có giông-tô, lại càng nên dùng xi-măng lắm; gió-bão to-tát thế nào cũng không rung chuyển được nổi những mái bằng xi-măng.

Xi-măng nhờ có nước mới kết thành tảng được: bao nhiêu vách tường bằng xi-măng phải ủ đầy bằng rơm, chiếu, khô-tải; trong vòng ba bốn ngày, phải thỉnh-thoảng tưới nước. Thời-giờ xi-măng kết thành tảng giải ngăn cũng tùy cơ; 2 giờ sau khi hoà với nước, thời bắt đầu kết. Vậy lúc nào muốn dùng hồ thời mới nên trộn; đừng làm sẵn trước.

III. — BÀN VỀ CÁC THỨ XI-MĂNG NGƯỜI TA THƯỜNG BÁN.

Người ta thường bán **Xi-măng Bọc-Lăng bình-hạng** và **Xi-măng hảo-hạng** (thứ này mau kết thành-tảng).

Xi-Măng Bọc-Lăng thường dùng tại Đông-Dương là Xi-măng hiệu « CON RỒNG », giấy đỏ. Mấy cửa hàng lớn Sài-Gòn, Hà-Nội, Nam-Vang, Huế, Hải-Phòng, vân vân..., cùng những hàng bán đồ sắt tính nhỏ đều bán thứ ấy. Xi-măng ấy trữ trong thùng gỗ, hoặc bao gai hay bao giấy. Một thùng 180 kilos giá bán 6 \$ cho tới 7 \$, tùy theo nơi. Phải nhớ rằng tại tỉnh nhỏ có hạng người buôn tháo thùng ra bán lẻ ít nhiều, xong rồi không chịu đẩy lại cẩn-thận, xi-măng còn trong thùng dần dà hư hỏng đi.

Xi-Măng hảo-hạng thường trữ trong thùng gỗ, hoặc thùng sắt; nếu để trong thùng sắt thời mãi mãi không hư; nhưng hễ mở thùng ra, thời ít lâu phải hỏng. Xi-măng hảo-hạng chở bên Pháp sang mỗi thùng đặt gấp hai xi-măng bình-hạng, mà xi-măng hảo-hạng chẻ tại Hải-Phòng, hiệu « CON RỒNG » giấy xanh, mỗi thùng chỉ đắt hơn có 0 \$ 40.

Xi-măng hảo-hạng khác xi-măng bình-hạng là vì kết thành tảng rất nhanh; đến ba ngày hồ vững bền hơn hồ xi-măng bình-hạng quá 28 ngày.

Vì giá đắt hơn, nên chỉ dùng xi-măng hảo-hạng để làm công việc gấp hoặc công việc bất kỳ: sửa cột cầu chỗ bị nước ngập, gắn những sườn sắt cần dùng ngay. Công việc thường không gấp lắm thì nên dùng xi-măng bình-hạng. Tuy nhiên, nhiều nhà thầu-khoán ưa dùng xi-măng hảo-hạng vì giá tiền chẳng hơn mấy mà có thể làm công việc nhanh chóng và bớt tiền sở-phí.

IV. — CÁCH TRƯ XI-MĂNG

Trừ những thứ trư trong thùng sắt, xi-măng nào lâu ngày cũng bớt tốt. Gặp gió nồm thì xi-măng há và đóng thành cục. Xi-măng đã há, hoà với nước không kết thành tảng, mà sức « đề kháng » kém bớt nhiều.

Vậy phải trư xi-măng trong hộp đậy kỹ, để chỗ nào kín đáo cao khô, kê ván hoặc gỗ cao hơn mặt đất độ 50 phân, cho khỏi bị hơi ẩm-thấp ở dưới đất bốc lên.

Nên cẩn-thận như vậy thì xi-măng bỏ trong bao giấy có thể để lâu hàng mấy tuần-lẽ; bỏ trong thùng gỗ, lâu hàng tháng, bỏ trong thùng sắt, lâu hàng năm.

V. — HỒ VÀ BÊ-TÔNG.

1° — HỒ

Cũng một thứ xi-măng tốt mà người ta làm hồ, khi tốt khi xấu, tùy theo xi-măng, cát và nước nhiều hay ít, cách trộn kỹ hay sơ.

a) **Cát.** — Xin các nhà kiến-trúc để ý vào cách chọn cát.

Cát tốt rờ đèn phải nhám, bóp phải kêu mà không dính tay. Mây đều đó chỉ-minh rằng cát không lẫn đất. Trong Nam-Kỳ, cát nên dùng là thứ lấy tại sông Đông-Nai và một hai con sông chi-lưu. Cát giống lẫn nhiều đất, mà cát sông Cửu-Long-Giang lẫn nhiều bùn, không thể dùng được. Cát lấy tại ngoài bể không thể y-nguyên dùng được; phải rửa kỹ hoặc phơi mưa cho sạch nước mặn. Ngoài Bắc-Kỳ chỗ nào cũng có cát tốt, trừ một hai cái suối thường giữa dòng có đá bùn (Schiste), thành ra cát suối đó không thể dùng được.

Dùng cát nhỏ quá, hồ không dính đá và cần nhiều nước; hồ đó chỉ dùng tô-trát ở ngoài vì mặt mịn hơn. Dùng cát to phải đổ nhiều xi-măng thì hồ mới dẻo. Nếu cát đủ cả hạt to, nhỏ và vừa, thì không cần nhiều nước và nhiều xi-măng, vì ít lỗ hổng. Dùng thứ cát đó, thì sức « đề kháng » của hồ rất cao.

b) **Nước.** — Nước luyện hồ cần phải trong sạch, thường thường nước uông có thể dùng được. Không bao giờ nên dùng nước mặn, vì nước mặn làm cho hồ vỡ (1).

(1) **Lời bàn người dịch.** — Nước nhiều ít là vấn-đề quan-trọng; đổ nước hơi quá độ một chút thì sức « đề-kháng » của hồ giảm đi nhiều lắm. Trái lại, nếu không đủ nước, hồ không được dẻo.

c) **Định-phân-lượng.** — Máy thứ định-phân-lượng kê dưới này do tư-chất cát thường thấy tại Đông-Dương mà tính :

600 kilos xi-măng với 1 thước vuông đứng (1) cát ($1m^3$) thành ra 12 kilos xi-măng với một thùng (2) cát dùng để trét kê đá, gạch hoặc tô trát ngoài mặt.

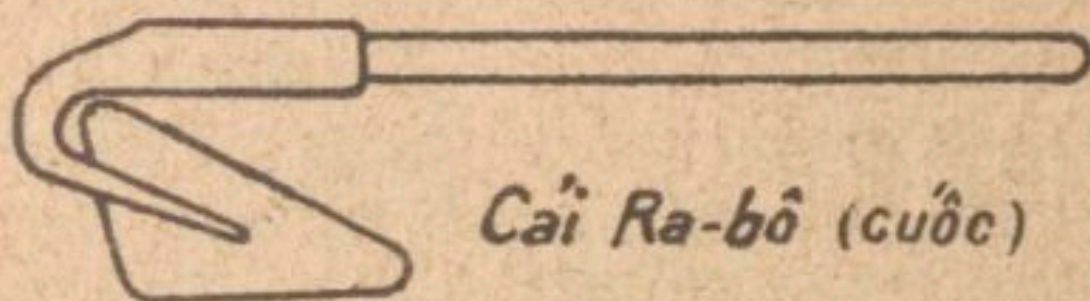
500 kilos xi-măng với 1 thước vuông đứng cát (10 kilos xi-măng với một thùng cát) dùng để xây nền dưới nước.

400 kilos xi-măng với 1 thước vuông đứng cát (8 kilos xi-măng với một thùng cát) dùng để xây gạch, đá, vân vân..., làm vách cán đất, bệ kê máy móc v.v.

300 đến 350 kilos xi-măng với 1 thước vuông đứng cát (6 hoặc 7 kilos xi-măng với một thùng cát) dùng xây chỗ cao, không phải chịu sức nặng bao nhiêu, hoặc xây đá hay gạch để lập chỗ trồng.

Nếu dùng xi-măng hảo-hạng thời có thể xây rất nhanh. Làm công việc vật dùng độ **250 hoặc 300 kilos xi-măng với 1 thước cát** cũng đủ (độ 5 hoặc 6 kilos với một thùng cát).

d) **Cách luyện hồ.** — Trước khi đổ nước, cần phải trộn xi-măng và cát một cách rất kỹ, bao giờ trông thấy hai vật-liệu đó lẫn một mầu, là được. Nếu cát hơi ướt thời khó trộn đều được ; một thứ hồ nhiều xi-măng nhưng không luyện đều, không bằng một thứ hồ ít xi-măng nhưng khéo luyện. Trộn hồ thời dùng cái **cuốc (ra-bô)** (hình số 1) và cái **xẻng**.



Hình số 1

Trộn xi-măng và cát rất kỹ, xong rồi lấy cái bình tưới hoặc cái sàng đổ nước cho nước từ từ chảy xuống, hột nhỏ như mưa phun ; nếu đổ nước mạnh, hồ không được đều. Phải nhớ rằng : **nên đổ nước rất ít ; muốn cho hồ dẻo, phải trộn rất kỹ rất lâu.**

Bọn thợ thường đổ nhiều nước để dễ làm : việc đó phải căm hằn. Hồ luyện hợp cách, nếu mình nắm một nắm trong tay, rồi lắc đi lắc lại thời thành ra một hòn hơi ướt không dính tay.

(1) **Lời bàn người dịch** — Một thước vuông đứng (thước lập-phương — $1m^3$) là một thùng vuông để đo lường, chiều dọc, chiều ngang, chiều cao đều 1 thước ; 1 thước vuông đứng bằng 1000 lít.

(2) Đây chỉ những thùng sắt tây đựng dầu hỏa.

2° — BÊ-TÔNG (1)

a) **Định-phân-lượng.** — Hồ luyện với đá sỏi hoặc gạch vỡ gọi là **bê-tông**. Người ta đổ một mình chất ấy đến lúc cứng, thời kết thành một tảng, hình như một miếng đá-nguyên vậy.

Nếu xây dưới nước, bê-tông cần phải vững-bền và không thấm nước được. Xây trên bờ hoặc trên mặt nước, thời bê-tông chỉ cần phải vững bền thôi; dù thấm nước cũng không ngại.

Bê-tông đầy-chắc và vững-bền, thời hồ lập hết mây kê trông của đá. Một thước đá dưới sáu phần thời độ chừng 40 cho tới 48 phần trăm kê-trông.

Muốn cho bao nhiêu kê trông lập hết thời phần hồ phải hơn phần kê-trông độ 5 cho tới 10 phần trăm. Vậy định-phân-lượng của một thứ bê-tông đầy-chắc như sau này: 400 tới 500 tác vuông đứng hồ ($0m^3 400$ tới $0m^3 500$) trộn với một thước vuông đứng ($1m^3$) đá.

Dùng bê-tông thường, theo định-phân-lượng sau này mà luyện:

1 phần hồ với **2 phần đá**, dùng để xây nền, hoặc xây công việc trên cạn;

2 phần hồ với **3 phần đá**, dùng để xây những chỗ nào sau bị sức nước đè, hoặc xây ngay vào chỗ bị nước ngập.

b) **Cách trộn hồ.** — Trước tiên, phải đo hồ và đá sỏi bằng một cái thùng (không cần phải biết rõ thùng bao nhiêu thước; chỉ cần biết bao nhiêu phần hồ trộn với bao nhiêu phần đá thôi).

Đổ từng lớp dày độ 1 tác. Nhớ rằng: **đá hoặc gạch vỡ phải thấm nước trước**; dùng xẻng và cào (hình số 2) trộn đi trộn lại mấy lần, thấy hồ lập hẳn đá thời luyện xong.

Phải luyện bê-tông trên ván. — Ván phải che chở khỏi nắng mưa, cho bê-tông khỏi bị cháy trôi hoặc bị phơi khô.

c) **Cách đổ bê-tông (1).** — Dù công việc thế nào cũng vậy, một sự rất cần-thiết là phải đổ bê-tông rất nhanh. Vì rằng không những xi-măng lúc sắp dùng đến cần phải chưa kết thành tảng; nếu đổ nhiều lớp, mấy lớp sau cần phải còn dẻo, thời mới ăn với mấy lớp trước.

Bê-tông đã đổ từng lớp xong rồi phải nện xuống. Dùng cái đầm nặng độ 8 tới 10 kilos, đường chân-kính mặt dưới độ 12 tới 18 phân. Phải nện nhẹ nhẹ chứ đừng làm hung hăng lắm, sợ làm rời những tầng dưới đã hơi cứng rồi. Thường thường người ta nện từng lớp dày 20



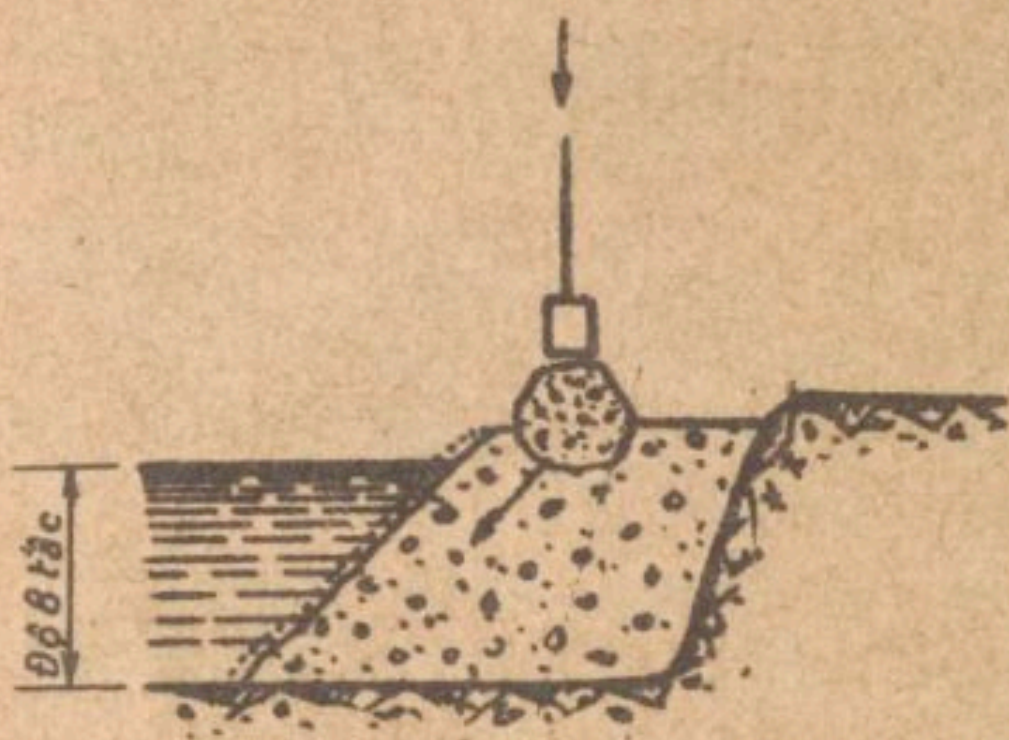
Hình số 2

(1) **Lời bàn người dịch.** — Trong Nam-Kỳ gọi là bít-ton.

hoặc 30 phần. Nước phải nổi một ít lên trên mặt; muốn thế, bê-tông nhiều xi-măng nên ít cũng đủ, nếu bê-tông ít xi-măng thì phải nên lâu hơn.

Đổ bê-tông dưới nước mà muốn bê-tông khỏi tan-rời ra thì phải tùy theo nhiều nước hay ít mà dùng hai cách sau này:

1° — **Nước sâu không quá 0 m. 80.** Đổ bê-tông trên bờ, lấy đầm



Hình số 3

nện dần dần cho bê-tông xuống dưới mặt nước. Đổ bê-tông mới trên bê-tông cũ, rồi nện dần dần cho bê-tông mới vào trung-tâm bê-tông cũ. Làm như thế thì chỉ có một mặt khối bê-tông trực tiếp với nước, dù đổ bao nhiêu bê-tông thêm nữa cũng chỉ mặt ấy bị thấm nước thôi (hình số 3).

2° — **Nếu sâu hơn** thì dùng ống gỗ hay ống sắt thật nhọn (trémie) mặt trên có hoa-muồng, thân thì có giá đỡ. Đổ bê-tông

chảy xuống đáy. Nếu đưa ống hết chỗ này đến chỗ nọ thì xây được nên dưới nước.

Cách này chỉ dùng vào những công việc to-tát; những chủ thầu chưa thạo, không nên thi-hành.

VI. — BÊ-TÔNG CỐT-SẮT (1).

Bê-tông chịu sức đè-ép, nhưng nếu uốn cong thì dễ vỡ; trái lại, sắt hoặc thép chịu sức uốn cong rất mạnh. Nếu dùng vừa sắt vừa bê-tông để làm những khí-cụ cần phải chịu sức đè-ép và sức uốn cong, thì những khí-cụ đó bất nệ chiều nào cũng đủ sức đề-kháng. Đó là **bê-tông cốt-sắt**, dù gió mưa cũng vững bền.

Bê-tông cốt sắt có nhiều đặc-tính, cho nên người ta thích hơn các vật liệu khác có thể dùng xây. Không thể cháy được. Vững bền ít ra là 50 năm, mà chẳng cần tu-bổ: cốt sắt nhờ có hồ bao bọc không ngại gì hư-hỏng. Bê-tông cốt sắt không thấm nước; nếu dùng định-phân-lượng 400 kilos xi-măng, thì mấy hôm đầu nước rỉ ra, với trong xi-măng cũng theo ra, hút thán-toan trong không-khí, thành ra thán-khí-diêm, bao nhiêu lỗ đều bịt kín, nước tự-nhiên không chảy nữa.

A) Định-phân-lượng. — Người ta thường chiều theo mấy định-phân-lượng sau này:

800 lít đá sỏi từ 5 tới 25 ly;

400 lít cát,

(1) **Lời bàn người dịch.** — Trong Nam-Kỳ gọi là bít-ton át-mê.

300, 350 hoặc 400 kilos xi-măng. — (tính ra 2 thùng đá sỏi, 1 thùng cát và 15 kilos, 17 kilos, 5 hoặc 20 kilos xi-măng. Nếu không có cân mà cân xi-măng, thời lượng cũng được, 1 kilo xi-măng đổ dần dần vào 1 lít mà đừng lắc thời vừa vắn, không đủ không thiếu.

Bê-tông làm bằng xi-măng hiệu « CON-RÔNG » giấy đỏ và cát sỏi tốt đến 28 ngày có thể chịu sức đè-ép như sau này :

Sau 28 ngày :

Bê-tông 300 kilos (1) : 1cm² chịu sức 200 kilos.

» **350** » » **225** »

» **400** » » **250** » (2).

Bê-tông làm bằng xi-măng hảo-hạng hiệu « CON-RÔNG » giấy xanh sau 7 ngày và 28 ngày chịu sức đè-ép như sau này :

Bê-tông 300 kilos	7 ngày : 1cm² chịu sức 270 kilos ;
	28 » : » 330 »

Bê-tông 350 kilos	7 ngày : 1cm² chịu sức 310 kilos ;
	28 » : » 375 »

Bê-tông 400 kilos	7 ngày : 1cm² chịu sức 350 kilos ;
	28 » : » 420 »

Làm cột để chịu sức đè-ép thời dùng bê-tông 300 kilos ; làm ống chịu sức uốn-cong hoặc chịu sức nước thời dùng bê-tông 400 kilos.

B) Cách trộn bê-tông. — Cát và sỏi cân rất sạch ; trộn khô với xi-măng. Trộn kỹ xong rồi sẽ đổ nước ; mà phải cân thận như lúc trộn hồ. Nên đổ rất ít nước ; 800 lít sỏi, 400 lít cát, thời đổ 140 lít nước (thành ra : 2 thùng sỏi, 1 thùng cát hoà với 7 lít nước).

C) Khuôn đổ bê-tông. — Bê-tông mới luyện xong rất nhão, không thể xây lên như đá-gạch. Phải dùng khuôn gỗ hoặc sắt mà đổ vào.

Khuôn thường làm bằng gỗ, phải vững bền để chịu sức nặng của bê-tông, sức đầm nện, sức nặng của mấy người thợ đứng trên khuôn ; phải dễ tháo. Trước khi đổ bê-tông phải tưới nhiều nước vào.

Gỗ khuôn dùng được nhiều lần. Muốn cho khỏi cong, thời phải trở mặt trong ra ngoài, mặt ngoài vào trong.

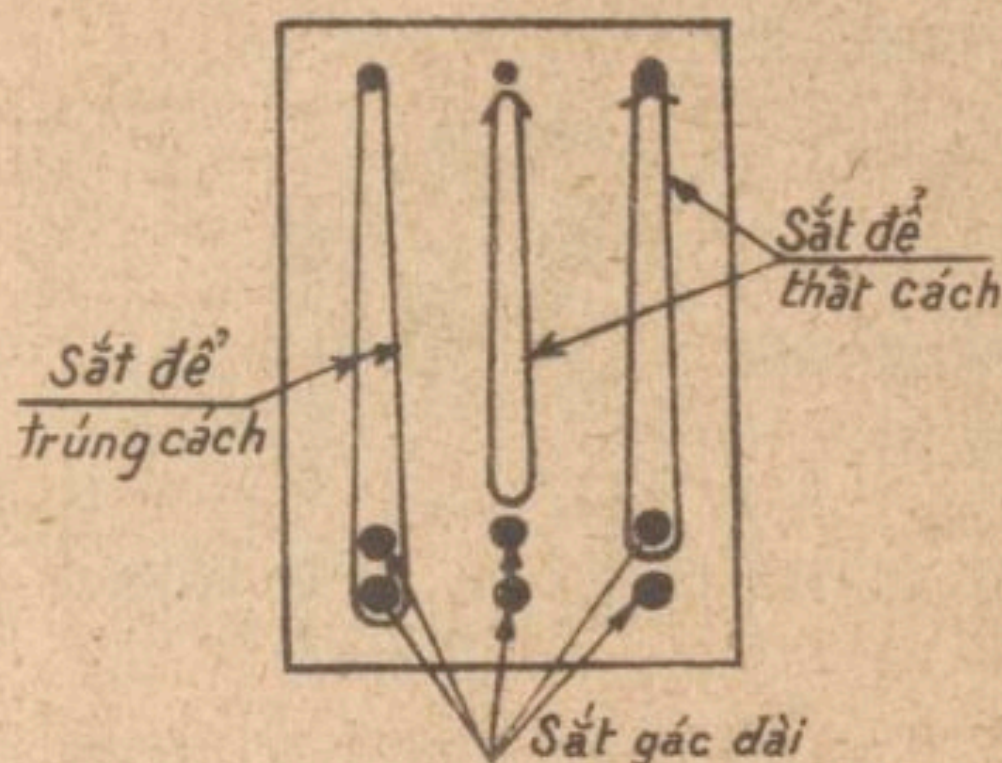
Đừng lầy ván dài, vì hay cong ; phải chọn ván vừa ngắn vừa hẹp.

(1) **Lời dẫn của người dịch.** — Nghĩa là một thước vuông đứng (1m³) bê-tông, có 300 kilos xi-măng.

(2) Gạch máy chỉ chịu được sức 60 tới 80 kilos một phân vuông bằng (1cm²).

Có khi những gỗ khuôn chỉ dùng một lần thôi, vì không thể tháo ra được. Như vậy, nếu bìa dày hoặc sắt tôn cũ không thể sợ méo, thời lấy các vật-liệu đó mà thay vào gỗ.

D) Cốt-sắt. — Thường thường, cốt-sắt uốn bằng thép tròn. Có thể dùng sắt bọc kẽm, nhưng không cần. Sắt rỉ cũng dùng được, quý-hồ cạo chải qua đi. Trái lại, nếu dùng sắt sơn dầu hay quang mỡ, thời phải chùi kỹ, hoặc đốt lửa.



Hình số 4

Hai hạng cốt: cốt dọc và cốt ngang (1).

Muốn dùng hết sức cốt dọc thời phải để gần ngoài mặt, cách độ 20 phân, và phải cách nhau từ 20 tới 25 ly, thì bê-tông mới bao phủ hết.

Cốt ngang mắc vào cốt dọc phải thừa ra ít nhiều (hình số 4). Một việc cần là phải đặt cốt rất đúng. Để hơi sai một chút cũng đủ xảy ra những sự nguy-hiêm. Một tấm ván hoặc một miếng sắt có thể trở mặt trên xuống dưới.

Bê-tông không thể làm thế được vì có khi sức nặng riêng của nó cũng đủ làm vỡ được.

a) Các khí-cụ bị sức uốn-cong. — Đà (đại-lương: poutre) *tâm-đá vuông* (thạch-phiên: dalle) (*bền mặt tường bê-cạn vuông*). Cách dùng cốt-sắt, sẽ chỉ-dẫn trong thiên « NHỮNG CÔNG VIỆC VẬT ». Đây chúng tôi chỉ nói qua loa về cách đặt cốt-sắt.

Nguyên-lý của bê-tông cốt-sắt là bắt buộc bê-tông chịu sức đè-ép và sắt chịu sức kéo dãn ra. Tuy nhiên, những chỗ nào bị sức đè-ép, người ta thường thêm ít sắt nhỏ, để cho dễ lắp cốt. Có khi không muốn chiều vuông (thiết-đoạn: section) một vài khí-cụ quá to, người ta cũng thêm sắt vào.

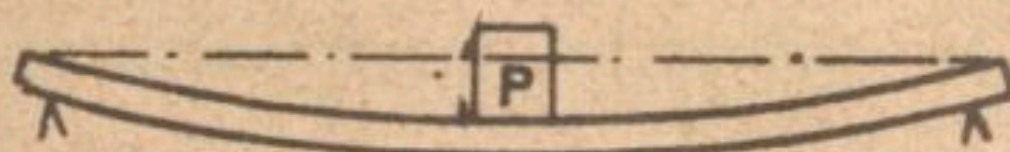
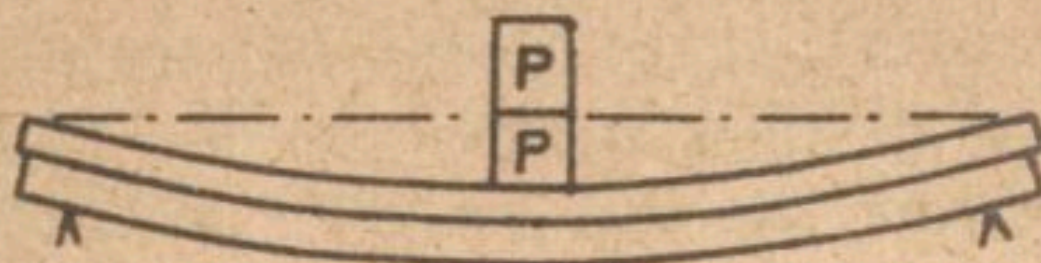
Cách thường thi-hành để xem một phiên bê-tông cốt-sắt phải chịu những sức mạnh gì.

a) Chỗ bị kéo dãn và chỗ bị đè-ép. — Thí dụ lấy một phiên cao-su giống hết cái phiên bê-tông mình muốn chẻ ra; phiên bê-tông sẽ bị sức nào đè-ép v.v. thời mình lấy sức ấy bắt buộc phiên cao-su phải chịu. Phiên cao-su tất nhiên biến-hình, có chỗ hóp vào, có chỗ lồi ra. Chỗ nào hóp vào là bị đè-ép, chỗ nào lồi ra là bị kéo-dãn. Những chỗ nào

(1) **Lời dẫn của người dịch.** — Trong Nam-Kỳ cốt ngang gọi là sắt ê-tai-dê (étrier).

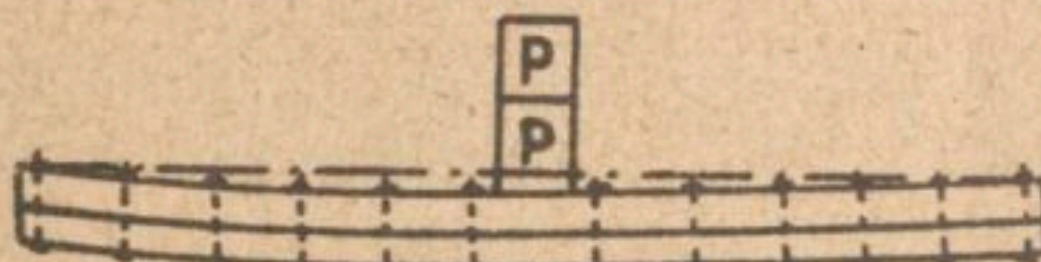
lối ra thời đặt sắt để chông-cự, cho khỏi võ ra; vì lẽ ấy nếu có đường nứt ngang thời mình phải để sắt dọc.

β) *Chỗ bị cắt.* — Lấy hai phiến gỗ chiều vuông bằng nhau chống lên nhau, rồi lấy hai hòn đá 2 P đè lên; hai phiến gỗ bị uốn-cong hình như đặt riêng nhau ra, mỗi phiến bị một hòn đá P đè (hình số 5). Mặt trơn hai phiến gỗ gặp nhau thường khi tuột đi. Muốn khỏi tuột thời phải lấy bu-lông (boulons) (hình số 6) mà ghép lại hai ván ghép lại thời ít cong hơn là để trơn, mà có thể chịu sức mạnh hơn nhiều.



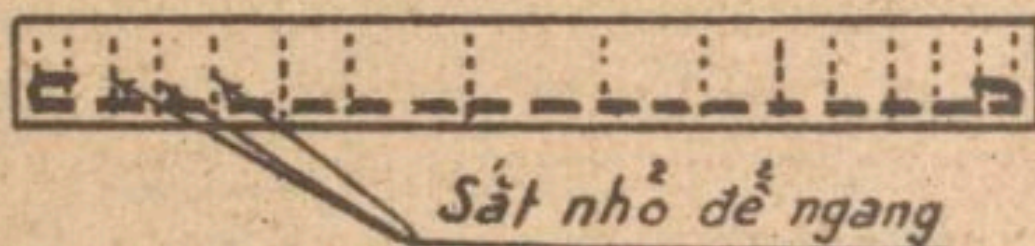
Hình số 5

Cái hiện-tượng đó, trong phiến bê-tông bị uốn cong cũng có; lớp trên trơn tuột trên mặt lớp dưới. Muốn tránh sự đó thời để sắt nhỏ nằm ngang (hình số 7). Phận-sự sắt ngang đối với bê-tông cũng như phận-sự bu-lông đối với hai phiến ván ghép lại.



Hình số 6

Đã bằng bê-tông cốt sắt

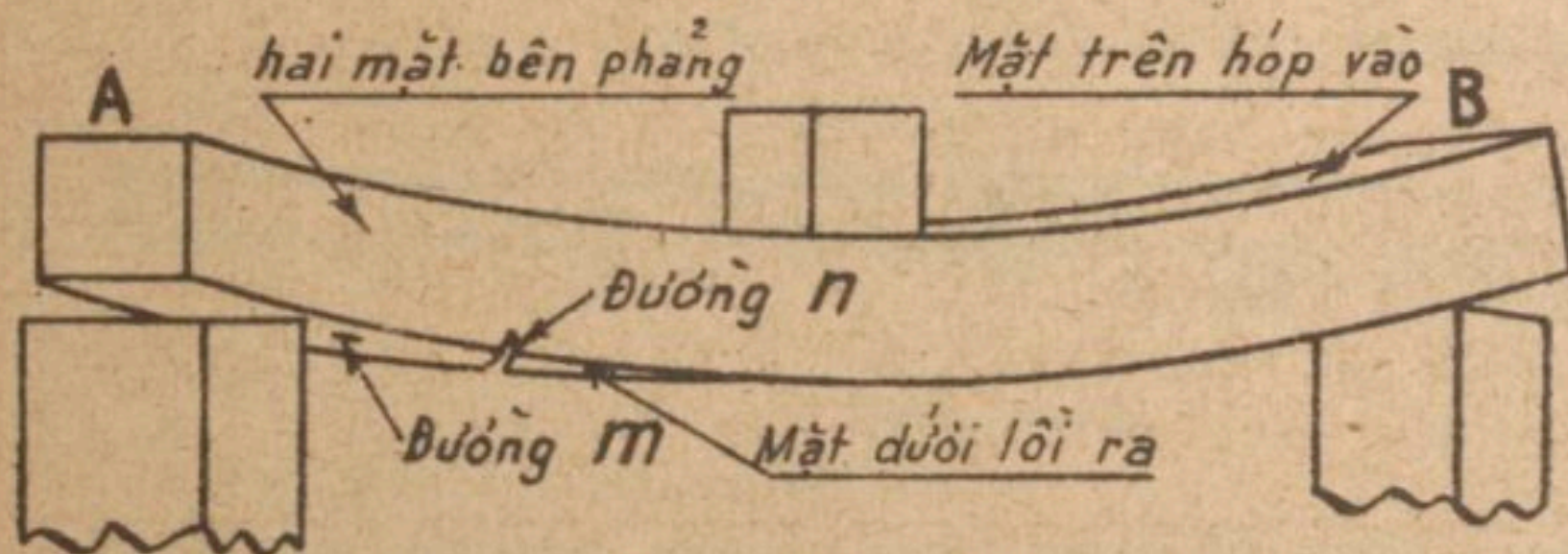


Sắt nhỏ để ngang

Hình số 7

Thí dụ thứ nhất. — *Đà* (đại-lương = poutre). — Lấy một cái đà, mỗi đầu đặt trên một cái vò, rồi đè sức

Đà nằm gác lên hai đầu



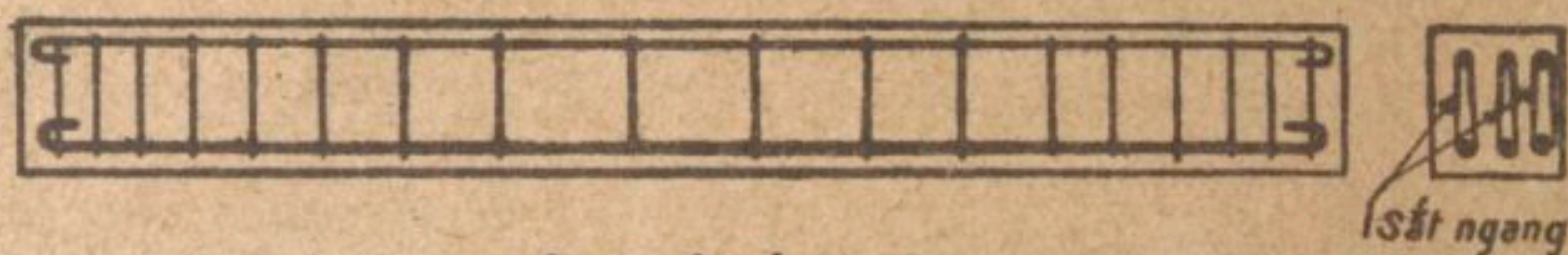
Hình số 8a

từ trên xuống dưới (theo như hình số 8a). Mặt trên hóp, vì bị đè-nén. Hai mặt bên vẫn bằng phẳng như trước, không cần phải đặt sắt. Mặt dưới lồi ra, vì bị kéo dãn ra.

Nếu mình rạch một đường m theo chiều dọc, thời không thấy hở to ra ; không cần phải đặt sắt chắn ngang chiều ấy.

Nếu rạch một đường n theo chiều ngang, thời thấy hở to ra. Mình phải đặt sắt chắn ngang đường rạch đó ; nghĩa là theo chiều dọc cái đá. Cốt sắt của đá phải xếp đặt theo hình số 8b. Nhớ rằng ở hai đầu đá nên đặt nhiều sắt con hơn ở giữa.

Cách xếp đặt cốt sắt đá



Hình số 8b

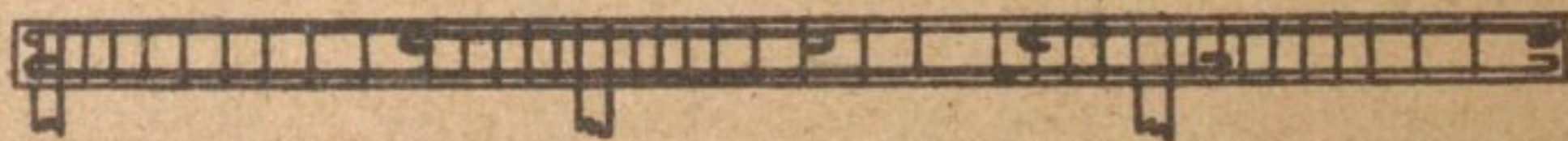
Lấy một cái đá thứ hai CDEF đặt trên ba cái vữa; đầu F để trống không. Nếu lấy sức đè-ép từ trên xuống dưới thời đá cong (theo như hình số 9a). Hai mặt bên vẫn bằng phẳng như cái đá trước. Còn hai mặt trên dưới, chỗ nào vẽ đậm nét thời hóp vào, vì bị đè-ép, chỗ nào vẽ nhạt nét thời lồi ra, vì bị kéo dãn.

Đá gác trên nhiều vữa



Hình số 9a

Những chỗ nào bị kéo dãn, nếu vạch một đường theo chiều dọc, thời không việc gì cả. Nếu đường theo chiều ngang, thời lờ nứt to ra. Xếp đặt cốt dọc cốt ngang (theo hình số 9b).



Hình số 9b

Thí dụ thứ nhì. — Tâm đá vuông (thạch-phiên = dalle). Lấy một tâm đá vuông đặt trên hai cái đá hoặc hai bức tường đôi-diện làm vữa.

Tấm đá tựa như cái đĩa AB; chỉ khác chiều ngang rộng hơn. Cốt sắt cũng xếp đặt như vậy, nghĩa là gấn mặt dưới. Sắt phải để cách nhau độ 10 hoặc 15 phân. Thường người ta hay thêm sắt nhỏ (5, 6 ly) ngang chiều sắt lớn, để chia đỡ sức nặng.

Lấy một tấm đá vuông đặt trên bốn bức tường làm vì. Vì sức nặng tấm đá vuông sẽ trũng xuống, trông như cái chảo. Mặt trên thời bị đè ép, mặt dưới thời bị kéo-dãn ra. Vạch đường tại mặt dưới thời nứt to ra; cho nên phải xếp vừa sắt dọc vừa sắt ngang.

Thí dụ thứ ba. — Bồn mặt tường bề-cạn-vuông. Sức nước đè cong bốn mặt tường (theo như hình số 11).

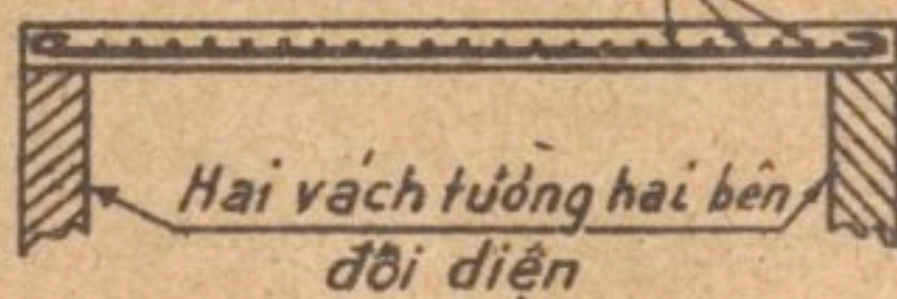
Sức đè ép phía trong thời ở giữa tường, phía ngoài thời ở bốn góc. Sức kéo-dãn ra, phía ngoài thời ở giữa tường; phía trong thời ở bốn góc (xem cách để sắt ở bản phụ số 1).

b) Khôi bị đè ép như cột. — Theo lẽ nói ở trên rằng phải dùng sắt để chịu sức kéo-dãn, thời những khôi bị đè ép không cần phải thêm cốt sắt. Nhưng người ta thường cũng thêm cốt sắt, là vì lẽ sau này :

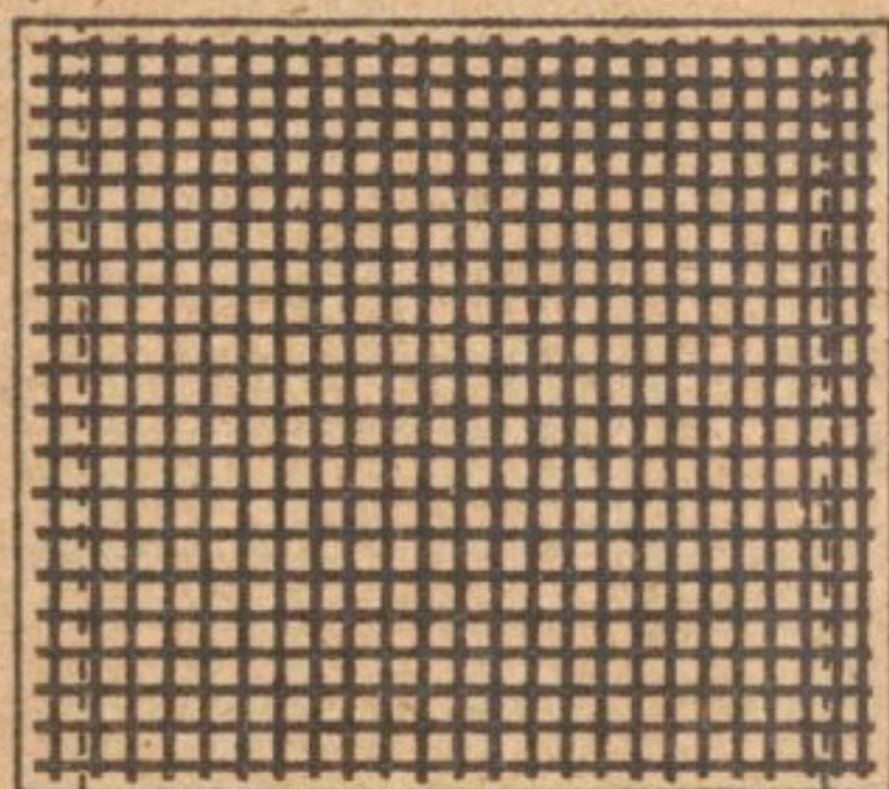
1° — Lấy hai cột, ngắn dài khác nhau nhưng chiều vuông như nhau, rồi lấy sức đè nén. Muốn làm gãy cột ngắn, cần nhiều sức hơn làm gãy cột dài vì rằng: nếu sức đè hơi mạnh thời cột ngắn vẫn đứng thẳng mà cột dài bị uốn cong; cột dài vỡ vì chỗ bị cong chịu sức xé ra, tựa như đá bị uốn cong. Muốn cho cột dài khỏi bị gãy thời trong lòng phải có cốt-sắt. Nếu không có cốt-sắt thời không nên đè ép mạnh quá.

Tấm đá vuông (họa đồ cắt ngang)

Sắt 5, 6, ly đặt trên

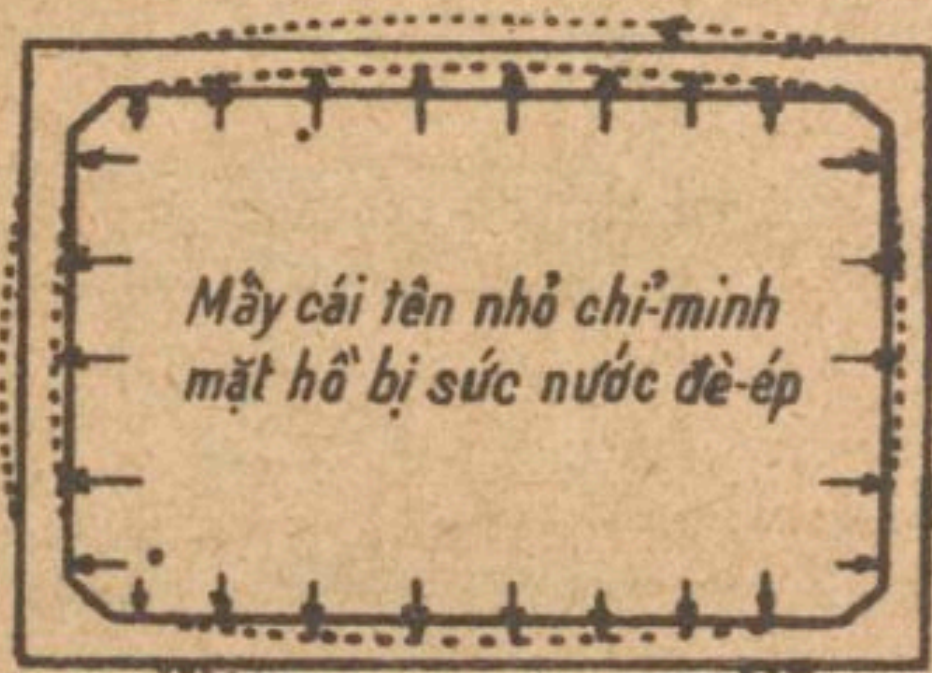


Hình ở trên ngó xuống (Mấy cây sắt vẽ đậm nét)



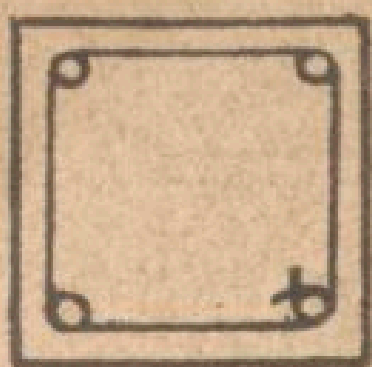
Hình số 10

Hồ nước
(Hình ở trên trông xuống và cắt nửa chừng)



Hình số 11

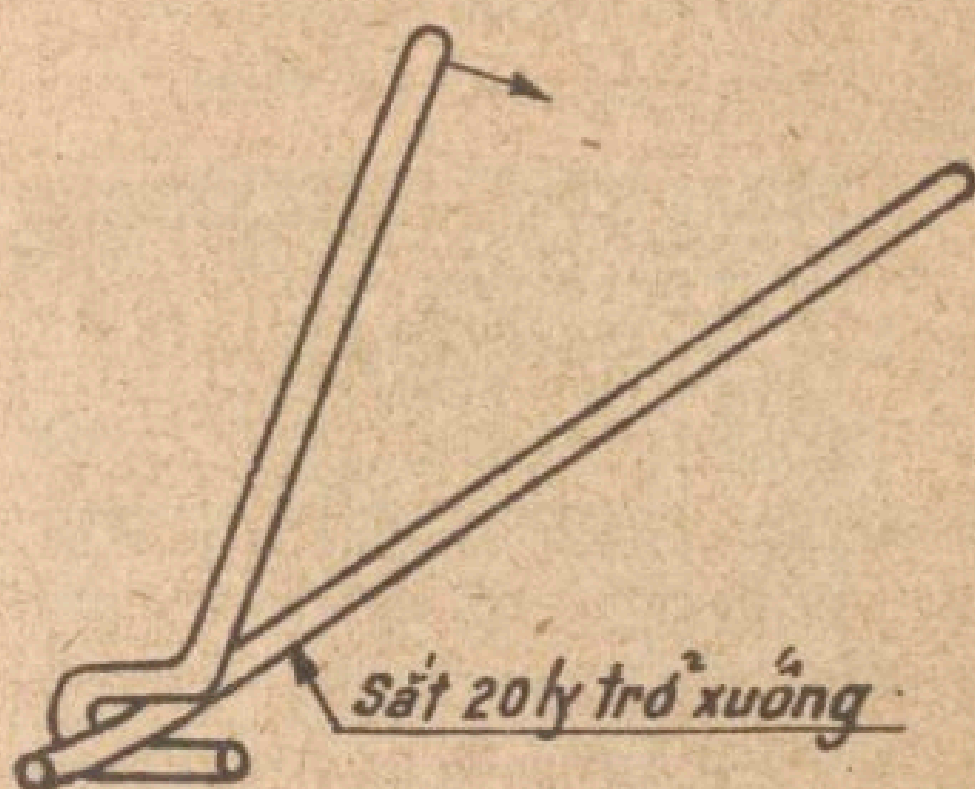
2° — Nhiều khi vì lòi xếp-đặt, chiều vuông khí-cụ không thể tăng được, vậy sức chịu đè-ép kém đi. Nếu muốn đủ sức, thời phải dùng cốt-sắt thêm vào cho vững.



Hình số 12

Sắt phải để xa trung tâm, gần mấy góc. Có thể dùng sắt tròn; đường chân-kính sắt bằng độ 1 phần 10 hoặc 1 phần 12 chiều ngang cột. Làm sắt ngang lấy giấy thép 3 hay 5 ly cũng đủ (theo hình số 12) và đặt cách nhau từ 15 tới 25 phân.

E) Cách dùng cốt-sắt. — Cốt dọc và cốt ngang cần phải lấy giấy-thép buộc lại với nhau, để lúc đầm bê-tông khỏi tuột ra.



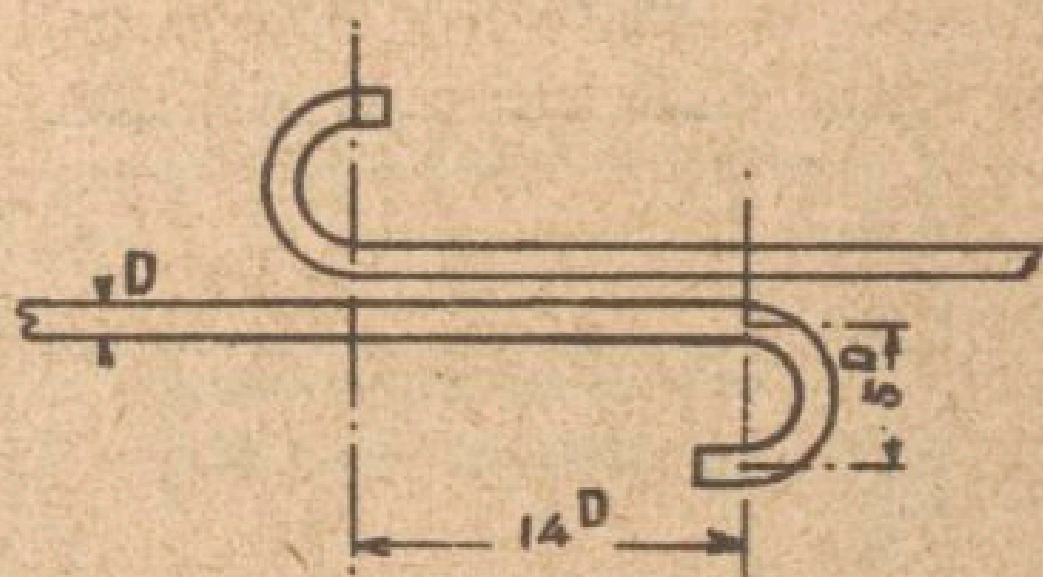
Hình số 13

Nên nhớ rằng mục-đích giấy-thép này chỉ để buộc cốt-sắt trong khi đổ bê-tông. Có kẻ tưởng rằng phải buộc rất kỹ-lưỡng. Không cần làm thế.

Chúng tôi đã chỉ-dẫn trên kia rằng sắt dọc bị hoặc sức đè-nén hoặc sức uốn-cong, cho nên thường hay tuột. Muốn cho cốt khỏi tuột (bê-tông dính vào sắt, cũng đỡ được một đôi chút) phải uốn hai đầu, như hình bán nguyệt, (chân kính hình bán nguyệt cần phải gấp 5 lần chân-kính sắt).

Nếu chân-kính sắt dưới 20 ly thời lấy cái móc mà uốn nguội (hình số 13). Uốn nguội tiện hơn uốn lúc nung đỏ, nhưng không tốt bằng.

Có thể dùng nhiều khúc sắt ngắn mà thay một khúc dài. Nhiều người đem mấy khúc này hàn lại với nhau, hoặc buộc lại với nhau.



Hình số 14

Đó là một điều lầm. Chỉ để mấy khúc nhỏ ráp cạnh nhau trong một quãng dài bằng 60, 70 lần đường chân-kính: mấy khúc này dính nhau là nhờ bê-tông. Nếu dùng sắt uốn-cong đầu thời nên theo kích thước vẽ ở hình số 14; mấy khúc ráp cạnh nhau trong một quãng dài bằng 14 lần chân-kính sắt cũng đủ.

F) Cách đổ bê-tông. — Bê-tông trộn kỹ xong rồi đổ vào đáy khuôn, từng lớp độ 2, 3 phân, mà đầm cho rất kỹ (sắt phải xếp đặt trước đã; có khi đóng luôn vào khuôn). Vừa đổ mấy lớp bê-tông, vừa đầm cho kỹ; phải cẩn-thận đừng cho sắt chạy đi chỗ khác.

Đám bằng đổ - đặc riêng: như bia - đờ - bích (pied - de - biche = bạt-dinh-khí), bi-lông (pilon = đại-chùy) hoặc bát (batte: chùy). Phải nện một cách rất đều mà từ-từ, cho khối rung động khuôn và khối vỡ bê-tông.

Nều nghỉ xong rồi muốn đổ thêm thời phải tưới mặt bê-tông cũ rất nhiều, châm lỗ và trét một lớp xi-măng không.

Phải cẩn-thận đừng cho bê-tông bị phơi nắng hoặc mưa; còn một đều nữa là trong 15 ngày, lúc nào mặt bê-tông cũng phải giữ ướt, cho khối co.

Độ 25 tới 30 ngày, bê-tông đã kết tảng, thời lúc ấy mới có thể tháo khuôn được. Những

khí-cụ như đá hoặc tấm-đá-vuông phải chịu sức nặng riêng của nó thời mới phải theo đúng hạn ấy. Còn những thứ nào đổ trên mặt bằng phẳng, về sau sẽ đem chỗ khác mà lắp như là cột, ống-công hoặc hàng-rào, thời có thể tháo khuôn sớm hơn, đem khuôn dùng vào chỗ khác vài ba lần nữa, nhưng vẫn phải để các khí-cụ ấy yên một chỗ, đợi cho đủ cứng.

Lúc nào tháo khuôn, phải cẩn-thận, đừng động chạm, vướng mắc, kéo bê-tông chưa kết tảng có thể nứt hoặc vỡ ra.

Dùng xi-măng báo-hạng « SUPERDRAGON », độ một tuần lễ cũng có thể tháo khuôn được; cho nên xây rất nhanh, bớt tiền phí về khuôn gỗ vì một cái khuôn có thể dùng nhiều lần.

G) Máy câu chỉ-dẫn. — Bê-tông luyện gần được 3 giờ, thời không dẻo như lúc mới đổ, nhưng thêm chút nước có thể dùng được nữa.

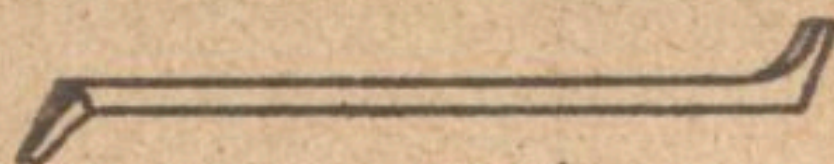
Trời nóng thời bê-tông mau cứng, trời lạnh thời lâu mới cứng.

Dùng xi-măng hảo-hạng « SUPERDRAGON », giấy xanh, có thể bớt xi-măng (1) được 1 phần năm.

Muôn làm bê-tông cột-sắt thời phải:

a) Đặt khuôn rất chắc-chắn;

b) Đặt sắt trong khuôn rất đúng, và lúc đổ bê-tông giữ cẩn thận đừng đụng chạm đến;



bia - đờ - bích



Bi-lông



Bát

Hình số 15

(1) **Lời dẫn của người dịch.** — *Thí dụ:* một bê-tông 400 kilos xi-măng bình-hạng trộn với 400 lít cát và 800 lít sỏi, nếu dùng xi-măng hảo-hạng thời 320 kilos cũng đủ.

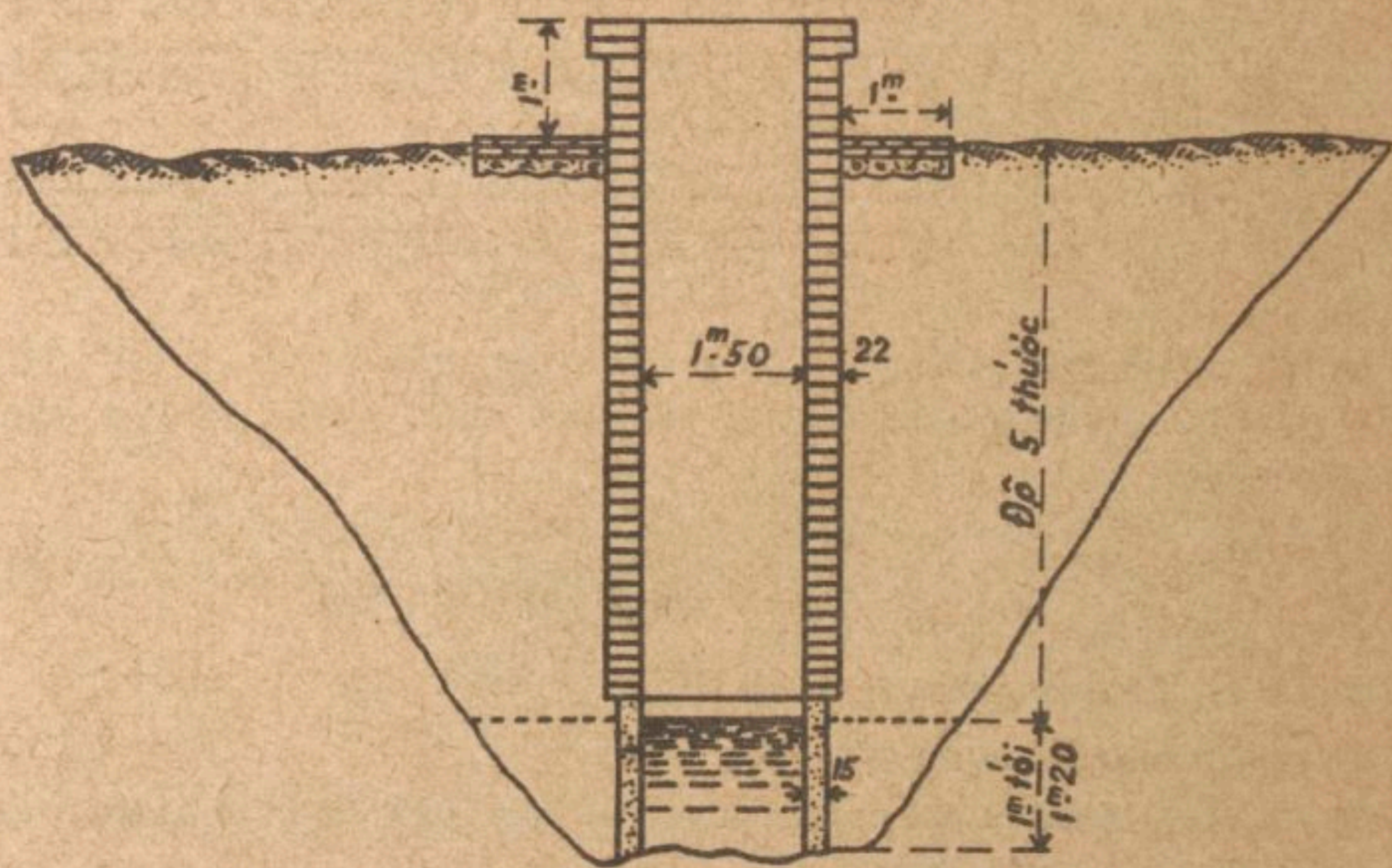
- c) Trộn bê-tông rất đều, đừng cứng quá, đừng ướt quá, vật liệu phải rất sạch và rất tốt;
- d) Trước khi đổ bê-tông vào khuôn phải tưới nhiều nước;
- e) Đổ từng lớp độ 3 tới 4 phân, rồi đầm cho kỹ;
- f) Xong rồi lấy chiều, rơm, hoặc dẻ-rách thấm nước phủ trên mặt;
- g) Để yên một chỗ đừng động chạm tới, và tưới nước luôn luôn;
- h) Đền hạn, thời tháo khuôn rất nhẹ nhàng.

VII — CÔNG VIỆC VẬT

1° — GIÈNG. — Những xứ nào có sông chảy qua nhưng giữa dòng nước mận lên tới, hoặc không có sông, thời dân phải đào giếng, mới có nước ăn. Nhưng giếng không có nắp che đậy, cần phải thau nạo luôn luôn; và lại, bị các thứ vi-trùng làm ô-uê.

Vi-trùng có thể truyền-nhiễm nhiều bệnh-dịch, như thổ-tả, thương-hàn, hoặc kiệt-lý.

Muốn khỏi phải thau giếng luôn luôn và giữ cho vi-trùng ở mặt đất khỏi ngấm vào thời phải lát gạch hoặc đổ bê-tông. Miệng giếng phải lát gạch hoặc đổ bê-tông; phải làm cao. Những công việc đó nên làm vào cuối mùa nắng, vì lúc ấy nước trong giếng rất cạn.



Hình số 16

Giếng này khúc trên cần bằng gạch, nếu dùng bê-tông thời đổ dày 15 phân, cũng như khúc dưới

Nều miệng giếng trái (hình số 16) và nều muồn lầy bê-tông cân cái khúc giếng dưới mặt nước, thời phải đóng khuôn giếng như ống công rồi nhận xuống đáy giếng, nhưng phải dôi trên mặt nước độ 0m30. Đặt khuôn kỹ càng xong rồi bắt đầu đổ bê-tông (chẳng cần cốt-sắt).

Nước cao thường thường chỉ độ 1m00 cho tới 1m20. Có thể đổ hần bê-tông xuống nước, nhưng phải làm từ từ, nều không thời trôi hết xi-măng. Nều dùng bê-tông rất nhiều xi-măng (800 lít đá sỏi, 400 lít cát, và 450 kilos xi-măng).

Đám bê-tông nhẹ nhàng, đừng cho nước động.

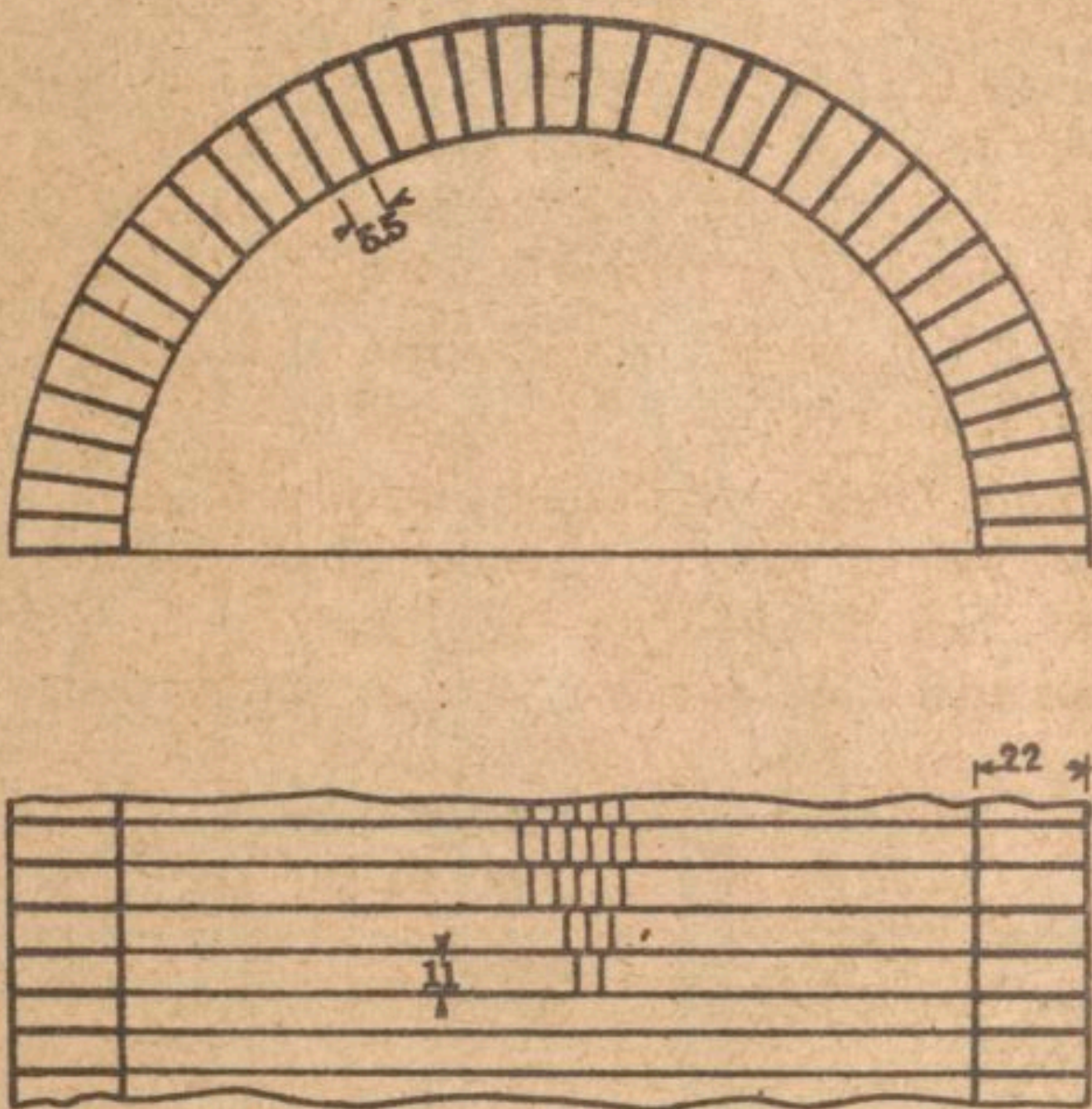
Chừng nào ống dưới nước đã làm xong mà bê-tông đã cứng, thời tháo khuôn ; rồi đổ đất lấp chung quanh từng lớp. Bên phía phải đổ đất cho đều. Nều phía nhiều, phía ít, có khi ống bê-tông vỡ nứt ra.

Phía trên thời xây hoặc bằng bê-tông ít xi-măng (độ 300 kilos) hoặc bằng gạch. Dàn gạch theo kiểu vẽ như hình số 17. Gạch phải trét hồ (500 kilos với 1 thước đứng cát.)

Lấp đất chung quanh phải cẩn thận như trên ; tùy theo công việc tân tới.

Ngoài Bắc-Kỳ, giếng hình số 16 kể cả miệng, cần tồn chừng :

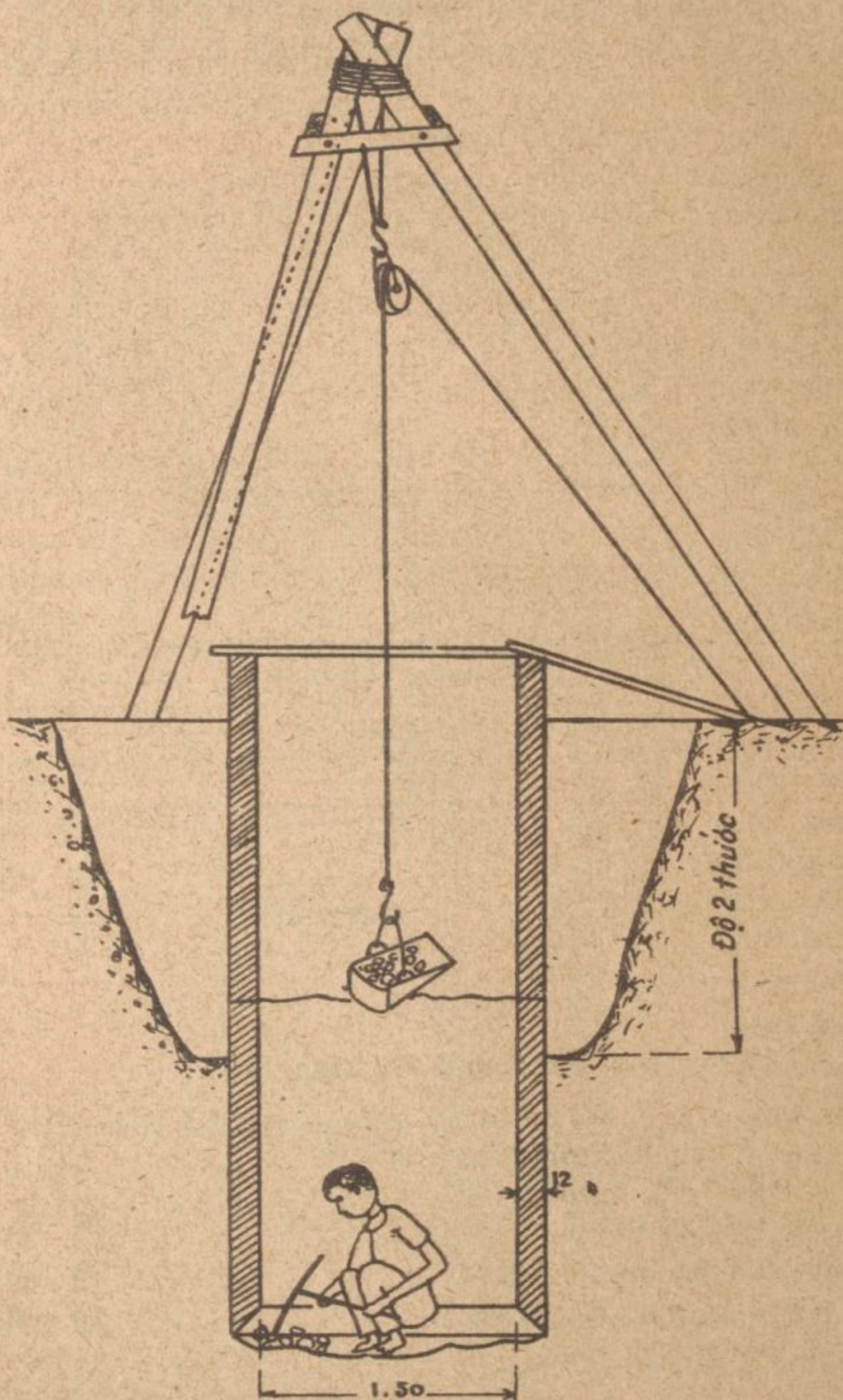
1 thước vuông đứng đá sỏi (1m³)	2 \$ 50
6000 gạch nhỏ — 4 \$ 00 nghìn	24 00
2 thước rưới cát — 0 \$ 75 mỗi thước	2 00
8 thùng xi-măng — 6 \$ 00 một thùng	48 00
Tiền công, khuôn, đổ đất, vân vân	16 50
Tổng cộng.	<u>93 \$ 00</u>



Hình số 17

Nều toàn bằng bê-tông, 0m15 dày, thời tồn :

7m ³ sỏi — 2 \$ 50 mỗi thước.	17 \$ 50
3m ³ cát — 0 \$ 75 mỗi thước.	2 25
12 thùng xi-măng — 6 \$ 00 một thùng.	72 00
Tiên công, khuôn, đổ đất	20 25
Tổng cộng.	<u>112 \$ 00</u>



Hình số 18

Nều vách giếng đứng thẳng, lúc đổ ống bê-tông dưới nước lấy bìa đất làm khuôn ngoài cũng được ; chỉ dùng một cái khuôn trong cũng đủ. Nhưng phải sửa bìa đất để chiều dày chung quanh được đều.

Công việc sau thời cũng làm cách thức nói trên.

Nều phải đào giếng mới, dùng cách sau này: có thể xuống sâu được. Tại chỗ đào giếng, đặt một cái ống bê-tông, miệng rộng 1m50 để cho một người thợ cuốc có thể làm việc ở trong. Muốn

cho dễ xuống thời miệng phía dưới phải làm chéo chéo ; mặt ngoài phải trét cho trơn láng.

Nều ông không xuống phải chắt đổ nặng lên trên.

Cần nhât là phải đào cho đều dưới miệng giếng để ông xuống cho thẳng. Nếu xuống quá 10 m., có khi ông nghiêng, dù cần thận mặc dầu ; vậy phải chắt đổ nặng lên trên phía cao, ông công thời đổ lần lượt ; mỗi lần đừng quá 2 m. để cho dễ móc đất đưa lên.

2^o — BỂ-CẠN. — Xứ nào mỗi năm vài tháng thiếu nước uông cần phải trữ. Có thể dùng chum vại rất rẻ tiền, rất tốt, nhưng dễ vỡ và kénh-càng lắm. Nếu muốn trữ độ 5, 6000 lít thời phải dùng ít ra là 30 cái chum, ở tỉnh-thành, thời không đủ chỗ mà xếp đặt. Vậy phải dùng đến bể-cạn bằng bê-tông cốt-sắt ; một cái bể độ 6000 lít chỉ cần 2 thước dài và 2 thước ngang thôi.

Đáy bể-cạn phải xây cao hơn mặt đất. Chôn dưới đất thì nước bên có thể thấm vào, nhât là nếu mặt nước bể-cạn thấp hơn mặt đất.

Bán phụ sô 1^a kê mây kiểu vẽ làm bể-cạn 3000 hoặc 6000 lít nước, có thể thay 15 hoặc 30 cái chum 200 lít.

Ở Bắc-Kỳ, tôn kém như sau này :

1^o — Bể-cạn tròn 3.000 lít :

700 tấc vuông đứng gạch vỡ (0m3700) — 2 \$ 00 một thước.	1 \$ 50
1 thước cát	0 75
1 thước hai sỏi — 2 \$ 50 một thước	3 00
4 thùng xi-măng — 6 \$ 00 một thùng	24 00
32 kilos sắt 5 ly — 0 \$ 14 một kilo.	4 50
Ông thụt, vôi rông, nấp, ông chì, đồng, v.v.	40 00
Công thợ, gỗ khuôn, đinh, vôn vôn.. . . .	16 25
Tổng cộng	<u>90 \$ 00</u>

2^o — Bể-cạn vuông 3000 lít :

0m3800 gạch vỡ — 2 \$ 00 một thước	1 \$ 60
1m3500 cát — 0 \$ 75 một thước	1 10
1m3600 sỏi — 2 \$ 50 một thước	4 00
5 thùng xi-măng — 6 \$ một thùng	30 00
110 kilos sắt — 0 \$ 14 một kilo	15 40
Ông thụt, vôi rông, vôn vôn.. . . .	40 00
Công thợ, gỗ khuôn, vôn vôn	17 90
Tổng cộng	<u>110 \$ 00</u>

3° — Bể-cạn vuông 6.000 lít :

1m ³ gạch vỡ — 2 \$ 00 một thước	2 \$ 00
2m ³ cát — 0 \$ 75 một thước	1 50
2m ³ 500 sỏi — 2 \$ 50 một thước.	6 25
7 thùng xi-măng — 6 \$ 00 một thùng	42 00
165 kilos sắt — 0 \$ 14 một kilo.	23 10
Ông thụt, vôi rổng, vân vân.. .. .	40 00
Công thợ, gỗ khuôn, vân vân.. .. .	25 15
Tổng cộng.	140 \$ 00

Phân nhiều, phải xây bể-cạn lớn hơn.

Mỗi ngày, một người cần 10 lít về việc nấu bếp, ăn uống giặt dĩa, vân vân... Trong nhà 10 người thời một tháng dùng đến $10 \times 10 \times 30 = 3000$ lít = 3 thước vuông đứng (3m³); nếu nước thiếu trong 6 tháng (hoặc đại-hạn, hoặc nước mặn dâng lên đến tận dòng sông), phải xây một cái bể-cạn đựng được $3m^3 \times 6 = 18m^3 = 18.000$ lít (xem kiểu vẽ ở bản phụ 1b).

Tồn hết :

3m ³ gạch vỡ — 2 \$ 00 một m ³	6 \$ 00
4m ³ cát — 0 \$ 75 một m ³	3 00
5m ³ sỏi — 2 \$ 50 một m ³	12 50
14 thùng xi-măng — 6 \$ 00 một thùng.. .. .	84 00
480 kilos sắt — 0 \$ 14 một kilo	67 20
Ông thụt, vôi rổng, vân vân.. .. .	40 00
Công thợ, gỗ khuôn, vân vân.. .. .	57 30
Tổng cộng.	270 \$ 00

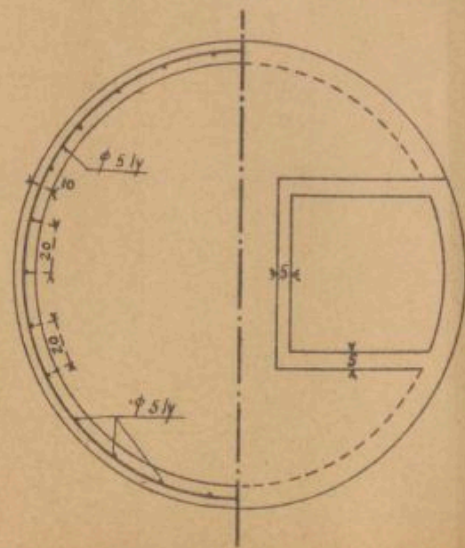
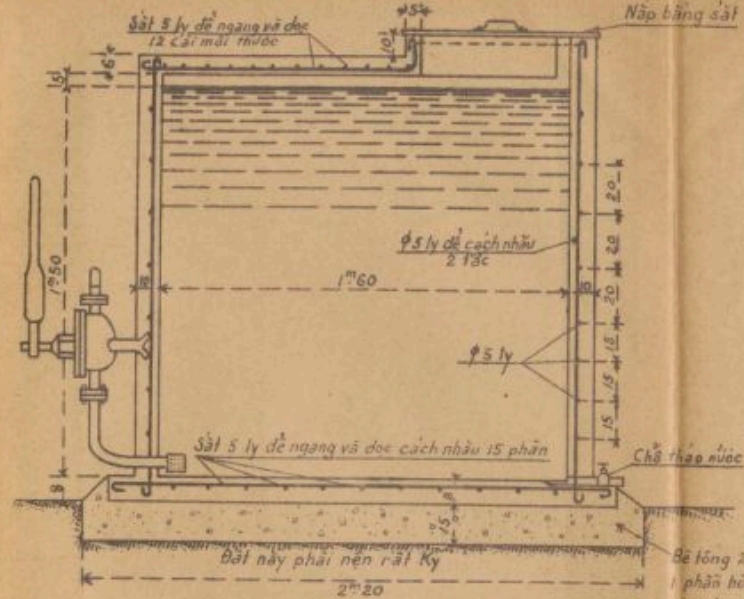
Những chiều dài, rộng, cao, vân vân... thời tùy theo mỗi chỗ mà sửa đổi. Nếu phải đổi chiều cao thời phải sửa chiều dày, dùng cốt-sắt theo như kiểu vẽ A, B, C và D trong bản phụ 1b. Kiểu mây mặt tường chung quanh có thể làm vào bể-cạn khác; dù nhỏ to thế nào cũng được, quý-hổ bể cao hợp cách với các kiểu đã vẽ. Nếu bể cao không đúng với số kê trong kiểu thời nên dùng số cao hơn. Thí dụ : tính làm một cái bể-cạn cao 1m80 thời phải lấy sắt theo hình C cao 2m.

Đáy, dù to dù nhỏ, phải lấy sắt 6 ly, đặt 1 lớp ngang và một lớp dọc, trông như đan, sắt cách nhau 10 phân mà đặt gần mặt trên đáy.

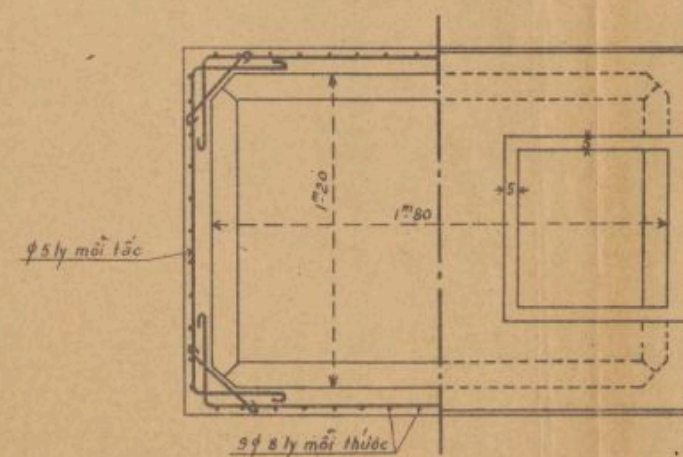
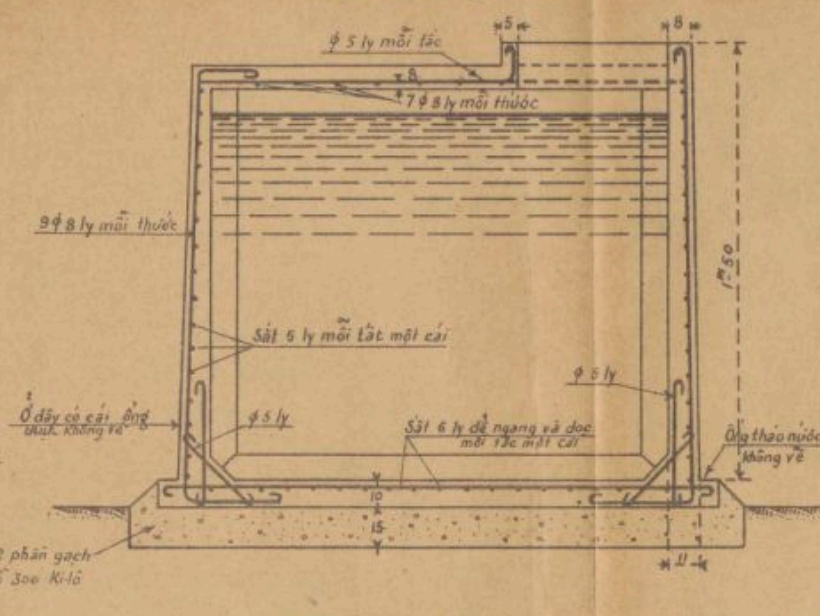
Handwritten musical notation on a staff, including notes and rests, visible along the left edge of the page.

5/y

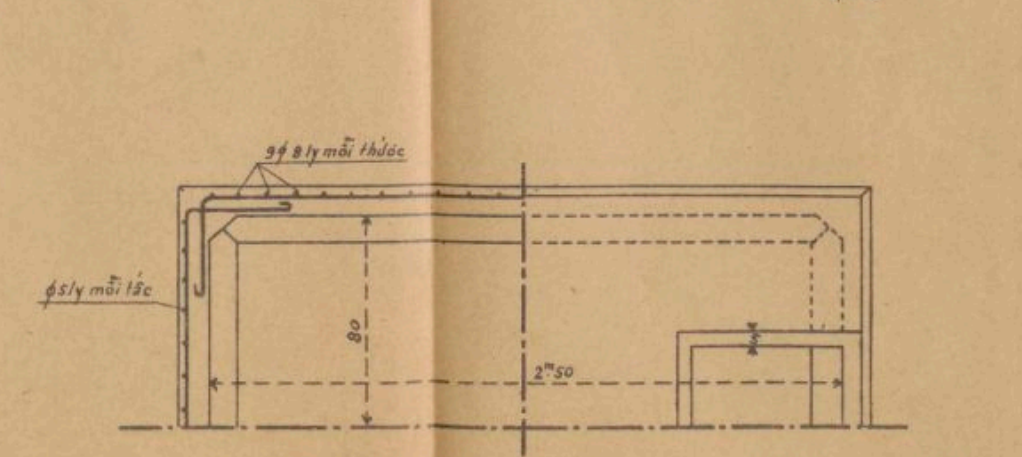
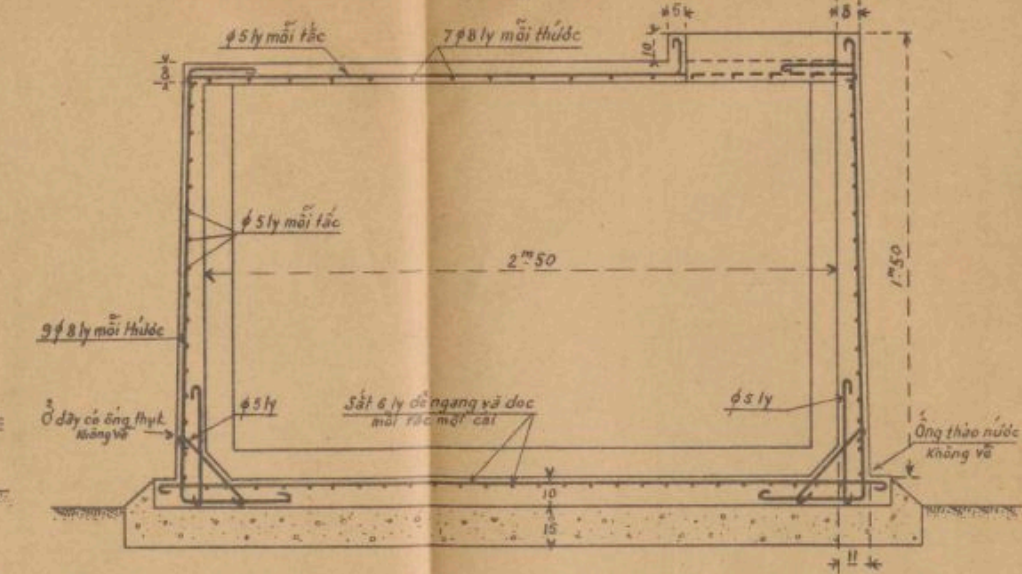
Hồ nước tròn đựng 3000 lít



Hồ vuông đựng 3000 lít



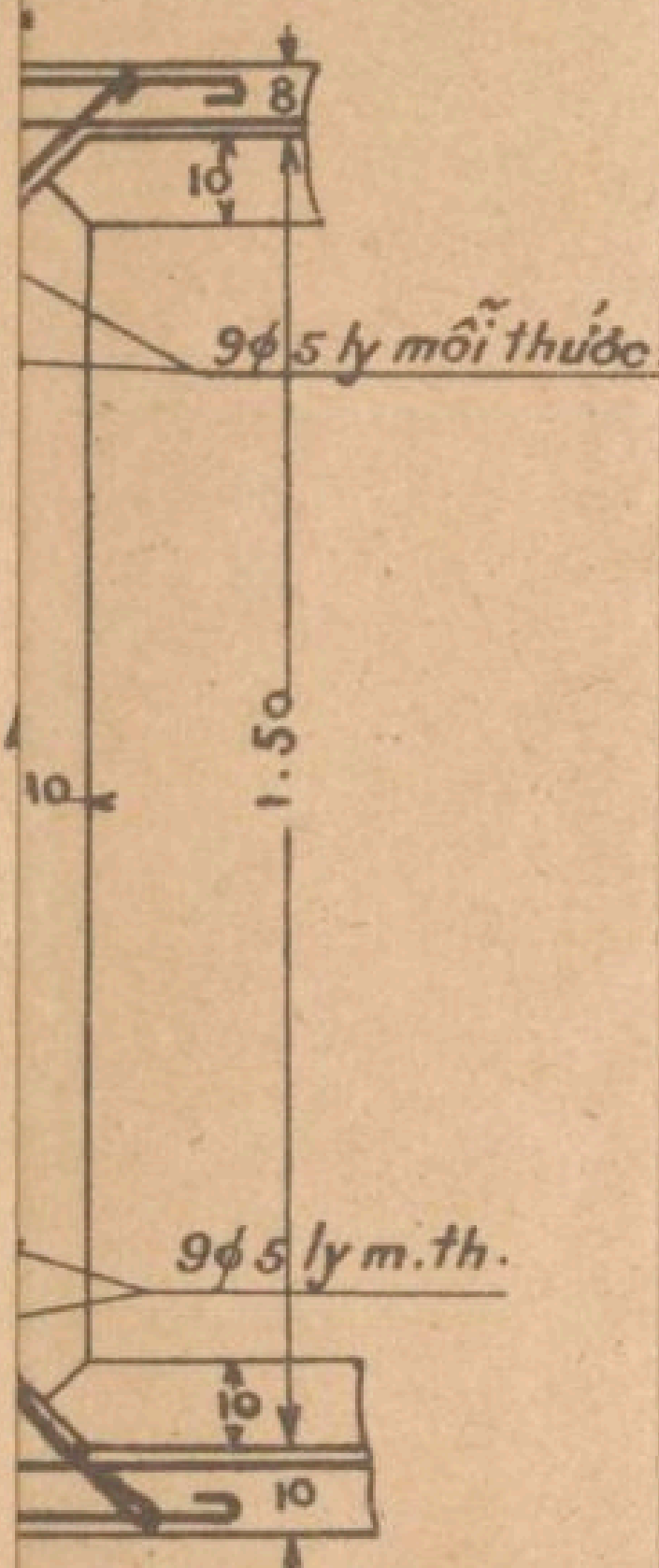
Hồ vuông đựng 6000 lít



Bản Ia

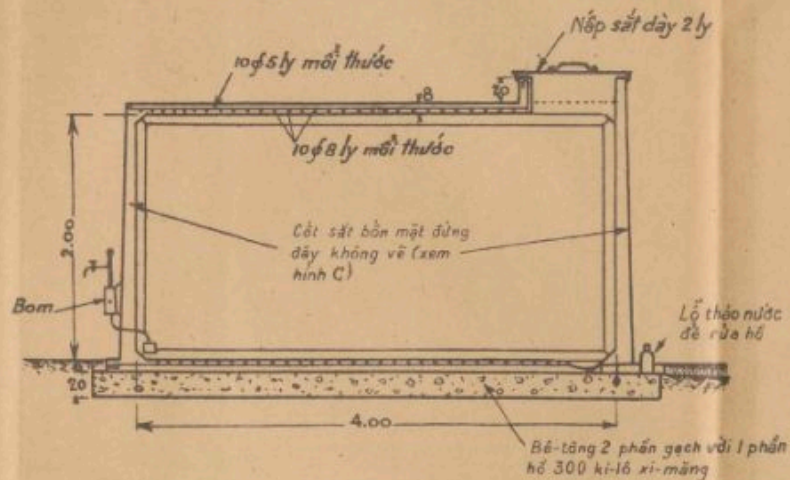
bồn mặt đùn

Hình B
cao: 1 thước rưỡi)

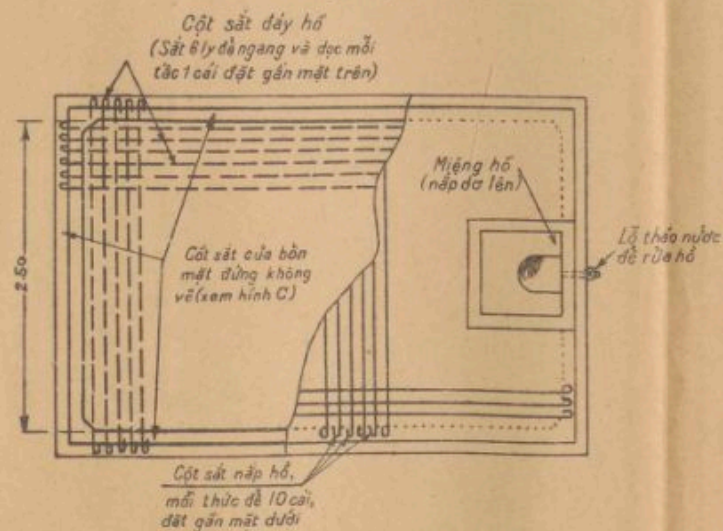


Hồ nước 18 thước

Họa đồ cắt đứng ngay chính giữa.



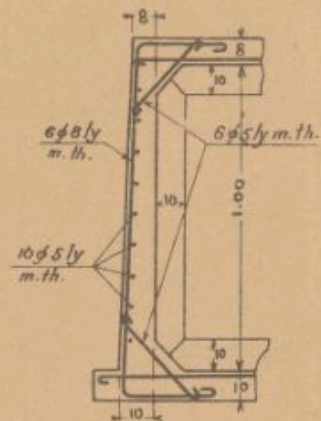
Sắt của đáy và nắp hồ (Vẽ ở trên trông xuống)



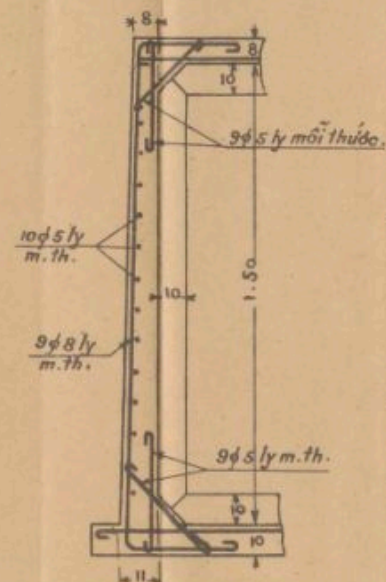
Cột sắt bôn mặt đứng của hồ nước

Bản I^b

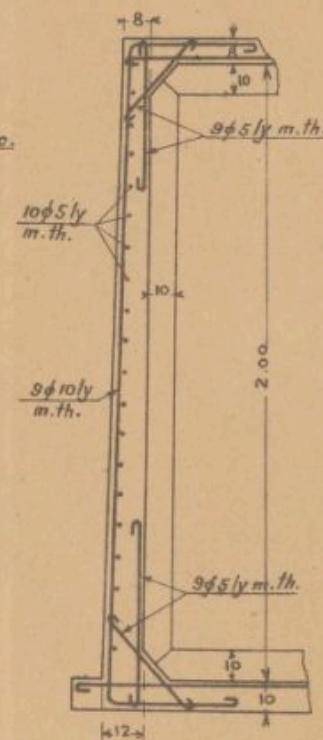
Hình A
(Bể cao 1 thước)



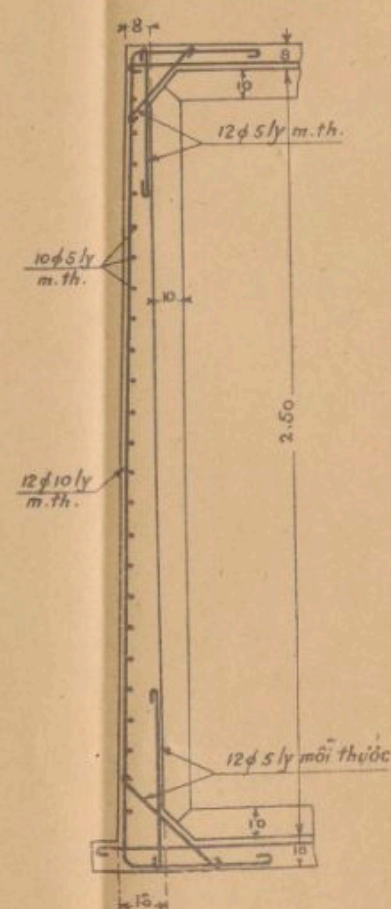
Hình B
(Bể cao 1 thước rưỡi)



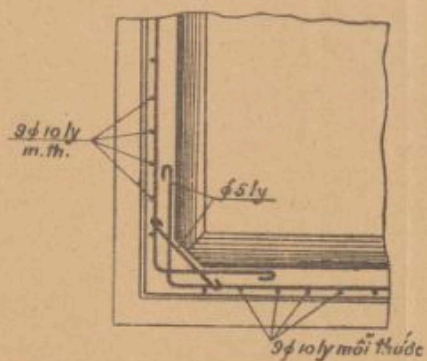
Hình C
(Bể cao 2 thước)

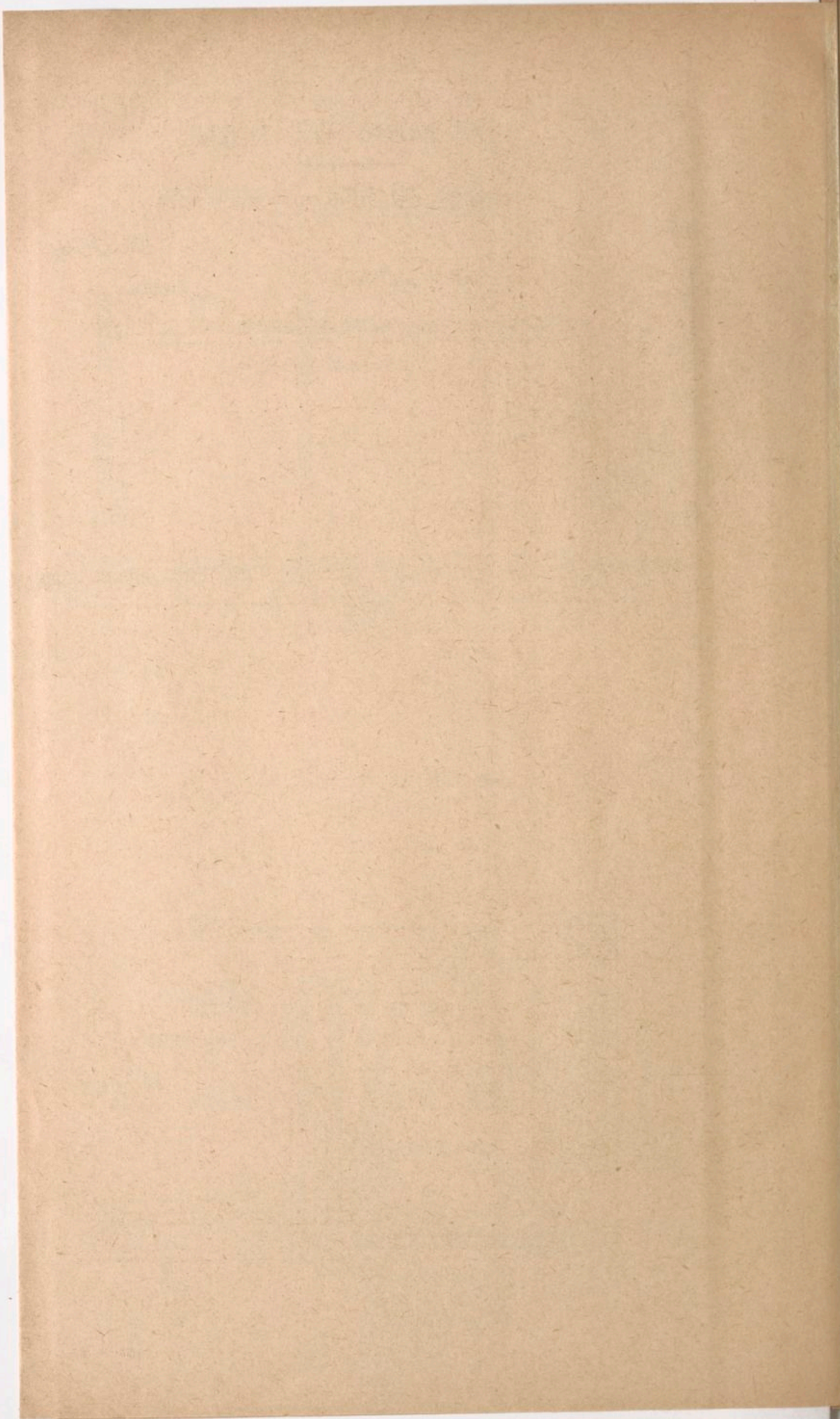


Hình D
(Bể cao 2 thước rưỡi)



Cách để sắt tại bồn góc





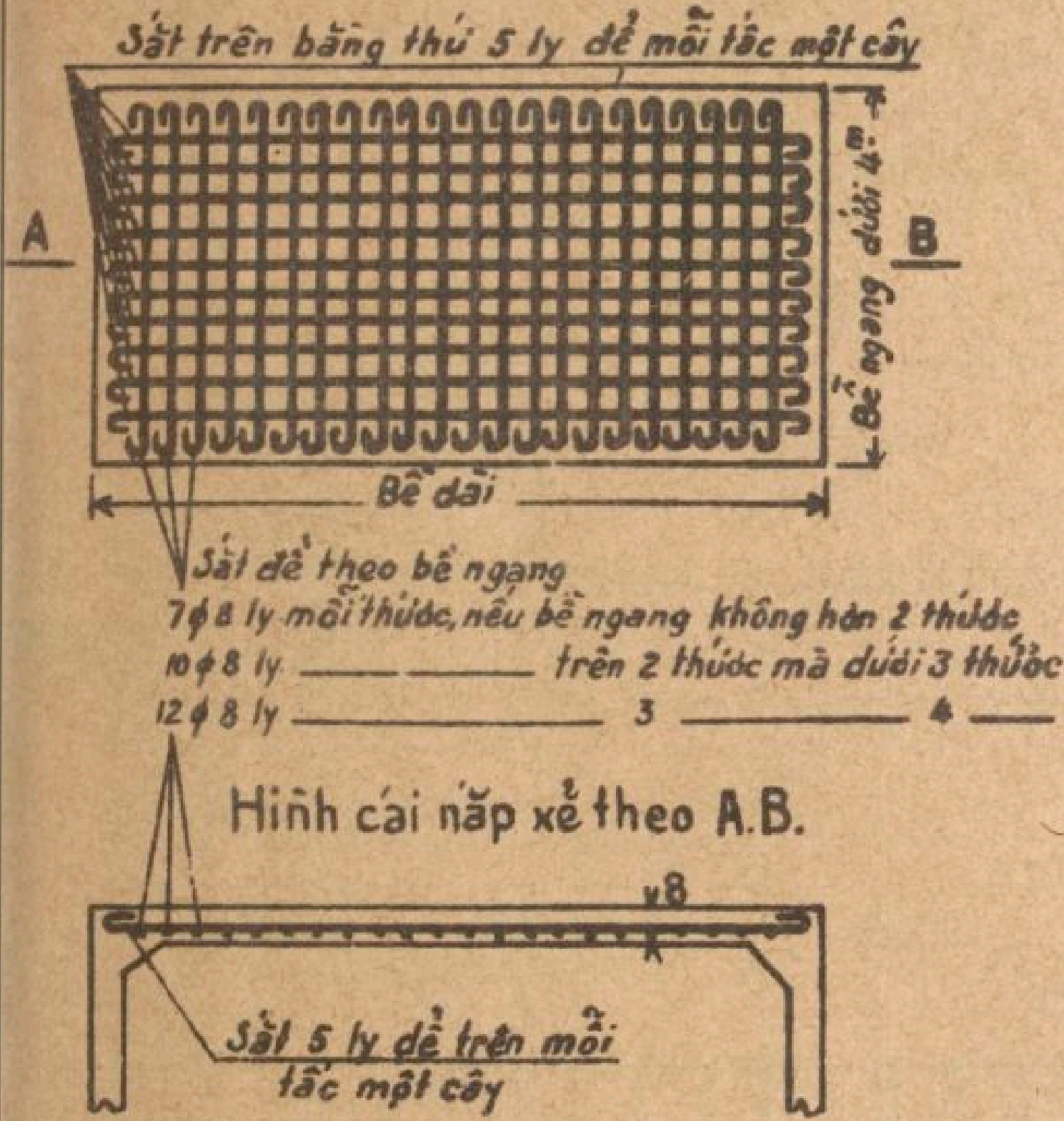
N
cho



V
C

Nều chiều ngang cái nắp không quá 4 thước thì chiều dày nên cho 8 phân. Cốt-sắt, nhiều ít tùy theo rộng hẹp, phải để gần mặt dưới

Họa đồ của cái nắp
(từ trên dom xuống)



Hình số 19

vòi rồng ; nếu vậy dưới ống nước phải đào cái hầm nhỏ, để có chỗ đặt cái thùng hay cái hũ.

Hầm ấy phải giữ gìn cho sạch sẽ luôn luôn.
Nếu muốn trữ ít nước (độ 1500 tới 2000 lít) dùng để nấu ăn hoặc giặt dĩa thì nên làm bể cạn, không nắp, bằng gạch, vì rẻ hơn bê-tông cốt-sắt nhiều.

Ngoài Bắc-Kỳ, bể cạn đựng 1200 lít vẽ ở hình số 20, làm bằng gạch trét hồ xi-măng (600 kilos xi-măng với 1 thước cát) và tô-trát ở ngoài bằng hồ xi-măng 1000 kilos, chỉ tốn :

1 thước vuông đứng gạch vỡ — 2 \$ một thước (1m3)	2 \$ 00
1 thước vuông đứng cát — 0 \$ 75 một thước (1m3)	0 75
800 gạch 20 × 11 × 5,5 — 4\$ một nghìn.	3 20
2 thùng xi-măng — 6 \$ một thùng	12 00
Công thợ	4 05
Tổng cộng.	22 \$ 00

nắp (hình số 19). Nếu chiều ngang không quá 2m, đặt cốt-sắt ngang 8 ly, cách nhau 14 phân rưỡi.

Nều chiều ngang từ 2 đến 3 thước dùng sắt 8 ly, cách nhau 10 phân.

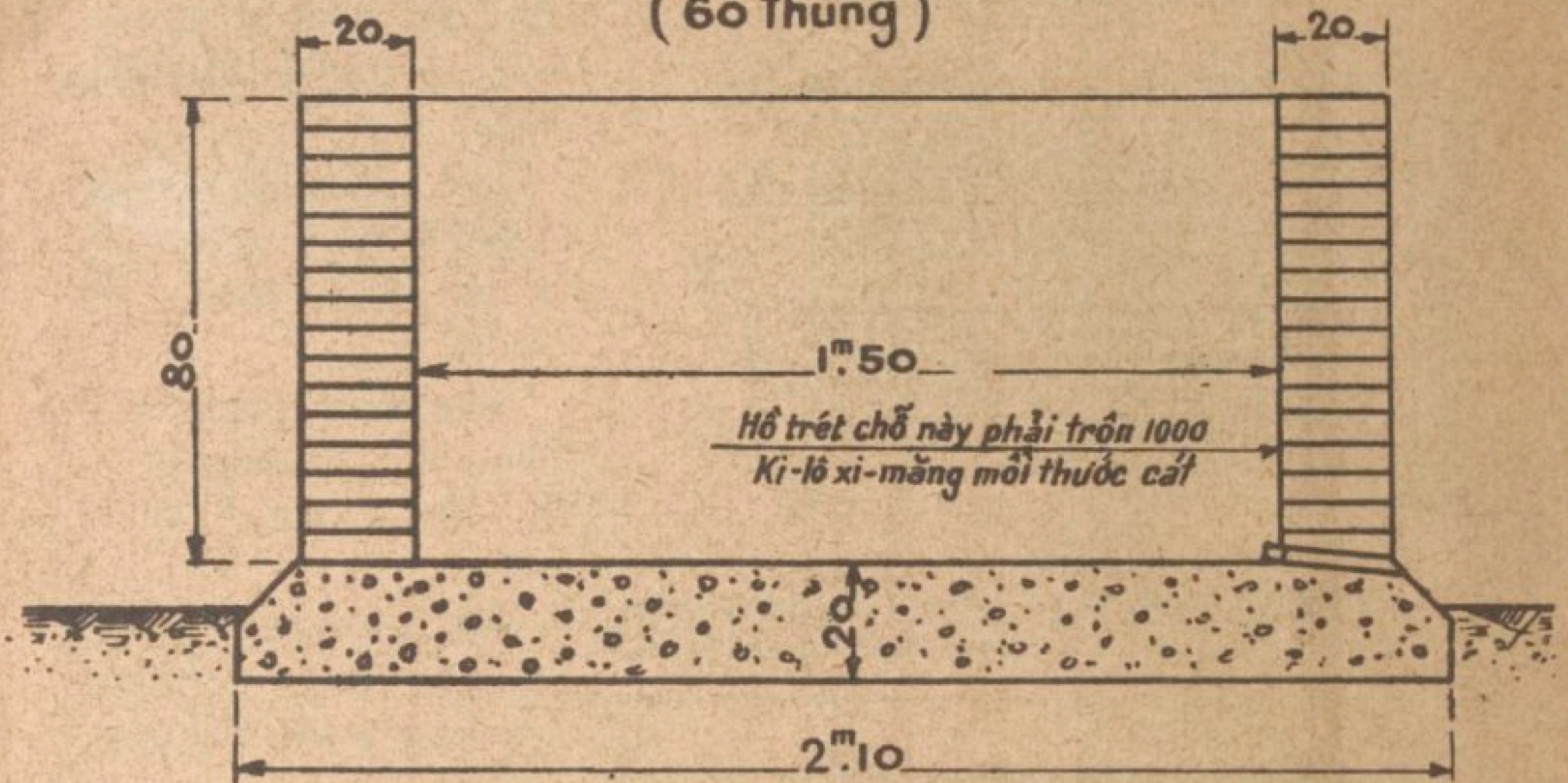
Nều chiều ngang từ 3 đến 4 thước dùng sắt 8 ly, cách nhau 8 phân rưỡi.

Sắt dọc cốt để chia đỡ sức đè-ép thì lấy 5 ly cách nhau 10 phân.

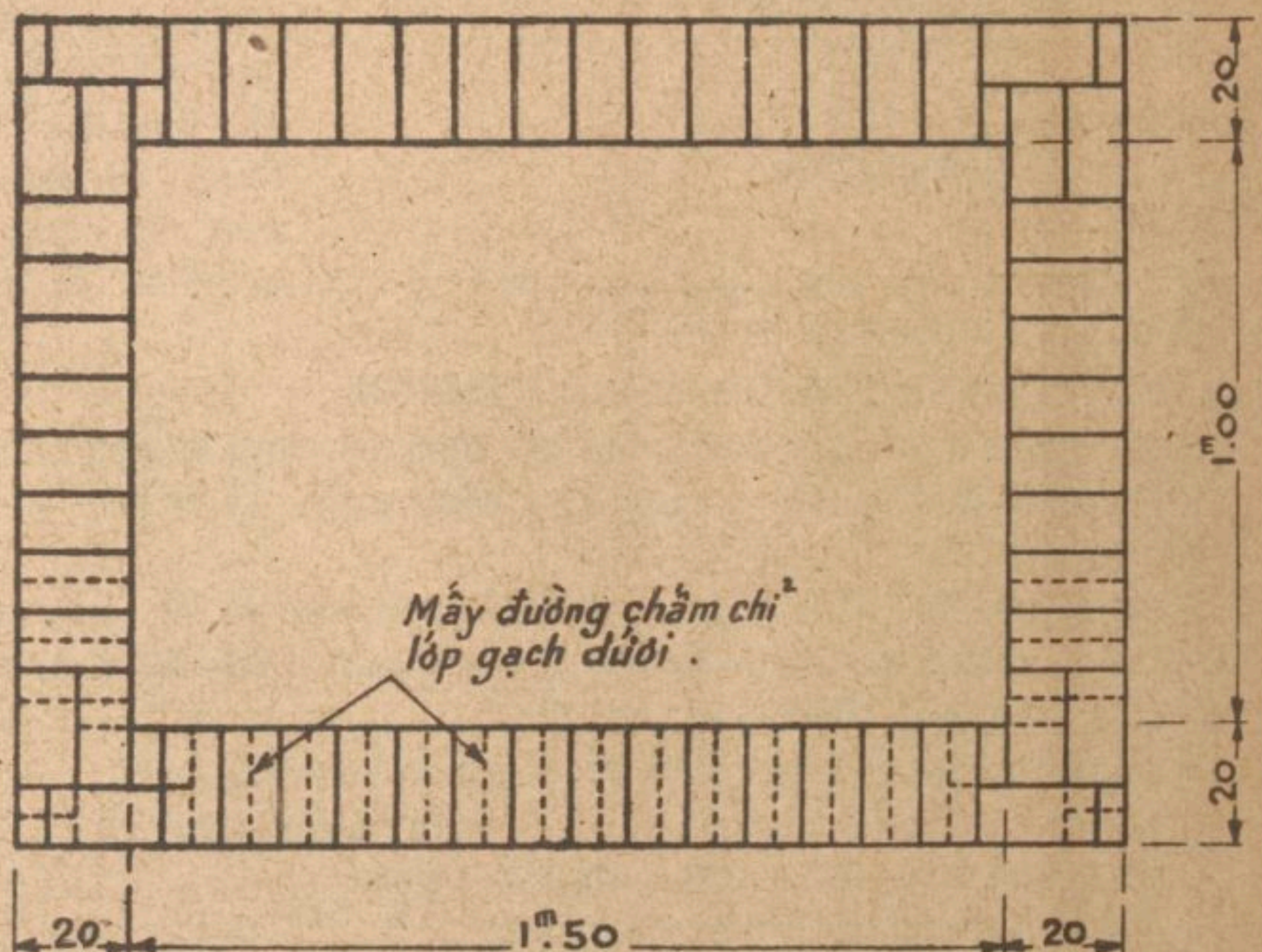
Đó là trù tính một cái nắp có thể chịu sức nặng 150 kilos mỗi một thước vuông bằng (1m2). Muốn dùng nước thập hơn vòi rồng thì mới đặt ống thụt. Phải nhớ rằng : có thể giảm ống thụt, mà dùng một mình

30 — HỒ TRỮ NƯỚC TRONG NHÀ VÀ HỒ TRỮ NƯỚC XÂY CAO. — Muốn dẫn nước trong các phòng một nhà thời dùng một cái hồ

Hồ đựng 1200 lít (60 thùng)



Hình số 20



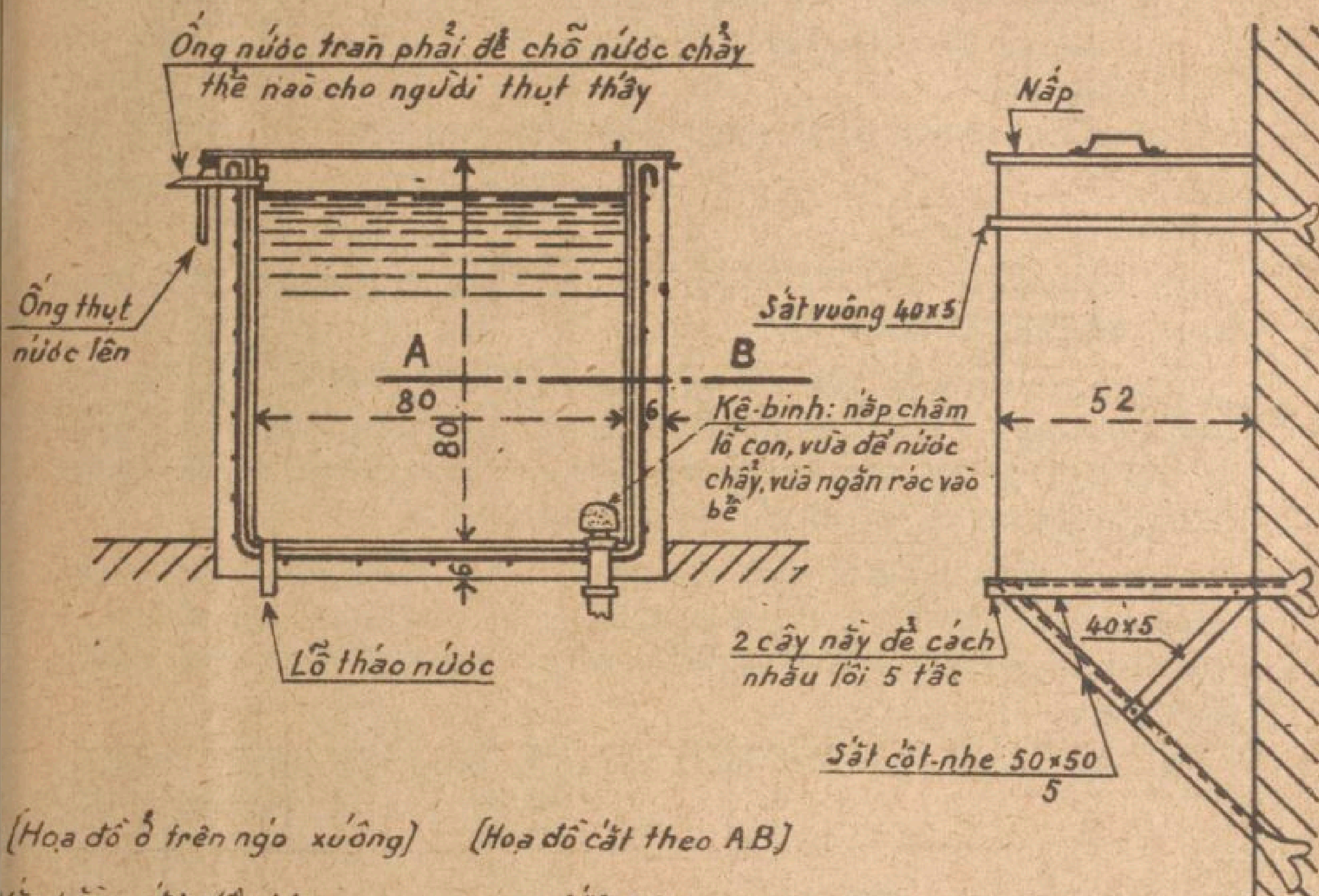
trữ nước độ 200 đến 1000 lít để trên sân nhà, tại một chỗ để khám xét (hình số 21).

Nếu cần dùng nhiều hơn thời phải trù tính một cái hồ xây cao (sa-tô-đô).

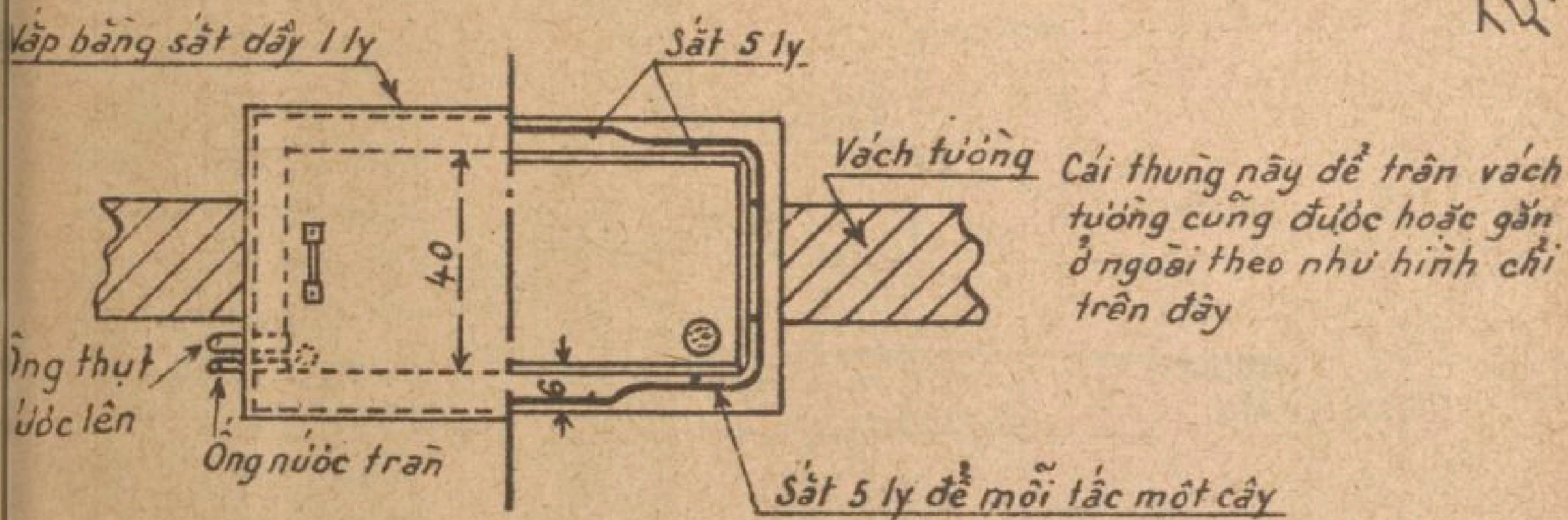
Thùng nhỏ đựng 225 lít

Hình đứng (cắt theo CD)

Hình đứng (ngó ngang)



(Họa đồ ở trên ngó xuống) (Họa đồ cắt theo AB)



Hình số 21

Những việc đó khó thi-hành lắm. Vậy những người chưa thạo không nên làm phải nhờ đến nhà chuyên môn.

Nhưng chúng tôi cũng vẽ kiểu một cái hồ đựng 15.000 lít xây cao 8 thước (bán phụ sô II) tồn hết :

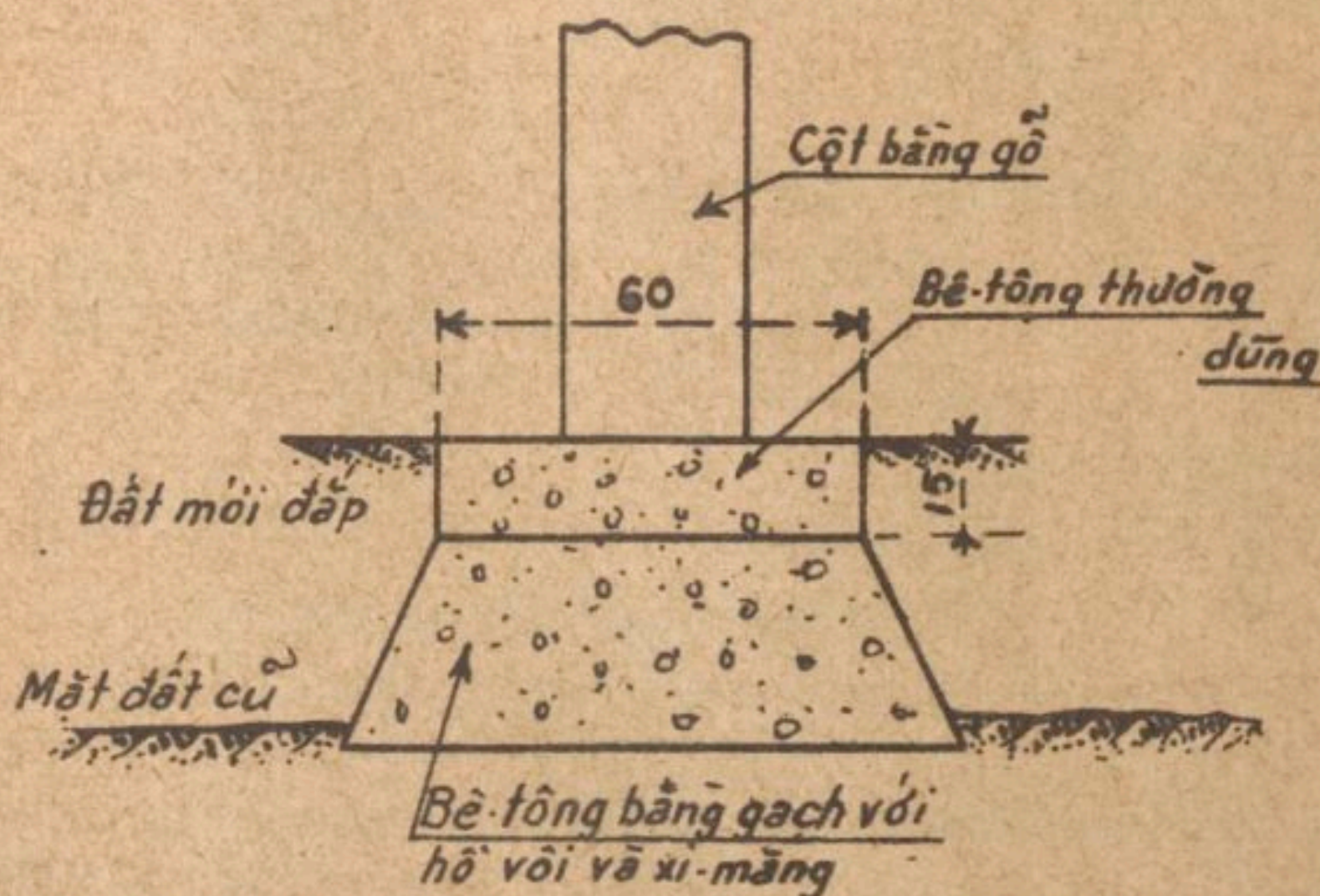
950 kilos sắt — 0\$14 một kilo	133 \$ 00
5 thước đứng đá (5m ³) — 2 \$ 50 một thước	12 50
8 thước đứng sỏi (8m ³) — 2 \$ 50 một thước	20 00
6 thước đứng cát — 0 \$ 75 một thước	4 50
25 thùng xi-măng — 6\$ một thùng	150 00
100 cái cọc gỗ tràm (dài 5m)	35 00
Thang, nắp	15 00
Công thợ, khuôn gỗ, lãi người chủ-thầu, vân vân	500 00
Tổng cộng	870 \$ 00

4^o CHÂN-CỘT — NỀN LÁT GẠCH — SÂN. — Nhà cửa làm bằng gỗ có thể dùng xi-măng được.

Thường thường họ làm cột gỗ, chân lót đá. Chân cột có thể làm bằng bê-tông. Có khi chân cột đặt trên một chỗ không được chắc chắn (vì đất mới đổ mà nền không đủ) cho nên lún xuống, để cột chòng không ; như vậy có thể đổ gãy dui xà được.

Phận-sự chân cột là để chịu sức cột bị đè rồi phân chia sức ấy cho một khu đất khá rộng ; vì vậy nên làm mặt dưới chân cột cho rộng (cột nhón thời chân phải vuông 60 phân, và cột nhỏ chân phải vuông 45 phân).

Nên đặt chân cột trên một cái nền bằng bê-tông thường, bề sâu theo như hình sô 22.



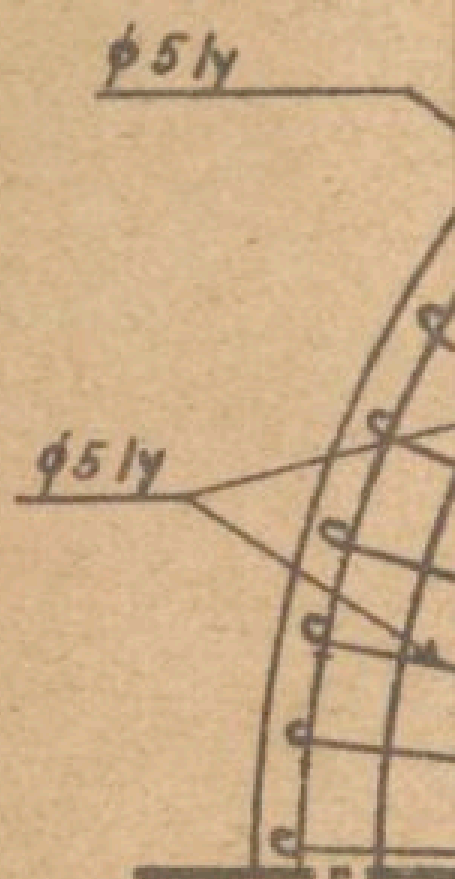
Đổ bê-tông đó, chỉ cần 2 phần gạch vỡ, một phần hồ (1 thước cát, 280 kilos vôi, với 250 kilos xi-măng). Nếu đất không được vững chắc thời phải đóng cọc.

Còn có cách dùng xi-măng trong những nhà gỗ như lát nền.

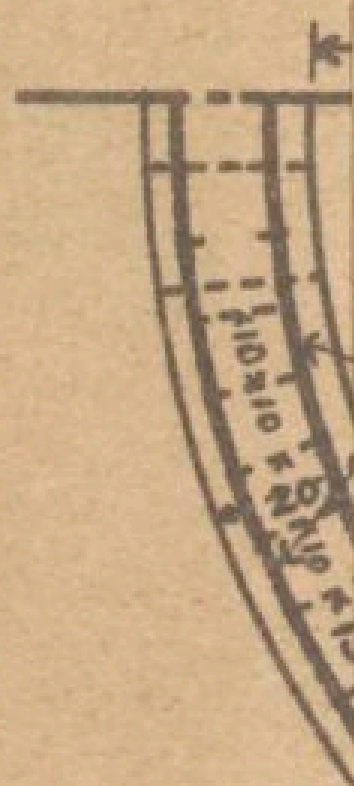
Nhiều người thường thường

Hình sô 22

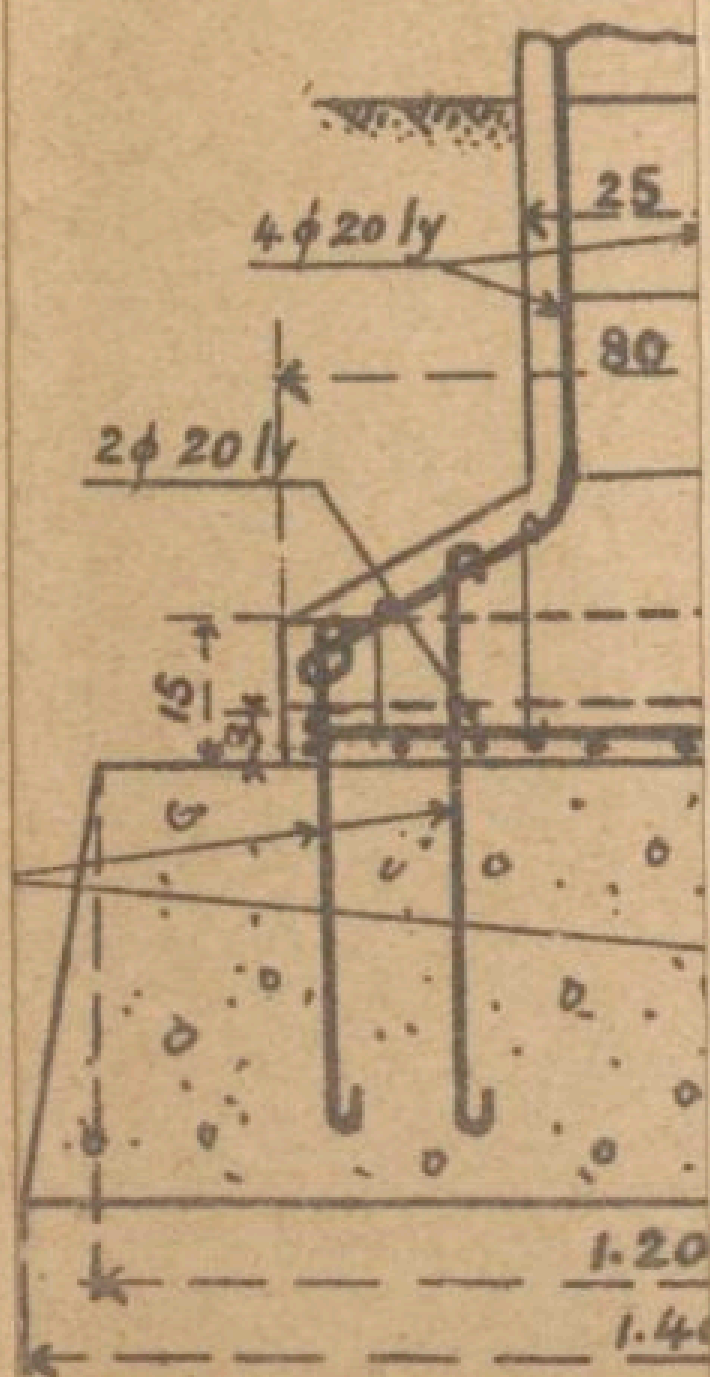
(v)



Cột sắt cây
(vẽ mề)



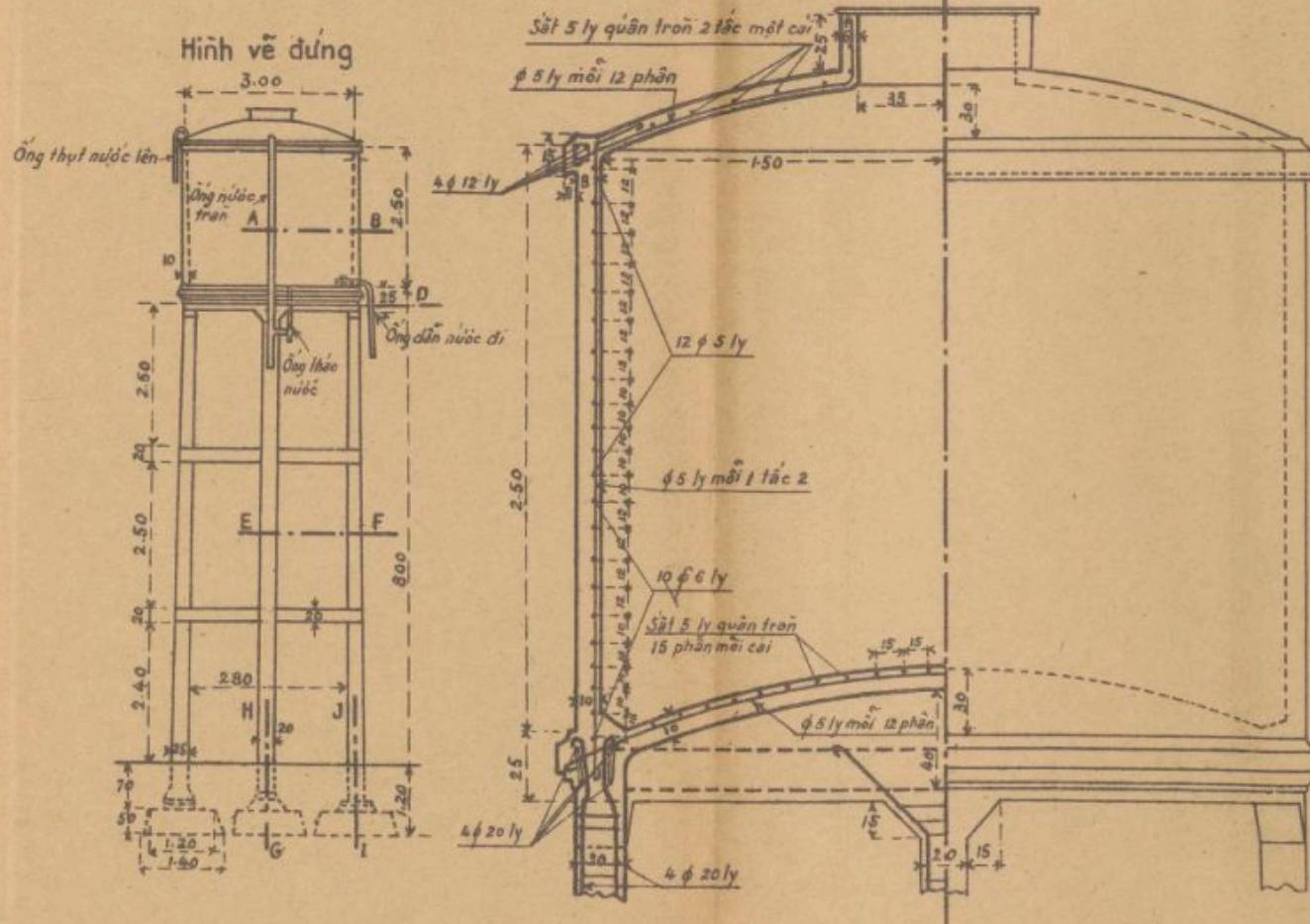
Họa đồ cắt theo G



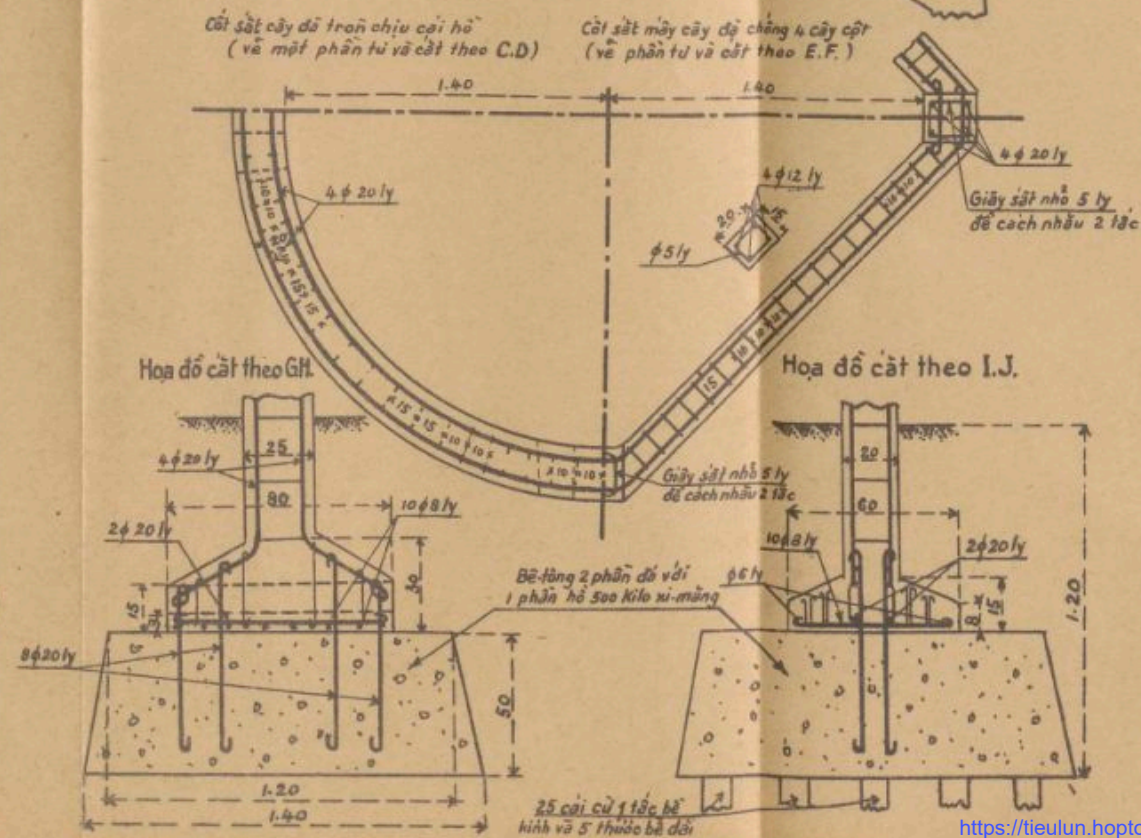
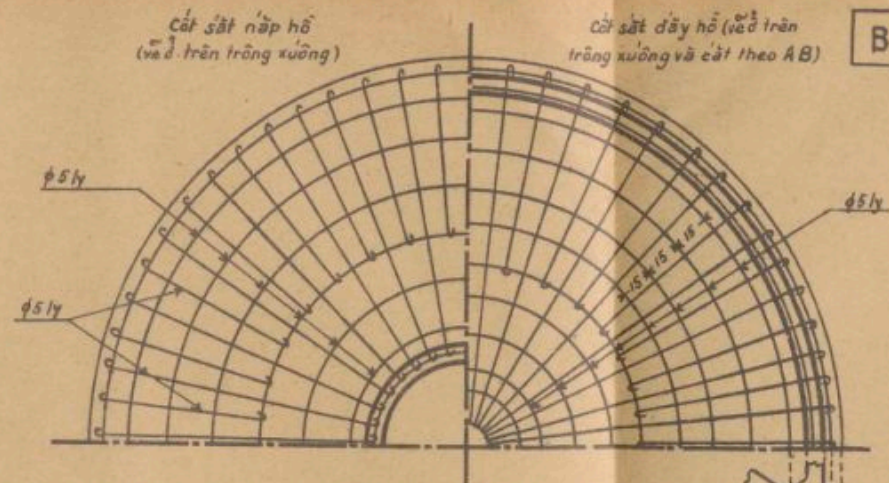
Sa-tô-đô 15.000 lít (Château d'eau)

Nửa hình vẽ đứng và cắt ngang chính giữa

Nửa hình vẽ đứng



Bản II



lây đất nền làm nền : cách đó trái với vệ-sinh, vì không lau chùi được, bụi bặm ô-uê chônng chât trong xó. Muốn tránh những đều khuyêt-điểm đó cần phải lát gạch hoặc lát đá.

Lát gạch hoặc đá còn có cái lợi ngăn trở các hơi ẩm-thấp xông lên ; hơi ấy truyền-nhiễm bệnh-dịch.

Và lại kẻ trộm không thể đào ngạch mà chui vào nhà được.

Lát nền rẻ nhất thời bằng gạch vuông, trát bằng hồ 500 kilos xi-măng với một thước cát, đặt trên một lớp độ 8 phân bê-tông (định-phân-lượng bê-tông này cũng như bê-tông dùng làm chân cột) (hình số 23 .



Hình số 23

Tại Bắc-Kỳ, lát một mặt nền, 10 thước rộng với 10 thước dài, thời tốn :

8 thước vuông đứng gạch vỡ 2 \$ một thước.. .. .	16 \$ 00
6 thước vuông đứng cát 0 \$ 75 một thước.	4 50
1150 gạch vuông 30 phân 30 \$ một ngàn.. .. .	34 50
10 thùng xi-măng — 6 \$ một thùng	60 00
1200 kilos vôi — 0 \$ 70 một trăm kilos.	8 50
Công thợ.. .. .	16 50
Tổng cộng.. .. .	140 \$ 00

Có chỗ người ta không lát gạch ; chỉ đổ một lớp hồ 600 kilos xi-măng dày 15 phân.

Xi-măng dùng lán sân phơi lúa. Sân xi-măng lợi hơn sân đất hoặc chiều, vì lúa khô rất mau và rất đều.

Sân đó dù có lún xuống một đôi chút cũng không ngại gì, vậy nên lây gạch vỡ hoặc đá đó trái một lớp độ 3, 4 phân, rồi đổ một lớp hồ 400 kilos xi-măng dày 10 hay 12 ly.

Bắt đầu, phải lây vó nền đất, ở giữa phải cao hơn chung quanh, cho tiện nước chảy. Đổ đá, rồi đầm rất mạnh cho đá ăn lún vào đất, mà đất phải lây nước tưới qua. Lúc nào mặt đất đã bằng thời tưới lần nước nữa rồi đổ lớp hồ. Nếu có nhiều cát, thời rắc lên trên hoặc lây rơm ẩm mà phủ cũng được.

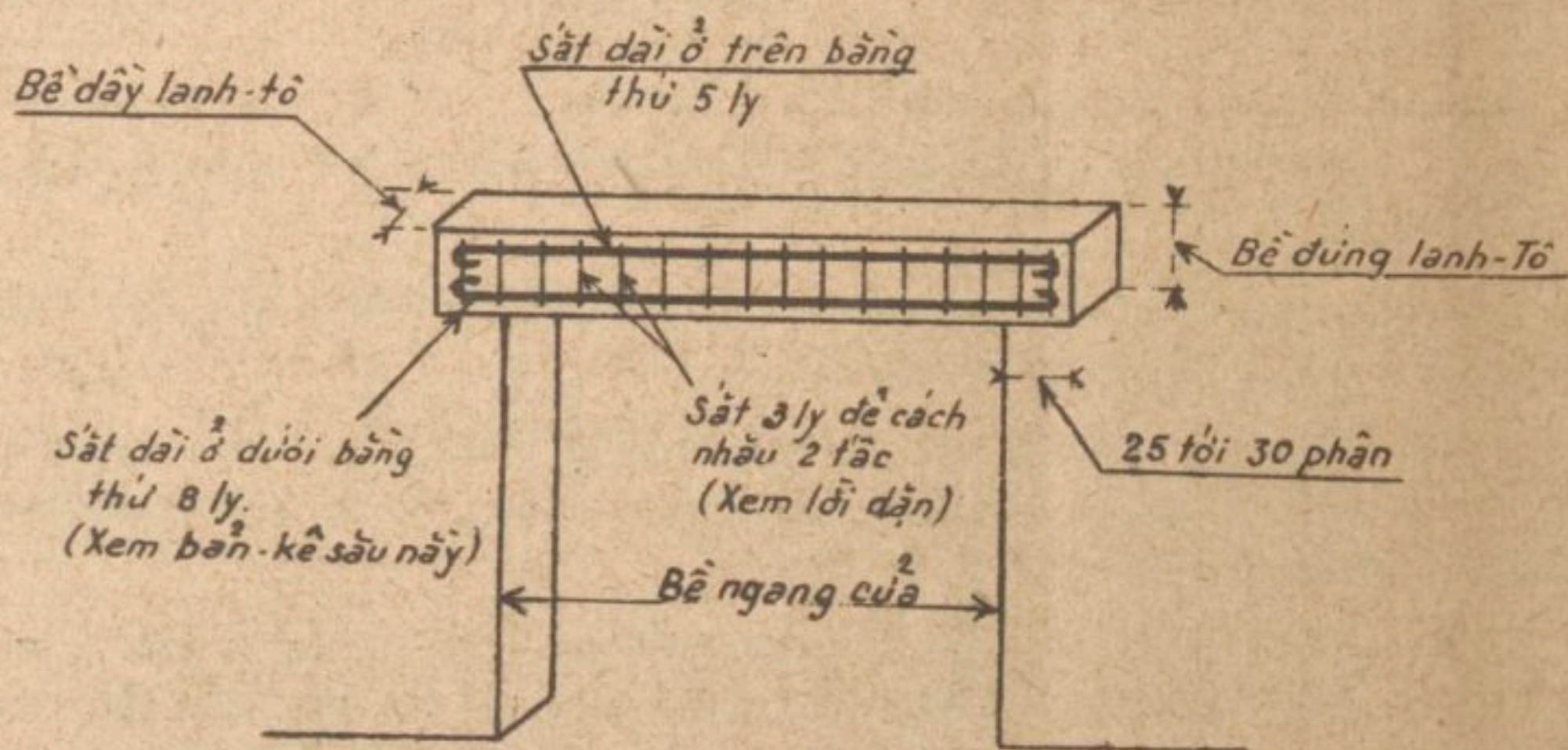
Ngoài Bắc-Kỳ, muốn xây một cái sân rộng 8 thước dài 15 thước theo cách-thức ấy thời tốn :

5 thước vuông đứng đá đỏ — 3\$ một thước.	15 \$ 00
2 thước vuông đứng cát — 0\$75 một thước.	1 50
4 thùng xi-măng — 6\$ một thùng	24 00
Chưa tính tiền công thời cộng là	40 \$ 50

5° CỘT ĐÈN, BÀN VÀ GHÈ VƯỜN. — Những khí-cụ đó rất dễ làm mà bán đắt lắm, gấp hai ba lần tiền vốn ; cho nên nhiều người muốn dùng mà không mua được. Trong bản phụ số III, chúng tôi vẽ kiểu làm những khí-cụ đó một cách rất hạ giá.

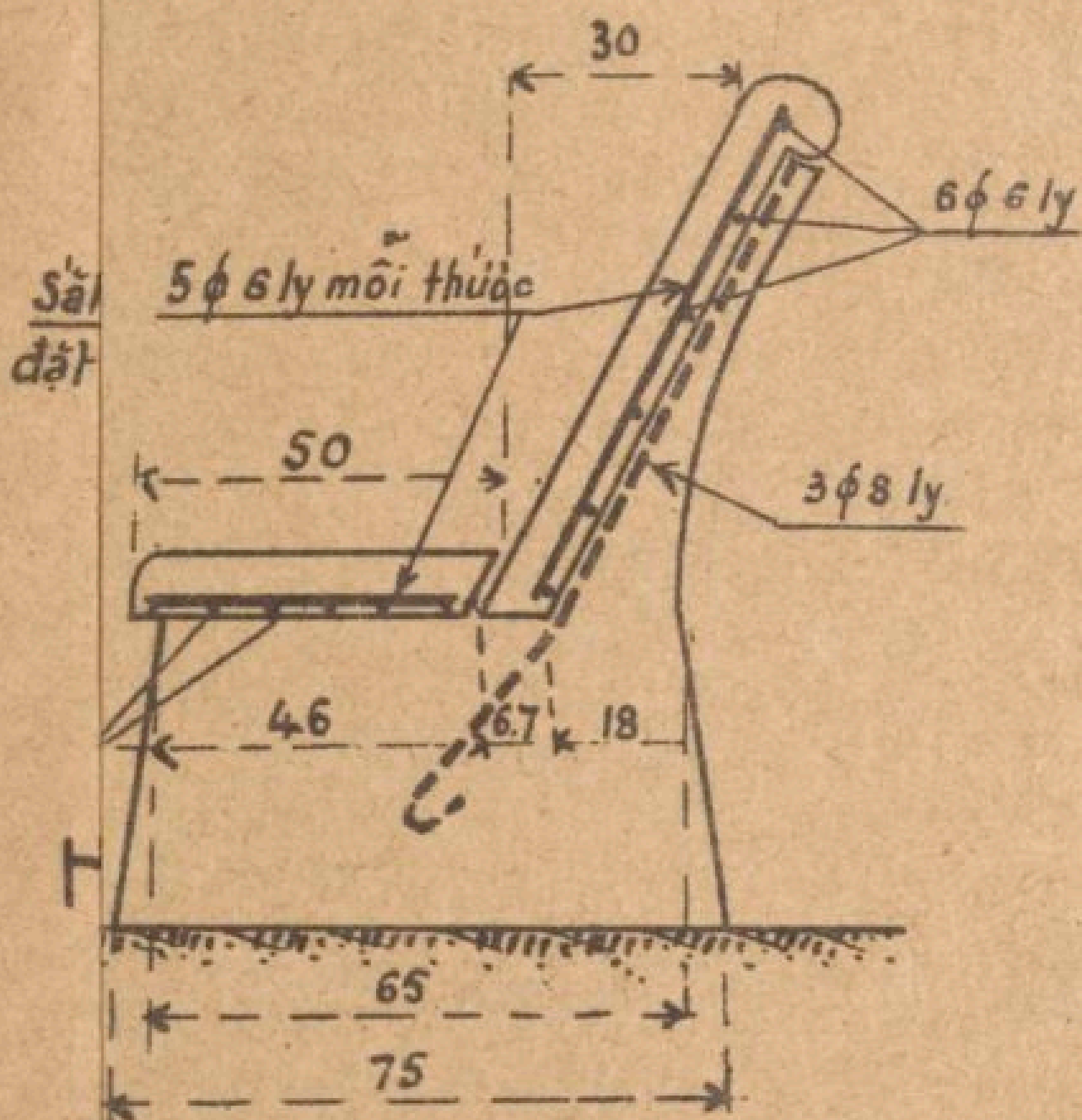
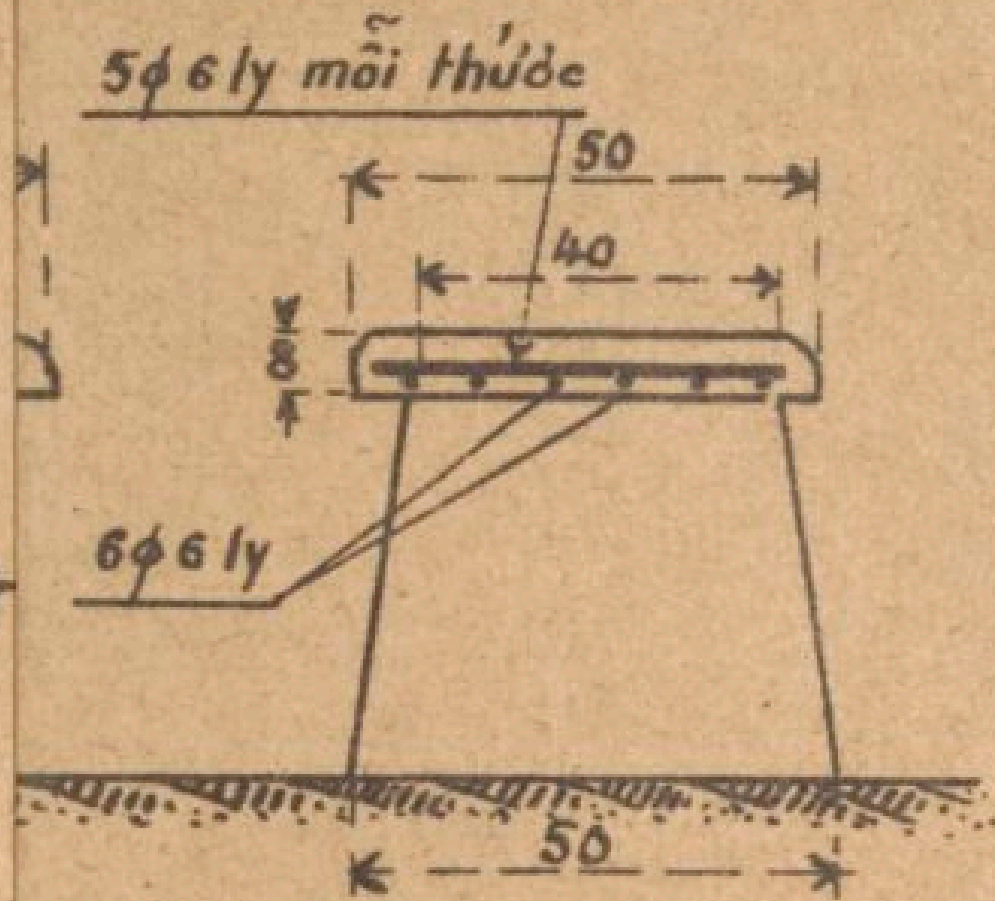
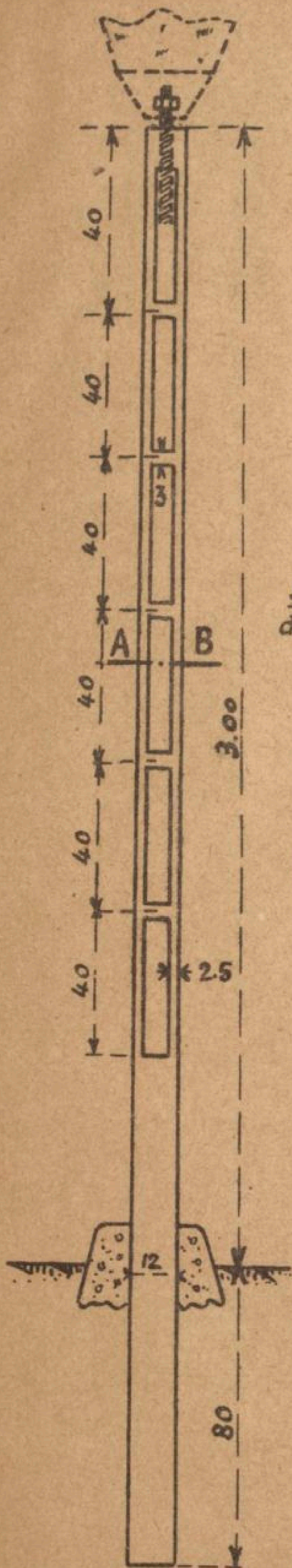
6° LANH-TÔ CỬA CHÍNH VÀ CỬA SỔ (MÔN-MI, SONG-MI) — GÁC. — Nếu dùng bê-tông cốt-sắt để thay sắt hoặc gỗ, thời lời nhiều lắm. Sắt giá cao mà cần phải giữ gìn cẩn-thận, gỗ có thể cháy, và lại chỗ nào dính với đất hoặc hồ thời mau hư-hỏng. Bê-tông cốt-sắt chỉ đắt bằng gỗ tốt thôi ; không có điều khuyết điểm như hai vật-liệu kia. Sự vững bền của chất ấy làm cho cả mấy tầng nhà có thể chống lại gió-bão. Nhất là những nhà vách đất lại cần lắm.

Dưới đây chỉ-dẫn cách-thức làm lanh-tô theo chiều rộng cửa thường thấy. Chiều dày lanh-tô bằng chiều dày mây bức tường đỡ, chiều dài thời hơn chiều ngang cửa mỗi bên độ 25 hoặc 30 phân tùy theo lớn nhỏ. (hình số 24).



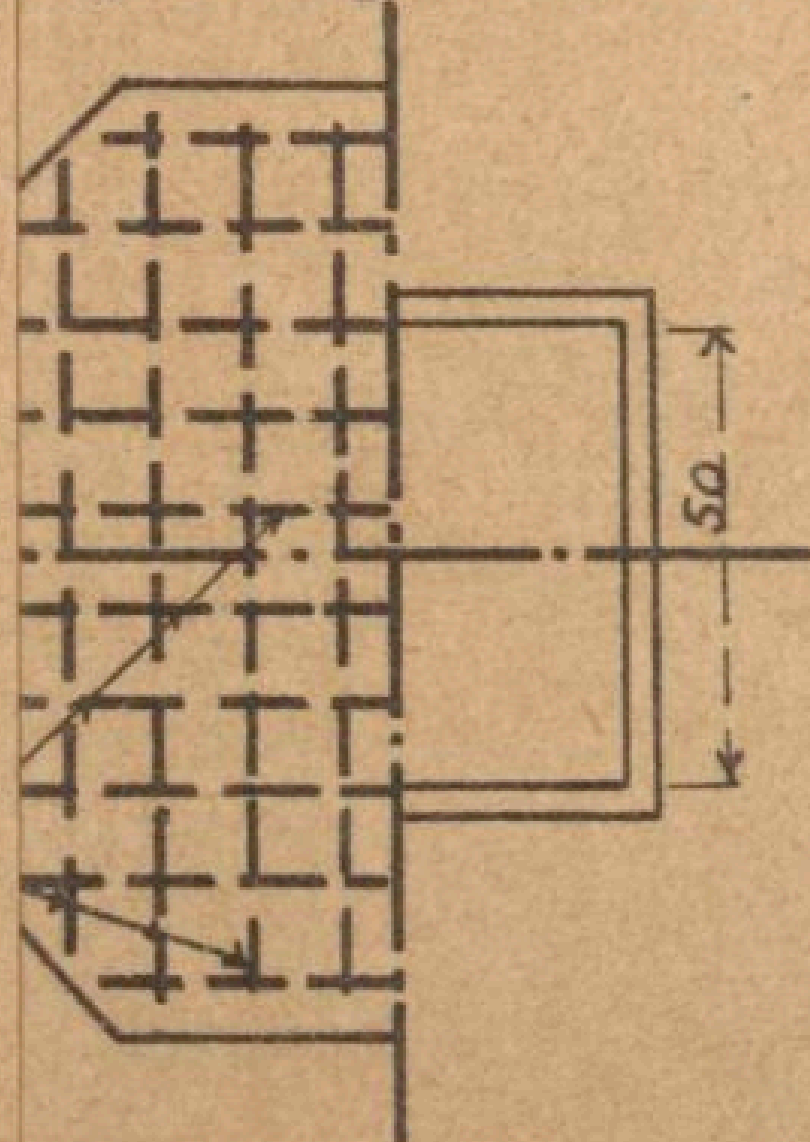
Hình số 24

Bản III

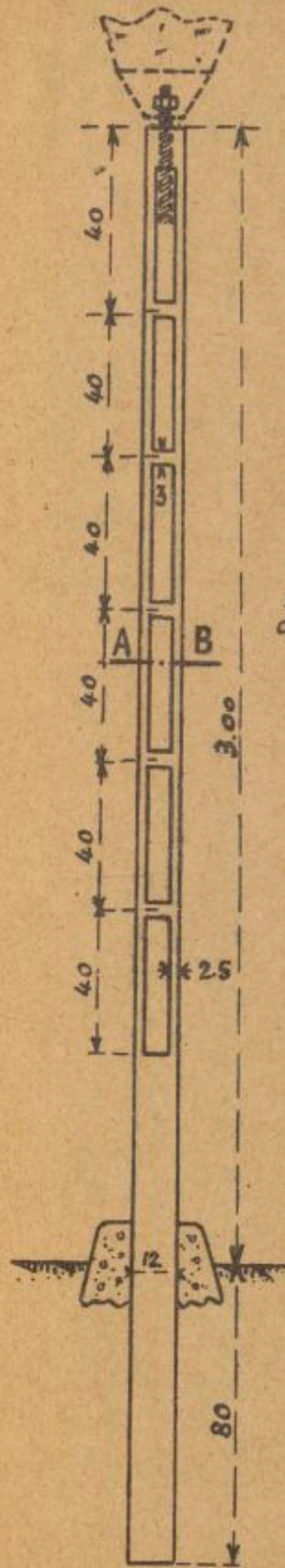


Họa đồ ở trên
trông xuống

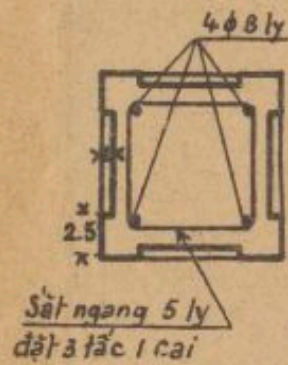
Họa đồ ở trên trông xuống
(và cắt theo A.B)



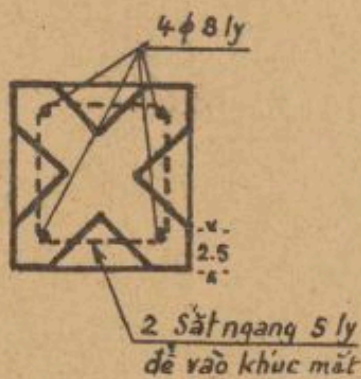
Cột đèn



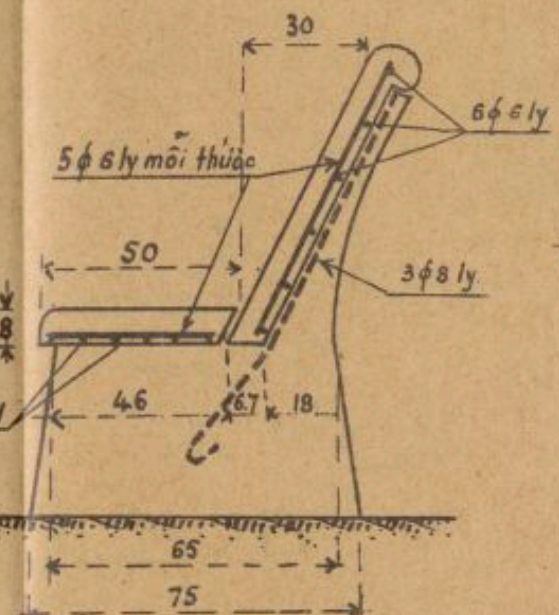
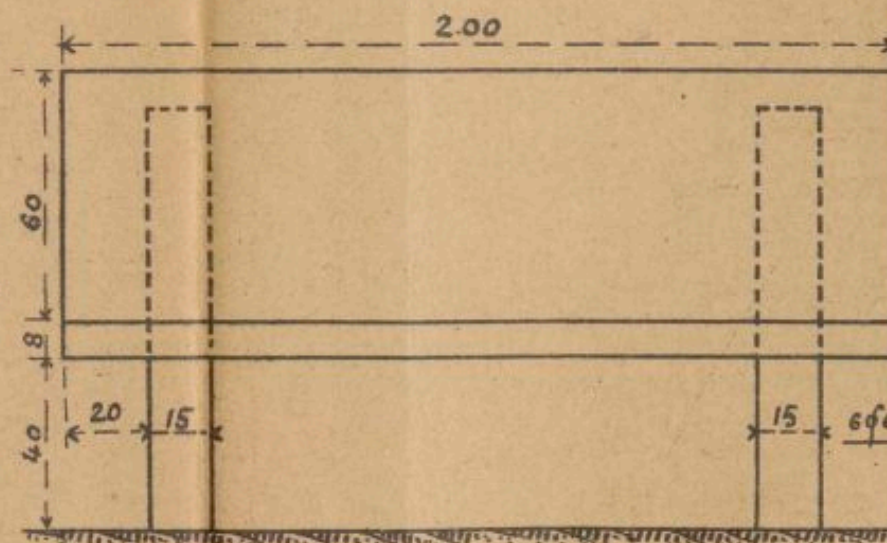
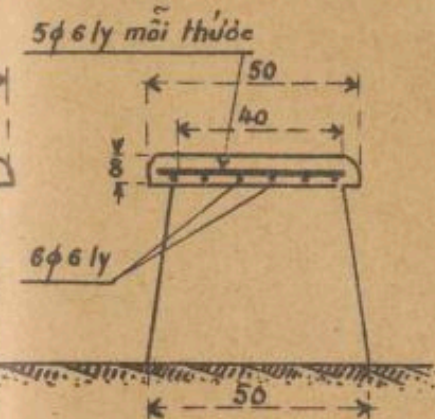
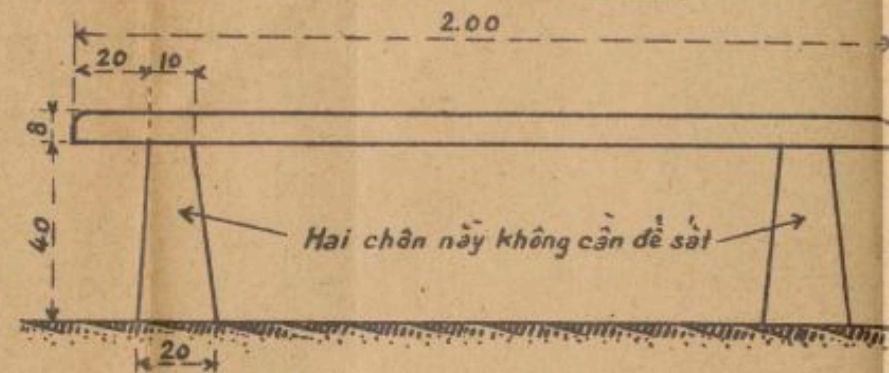
Họa đồ cắt theo A.B.



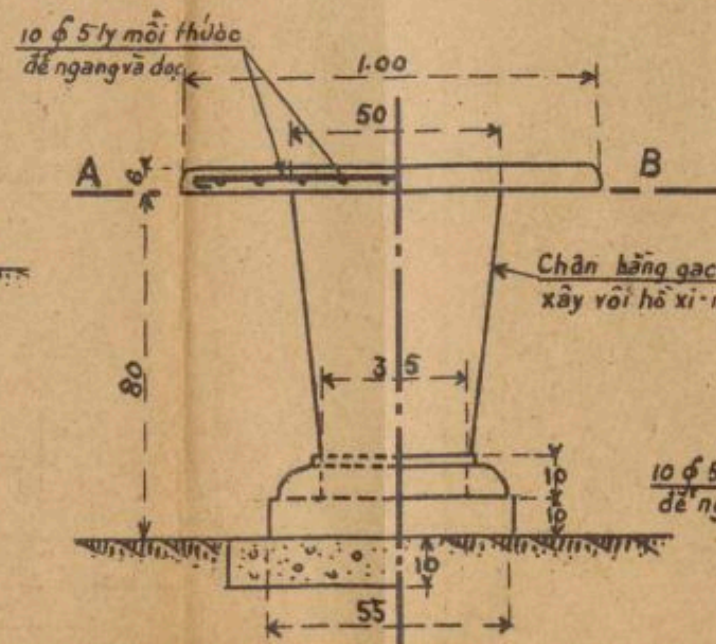
Họa đồ cắt theo C.D



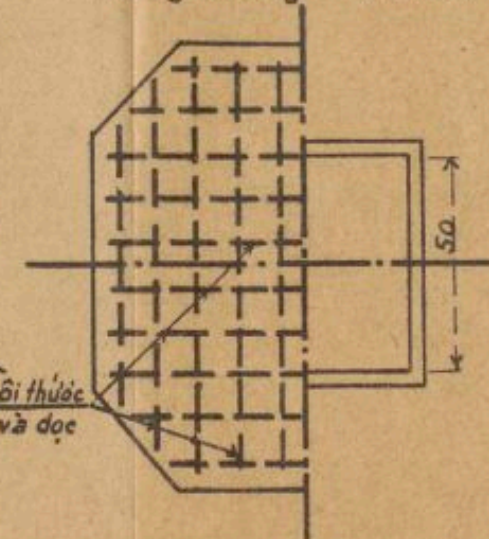
Ghế vườn

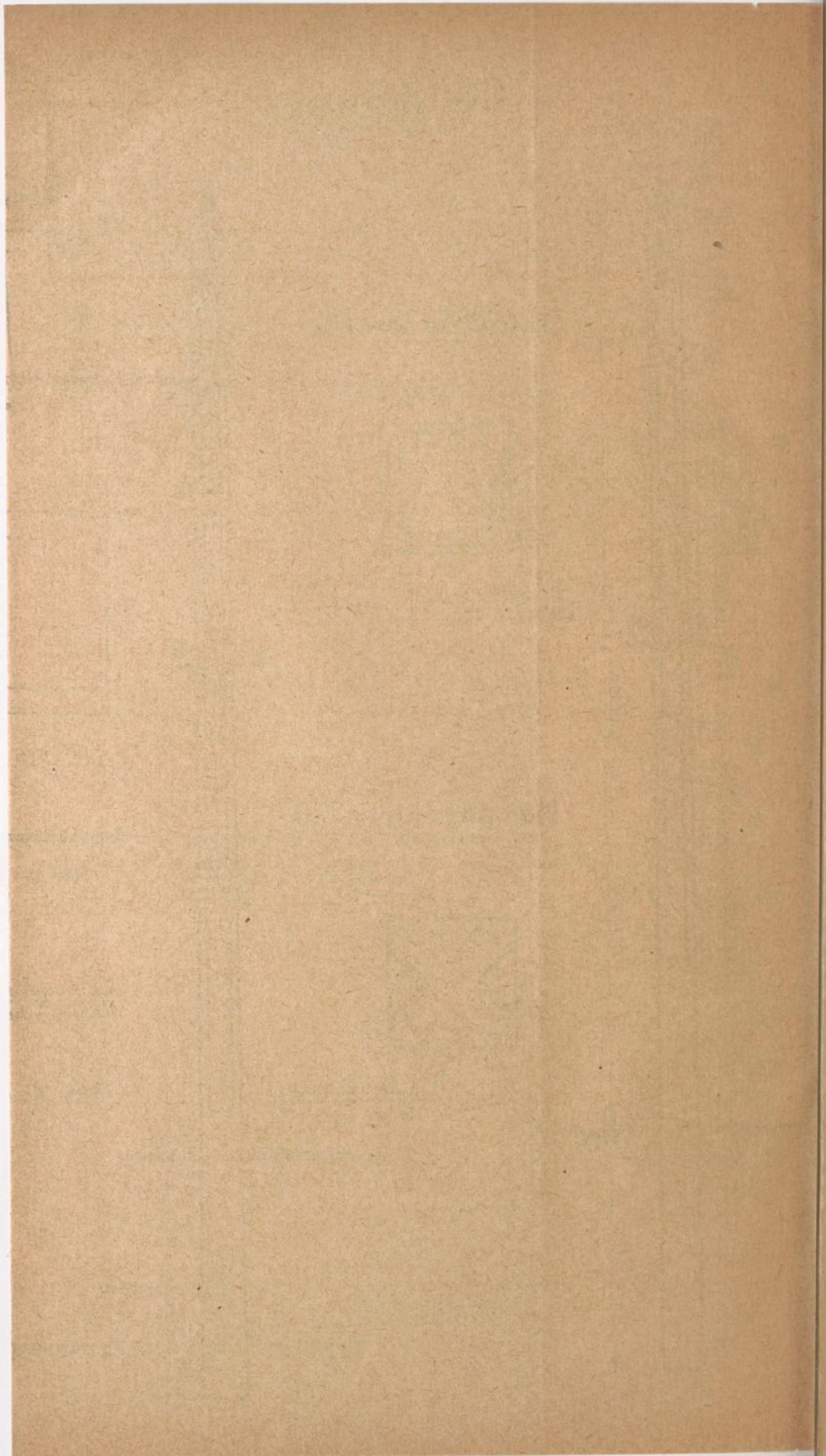


Bàn xi-măng



Họa đồ ở trên trông xuống
Họa đồ ở trên trông xuống (và cắt theo A.B)

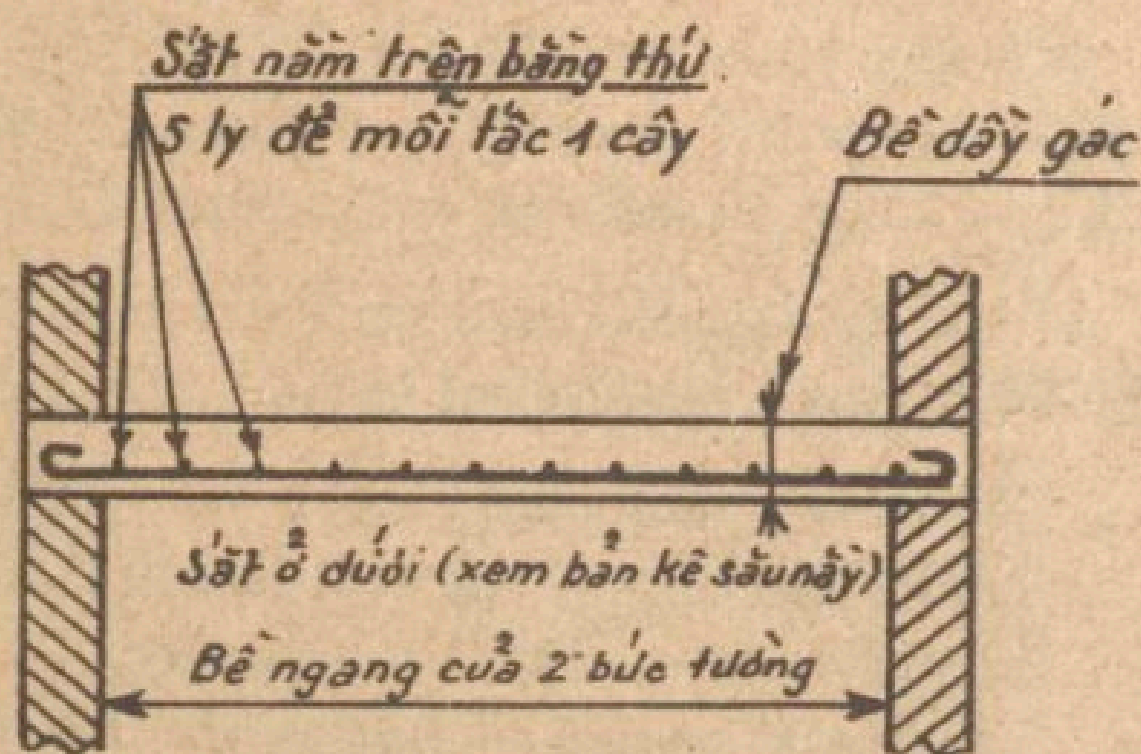




Bề ngang cửa	Bề dày tường	Bề đứng lạnh-tô	Số sắt dọc đặt mặt dưới và chân-kính cửa sắt	Lời dẫn
0 m. 80	0 m. 12	0 m. 15	2 Ø (1) 8 ly	Những tường gác hoặc mái, mỗi một thước dài phải chịu sức nặng sau này :
	0 , 22	0 , 15	3 Ø 8 ly	
	0 , 33	0 , 15	5 Ø 8 ly	
1 , 00	0 , 12	0 , 15	3 Ø 8 ly	Tường 12 phân 1.000 kilos.
	0 , 22	0 , 15	4 Ø 8 ly	» 22 » 1.500 k.
	0 , 33	0 , 15	6 Ø 8 ly	» 33 » 2.000 k.
1 , 20	0 , 12	0 , 15	3 Ø 8 ly	Sắt ngang tròn 3 ly cách nhau 20 phân.
	0 , 22	0 , 15	5 Ø 8 ly	
	0 , 33	0 , 15	7 Ø 8 ly	
1 , 50	0 , 12	0 , 18	4 Ø 8 ly	Mỗi hàng có một số sắt ngang gấp hai số sắt dài.
	0 , 22	0 , 18	6 Ø 8 ly	
	0 , 33	0 , 18	8 Ø 8 ly	
2 , 00	0 , 12	0 , 24	5 Ø 8 ly	 Hai cái sắt nhỏ cạp một cái sắt dài.
	0 , 22	0 , 24	8 Ø 8 ly	
	0 , 33	0 , 24	10 Ø 8 ly	

Thường gác dựa vào hai bức tường đối diện. Bản kê sau này chỉ-dẫn cách thức xây gác không quá 4 thước rộng. Nếu nhà nào có phòng rộng hơn 4 thước thì đã to tát lắm rồi ; như vậy, thì phải hỏi ý-kiến một nhà kỹ-sư chỉ vẽ cho cách làm vừa rẻ tiền, vừa đẹp mắt (xem hình số 25).

70 MÓ-MÁ. — Trừ vài cái má người ta vừa mới xây



Hình số 25

(1) Ø=2 dọc là 2 sắt tròn, chân-kính 8 ly.

Hai tường cách nhau	Không lót gạch (thí-dụ thứ nhất)		Không lót gạch (thí-dụ thứ nhì)		Lời dẫn
	Bé dầy của góc	Số sắt để dưới mỗi thước vuông bao nhiêu	Bé dầy của góc	Số sắt để dưới mỗi thước vuông bao nhiêu	
2 m. 50	7 phân	9 ϕ 8 ly	8 phân	12 ϕ 8 ly	Trong bản này tính mỗi thước vuông góc có thể chịu được 150 kilos.
2 , 80	7 »	9 ϕ 8 ly	9 »	13 ϕ 8 ly	
3 ,	9 »	12 ϕ 8 ly	10 »	14 ϕ 8 ly	
3 , 20	10 »	14 ϕ 8 ly	11 »	10 ϕ 10 ly	
3 , 50	10 »	9 ϕ 10 ly	11 »	11 ϕ 10 ly	Sắt để theo chiều tường, hình tròn 5 ly. Mỗi một thước đặt 10 cái.
3 , 80	11 »	11 ϕ 11 ly	12 »	12 ϕ 10 ly	
4 , 00	12 »	12 ϕ 10 ly	13 »	13 ϕ 10 ly	

bằng xi-măng, bao nhiêu toàn bằng đá đỏ (latérite), đá cát (grès), đá hoa (marbre), hoặc đá hoa-cương (đá-xanh = granite) ráp không hồ, hoặc lấp bằng mộng. Những má đá tồn từ 3 chục cho tới hàng ngàn bạc ; nhưng nếu không tu-bổ luôn-luôn, thời hay hư-hỏng. Trừ đá xanh, chắc hơn các thứ đá kia, chỉ ít lâu đủ vỡ nát. Không cần phải nói rằng nếu chỉ ráp đá cạnh nhau, hay lấp mộng thời đá không đứng yên một chỗ được. Xem qua mây cái má xưa cũng đủ rõ.

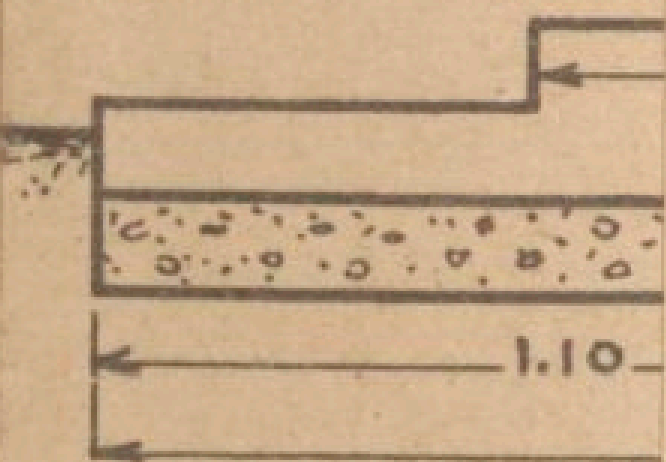
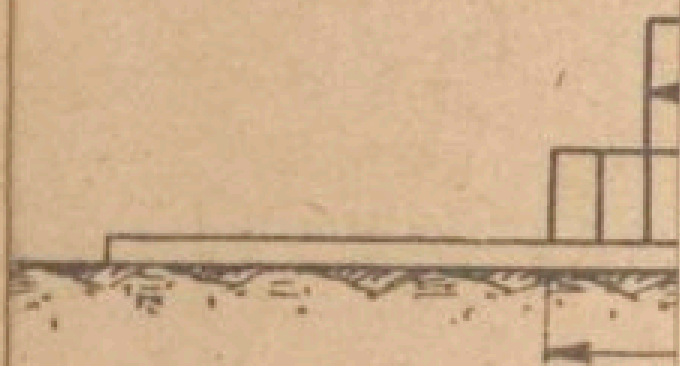
Má xây bằng xi-măng chẳng tồn tiền hơn xây bằng đá cát, đá hoa, hoặc đá xanh ? Xi-măng lợi hơn vì kết thành một khối ; vững bền hơn những tảng đá chỉ ráp cạnh nhau thôi.

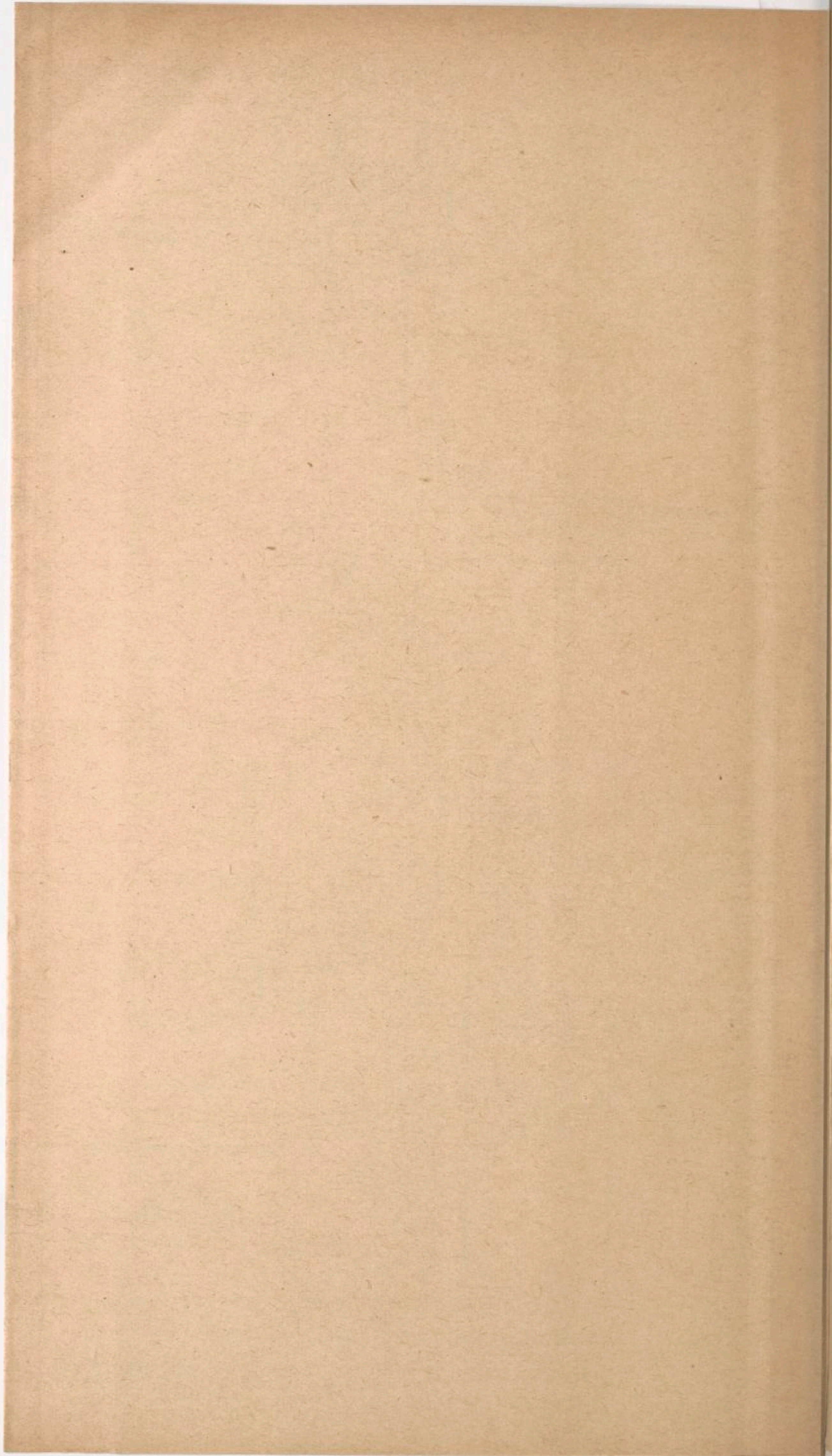
Ở ngoài Bắc-Kỳ kiểu má vẽ ở bản phụ số IV toàn làm bằng gạch trét hồ 500 kilos xi-măng và tô hồ 1.000 kilos thời tồn :

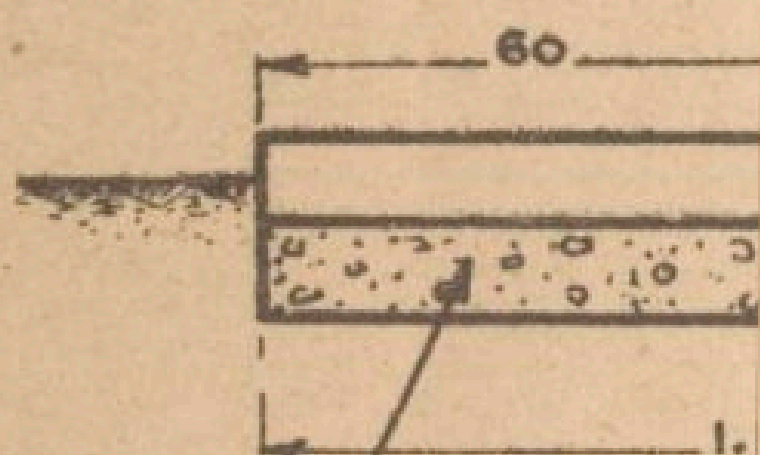
2 thước vuông đứng gạch vỡ — 2\$ một thước	4 \$ 00
5000 gạch nhỏ — 4\$ một nghìn	20 00
3 thước cát — 0\$75 một thước	2 25
9 thùng xi-măng — 6\$00 một thùng	54 00
Công thợ	14 75
Tổng cộng	95 \$ 00

N
(

với xi-măng
(sốt thuốc)



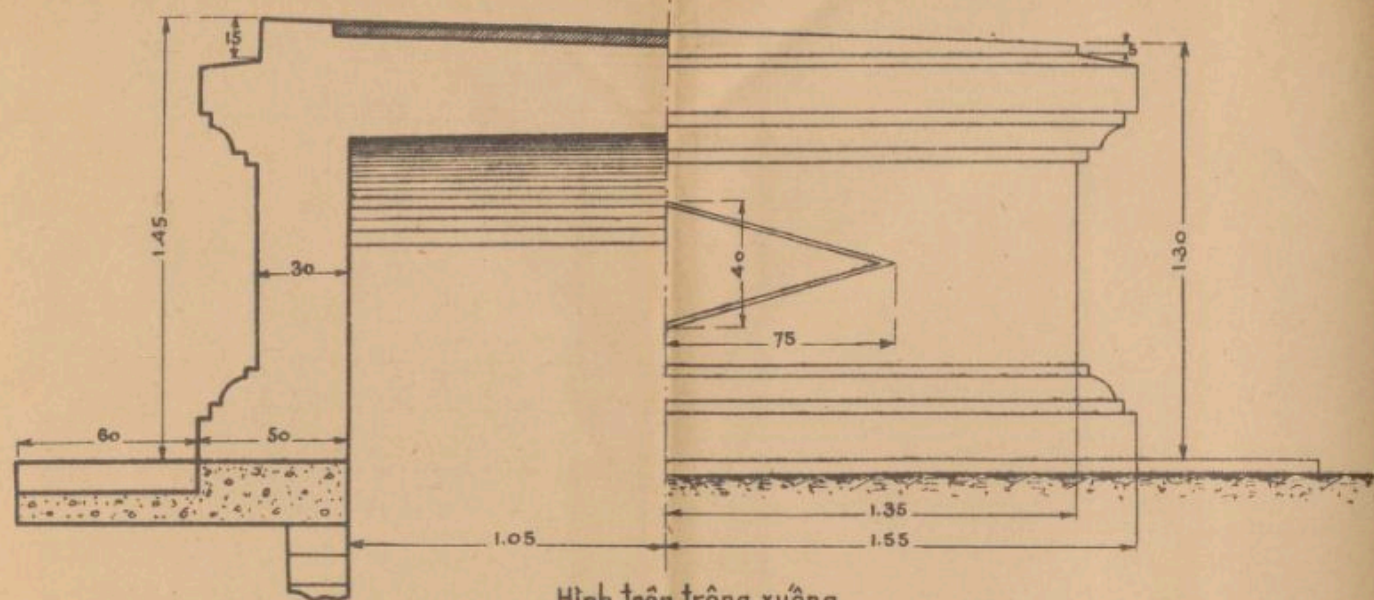




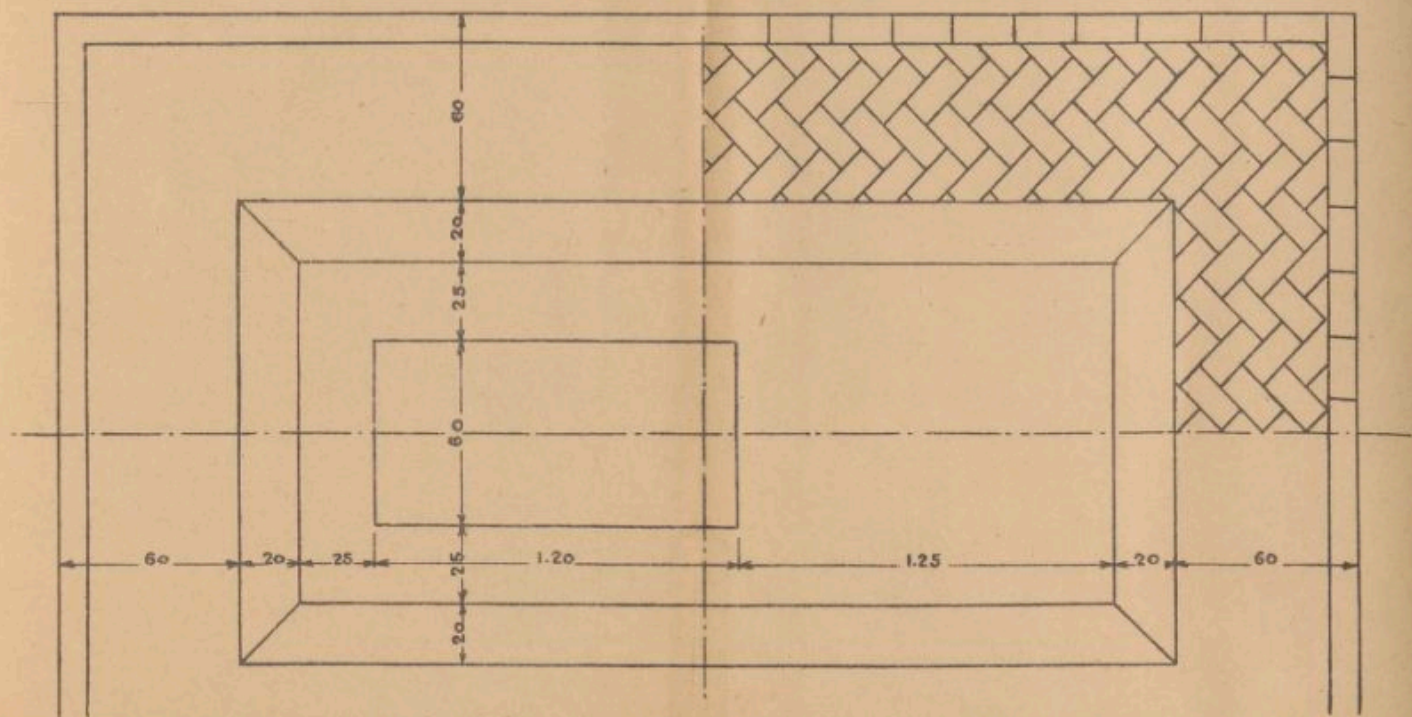
Bê-tông 2 phần gạch
với 1 phần hồ 500
Kilô xi-măng

Nửa hình đứng cắt ngang chính giữa.

Nửa hình đứng trông ngang.

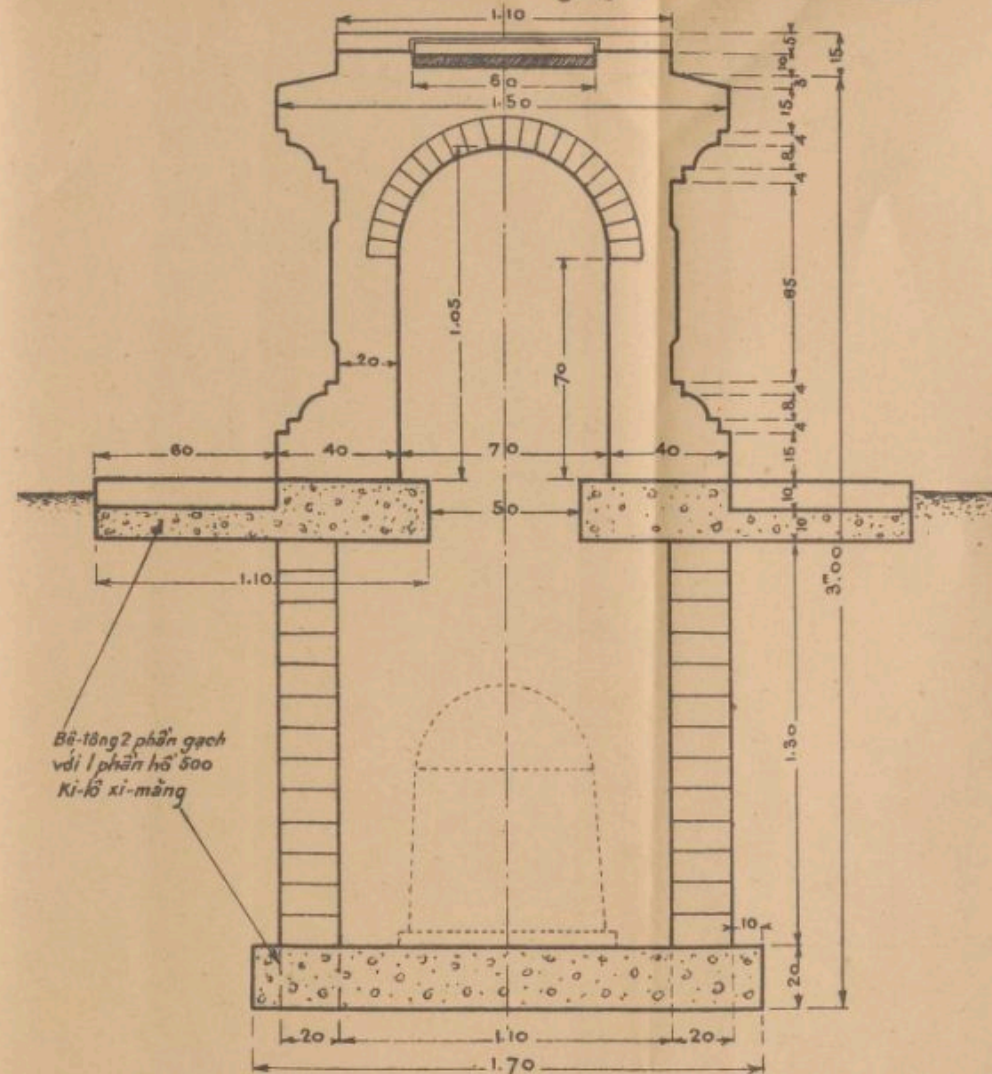


Hình trên trông xuống



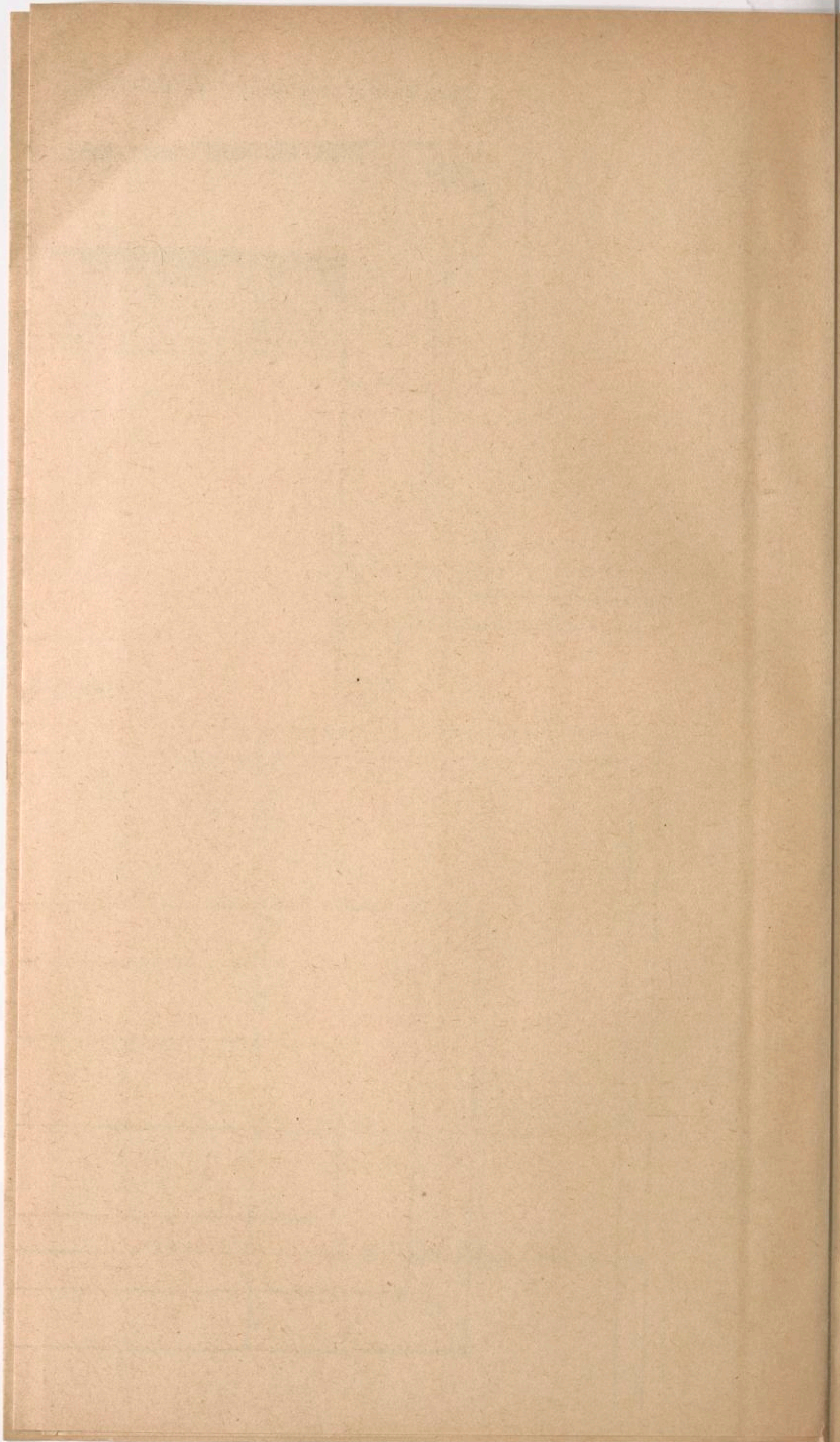
Bản V

Hình cắt ngang



Mã bằng gạch và xi-măng

(5 phần làm một thước)



Kiểu má vẽ ở bản phụ sô V cũng toàn bằng gạch trét hồ 500 kilos xi-măng và tô hồ 1000 kilos, tồn hết :

2,500 thước vuông đứng gạch vỡ — 2 \$ 00 một thước ..	5 \$ 00
5,500 gạch nhỏ — 4 \$ 00 một nghìn.	22 00
3,500 thước vuông đứng cát — 0 \$ 75 một thước	2 60
9 thùng xi-măng — 6 \$ một thùng	54 00
Công thợ	12 40
Tổng cộng.. .. .	96 \$ 00

8° — HÀNG-RÀO — Chẳng được bao lâu nay, người ta đem bê-tông cốt-sắt dùng làm hàng-rào; kết quả được mỹ-mãn, trông cũng đẹp bằng hàng-rào sắt, mà rẻ hơn nhiều.

Thường người ta đặt khuôn trên một mặt bằng phẳng, rồi đổ bê-tông. Đến lúc khô cứng rồi mới đem chắp vào cột to hình vuông 15 hoặc 20 phân, cũng bằng bê-tông cốt-sắt. Nhiều khi, người ta đặt lên tường cao chừng 80, 90 phân.

Ở Bắc-Kỳ, xây hàng-rào theo kiểu vẽ bản phụ VI mỗi thước chiều dài, tồn :

1° — Hình A

25 tác vuông đứng gạch vỡ — 2 \$ 00 mỗi thước . ..	0 \$ 05
50 » sỏi — 2 50 » . ..	0 12
40 » cát — 0 75 » . ..	0 03
7 k. 200 sắt — 0 14 một kilo	1 01
30 kilos xi-măng — 6 00 180 kilos	1 00
Công thợ	0 24
Tổng cộng.	2 \$ 45

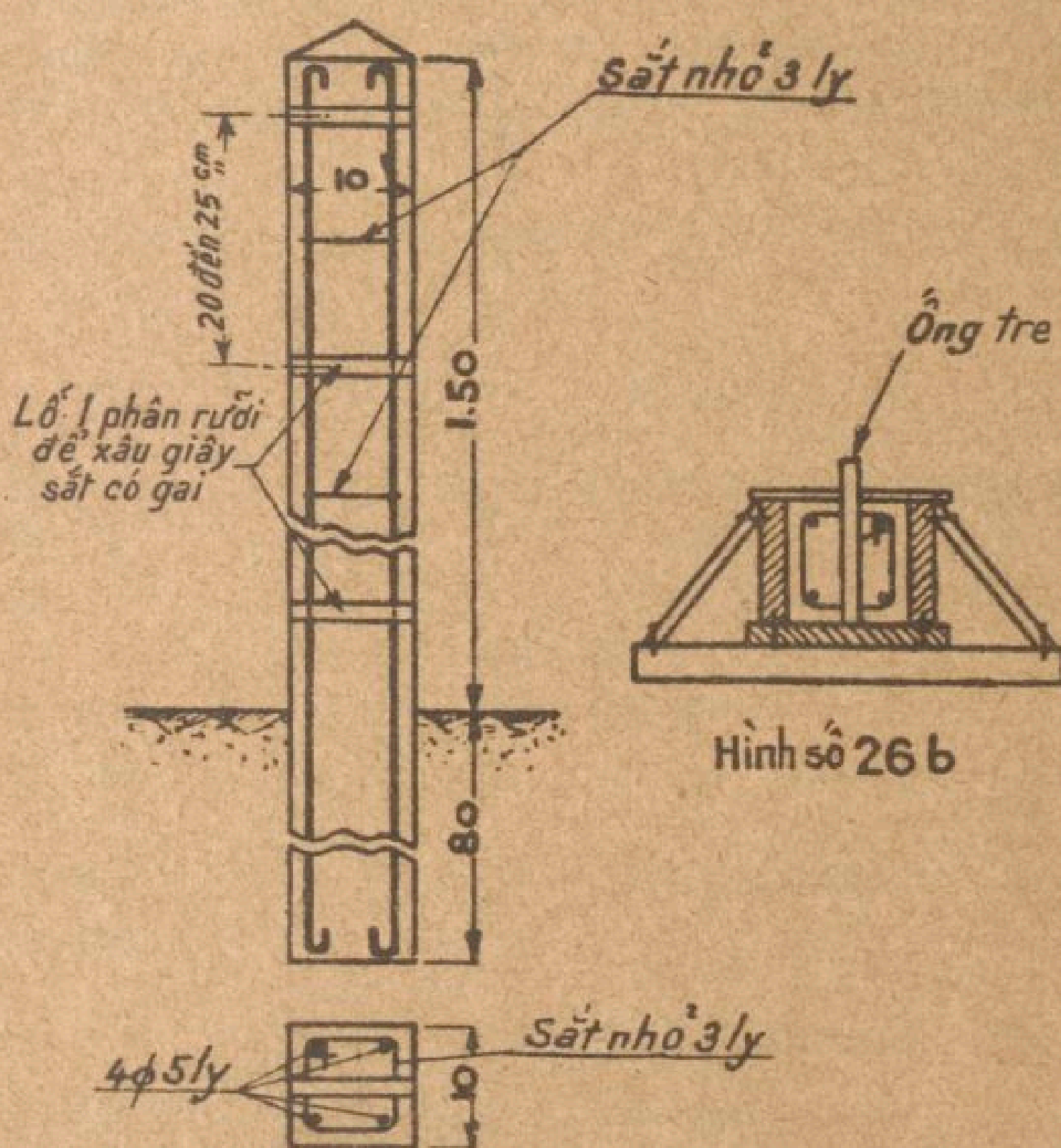
2° — Hình B, C hoặc D

85 tác vuông đứng gạch vỡ — 2 \$ 00 một thước. ..	0 \$ 17
120 viên gạch nhỏ — 4 \$ 00 một nghìn.. ..	0 48
60 tác vuông đứng sỏi — 2 \$ 50 một thước . ..	0 15
110 » cát — 0 75 » . ..	0 09
5 k. 600 sắt — 0 \$ 14 một kilo . ..	0 79
55 kilos xi-măng — 6 \$ 00 180 kilos	1 80
Công thợ.	0 42
Tổng cộng	3 \$ 90

Có khi người ta làm hàng-rào, qui-hồ chắc-chắn, chứ không cần đẹp đẽ. Như vậy thời không theo cách-thức chỉ-dẫn ở trên. Chỉ dùng sắt có gai xâu vào cột vuông 10×10 . Cột làm bằng bê-tông cột-sắt hoặc bằng gỗ. Nhưng gỗ không được vững bền nhất là gặp nắng mưa lần-lượt; và lại hay bị kiến mối ăn.

Dùng bê-tông cột-sắt thời không ngại những điều ấy.

Hàng-rào kiểu này chỉ nên xây móng bằng bê-tông thường để đỡ những cột ở các góc, vì các cột này phải dừ cho giầy thép căng ra. Mây cột giữa thời chôn vào đất sâu độ 80 phân, và đắp đất chung quanh rất kỹ. Nhưng nếu sỏi hoặc gạch vỡ rẻ tiền thời nên dùng những vật-liệu này thay vào đất, để lấp những lỗ móng, như vậy thời không cần chôn cột sâu 80 phân; độ 50 phân cũng đủ.



Hình số 26a

Hình số 26b

Xây theo kiểu vẽ hình số 26a thời tốn độ 0 \$ 90. Cột đó để trong khuôn ba mặt để nằm (hình số 26b).

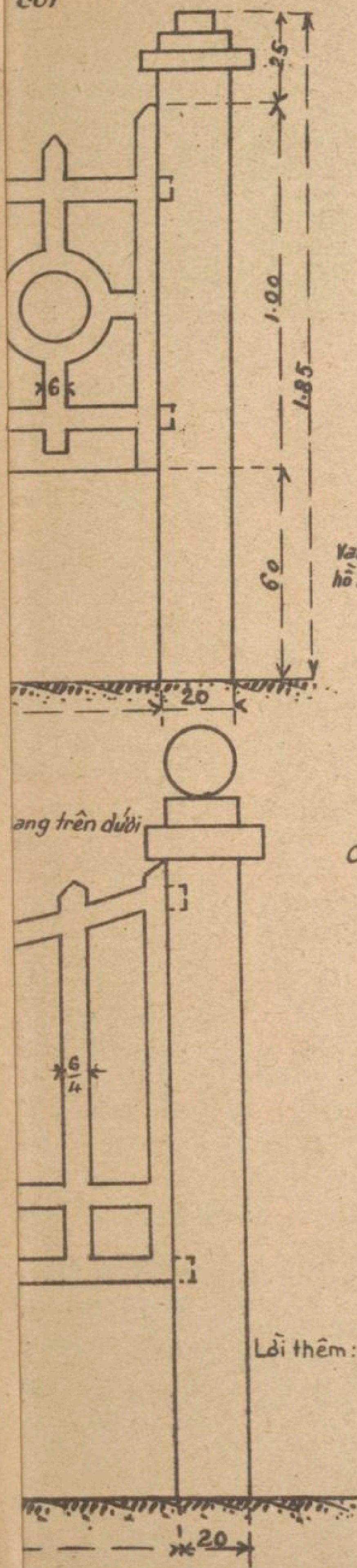
Có thể lấy ống tre để làm lỗ xâu giầy - thép gai. Muốn sau tháo ống tre cho dễ, thời trước khi đổ bê-tông, quấn ống bằng giầy nhát trình cũ. Không muốn dùng giầy thép gai thời dùng lan-can bằng bê-tông cột-sắt chèn sẵn trước, lắp vào cột cũng dễ như xâu giầy thép. Lan-can vẽ ở hình số 27 thời mặt nghiêng, thường dùng hơn những

lan-can mặt đứng, vì vững bền hơn và không ai ngồi lên trên được.

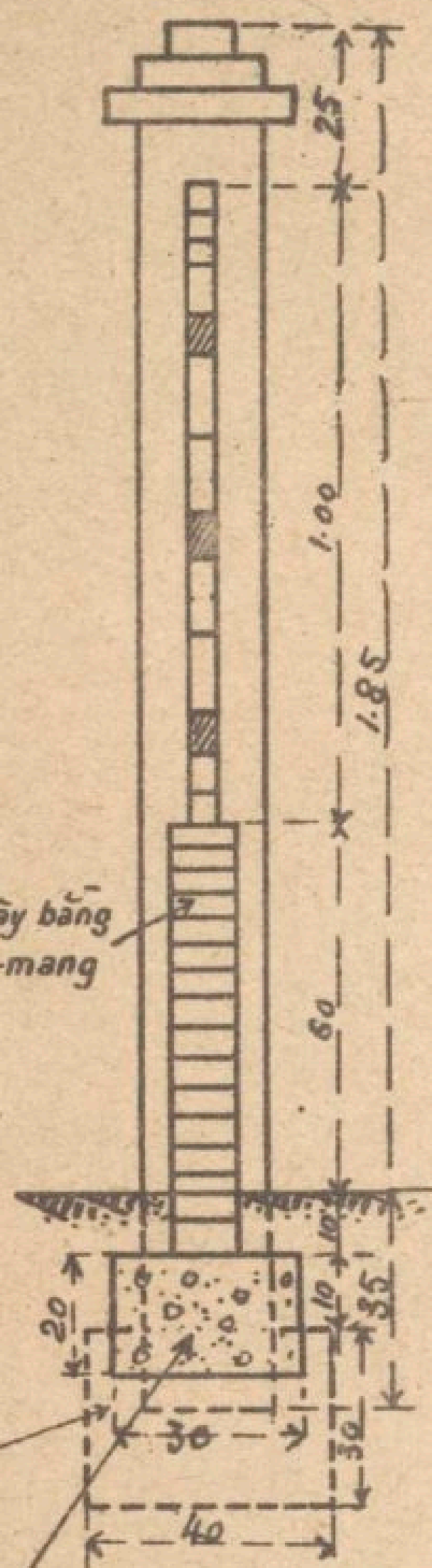
Trông xong cột nào, thời lắp ngay lan-can vào. Nếu muốn ngày sau dễ tháo, thời gắn bằng hồ rất ít xi-măng.

Bản VI

cột



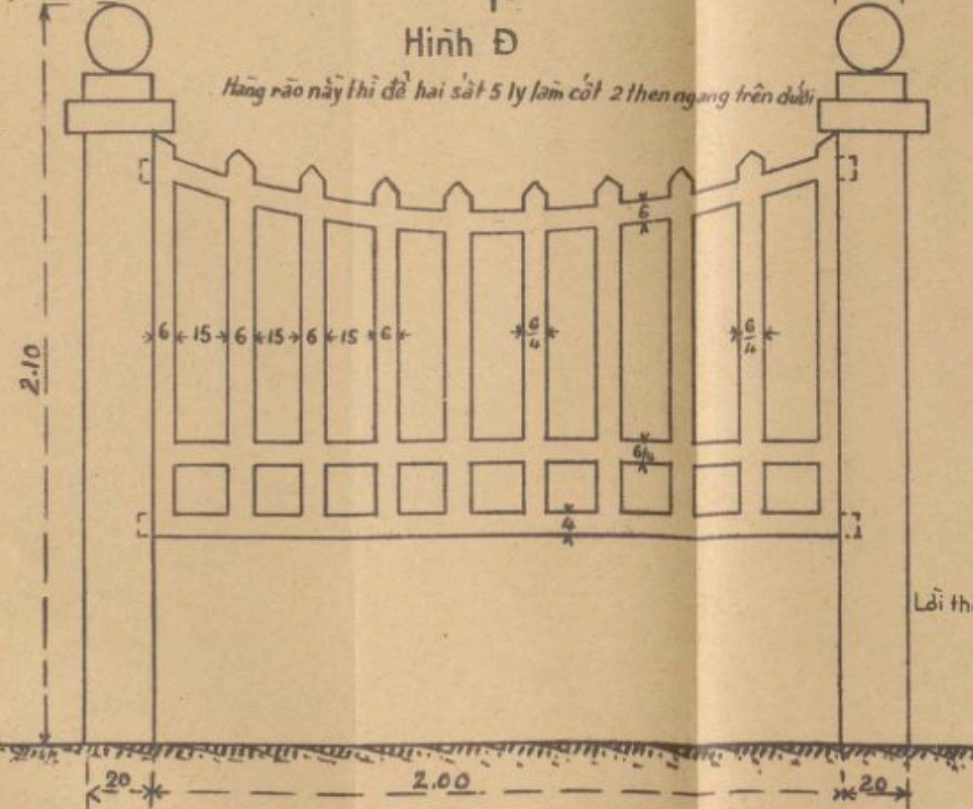
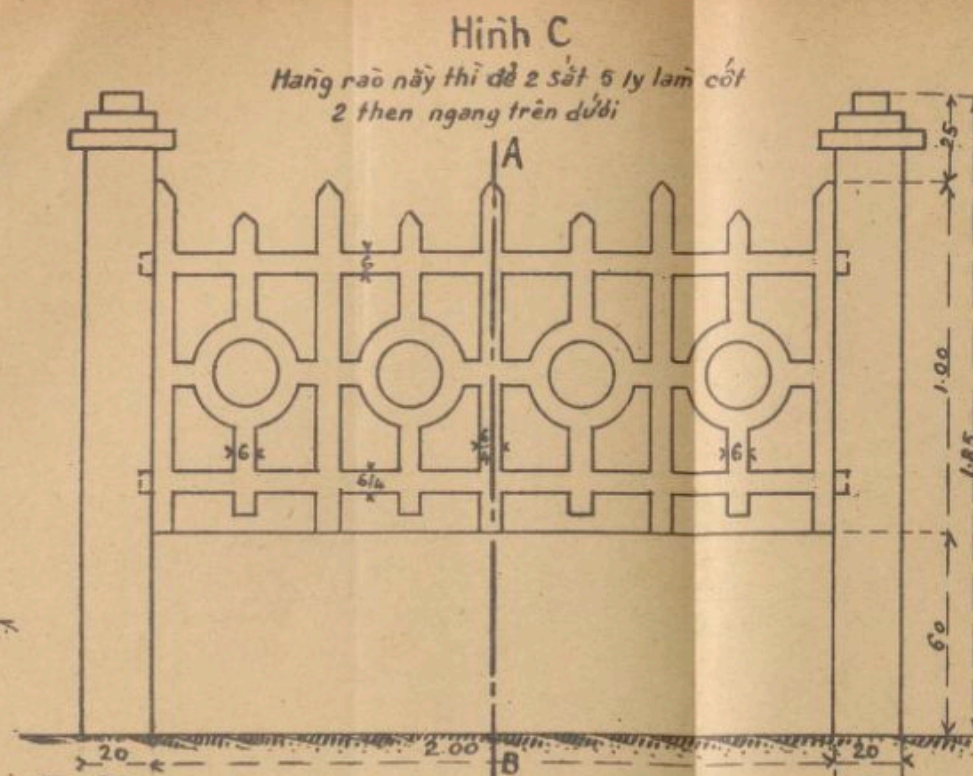
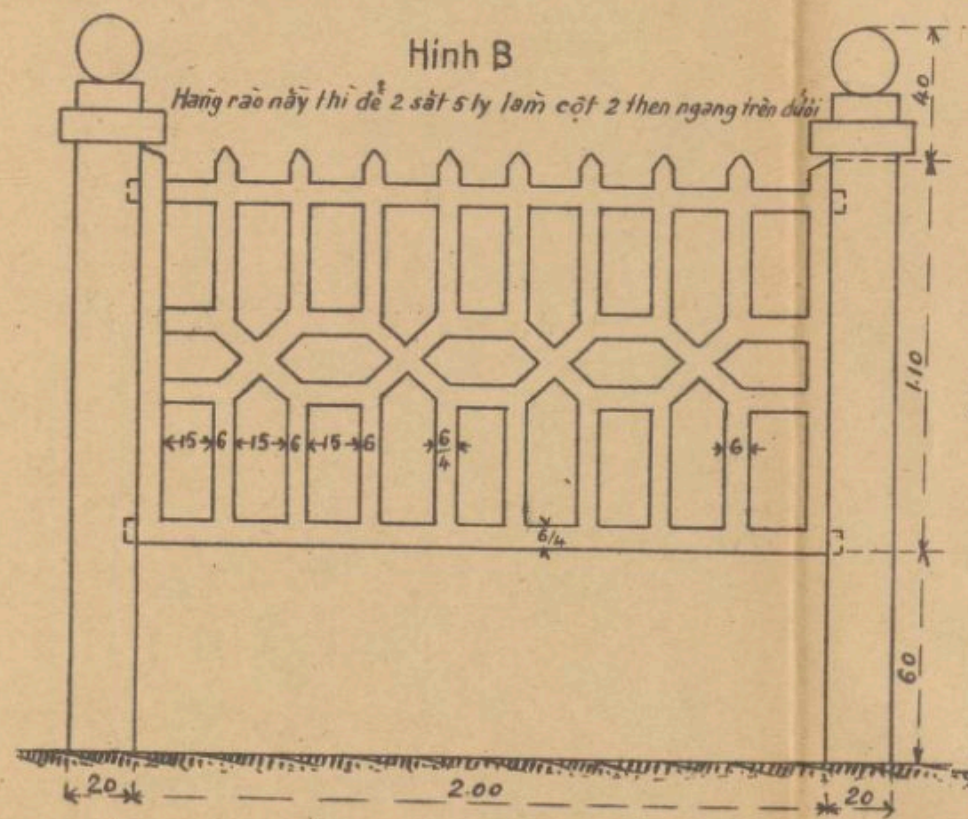
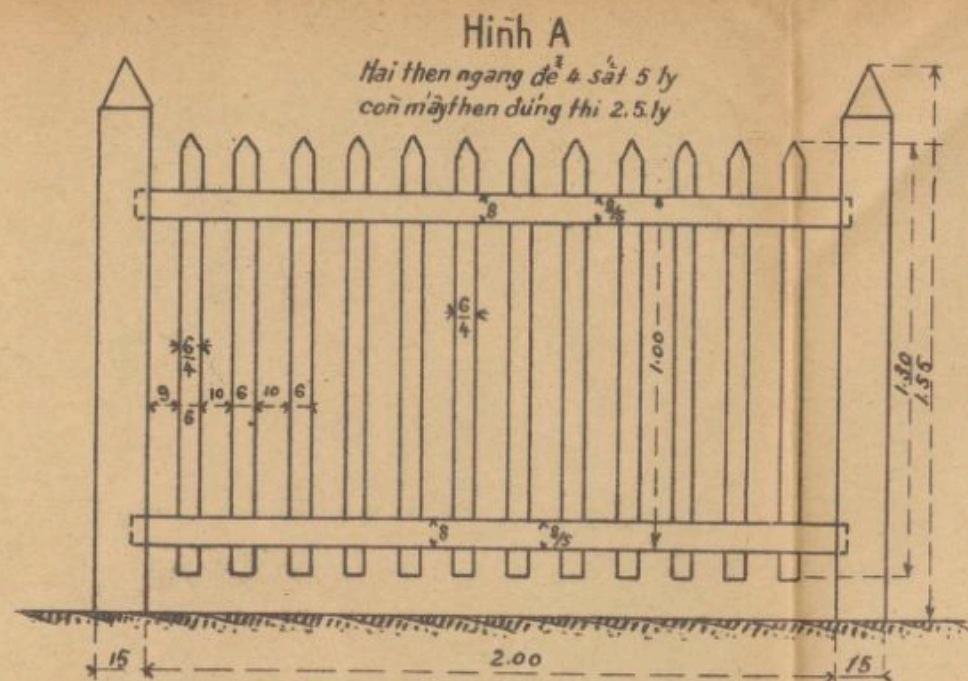
Vách gạch xây bằng hồ 300 kilo xi-măng



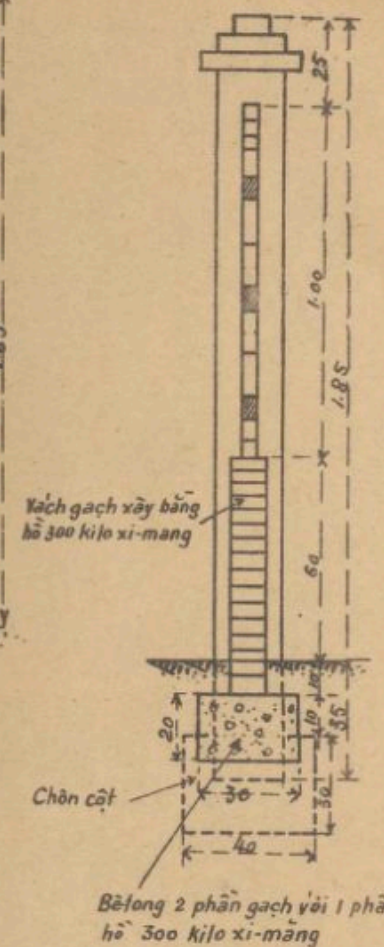
Hàng rào

bằng bê-tông cốt sắt (5 phần làm 1 thước)

Lời thêm: Mây cột thi để bốn sắt 5 ly, hàng rào thi đổ bằng sạn sỏi nhỏ độ 7 phần thi tốt hơn sỏi to

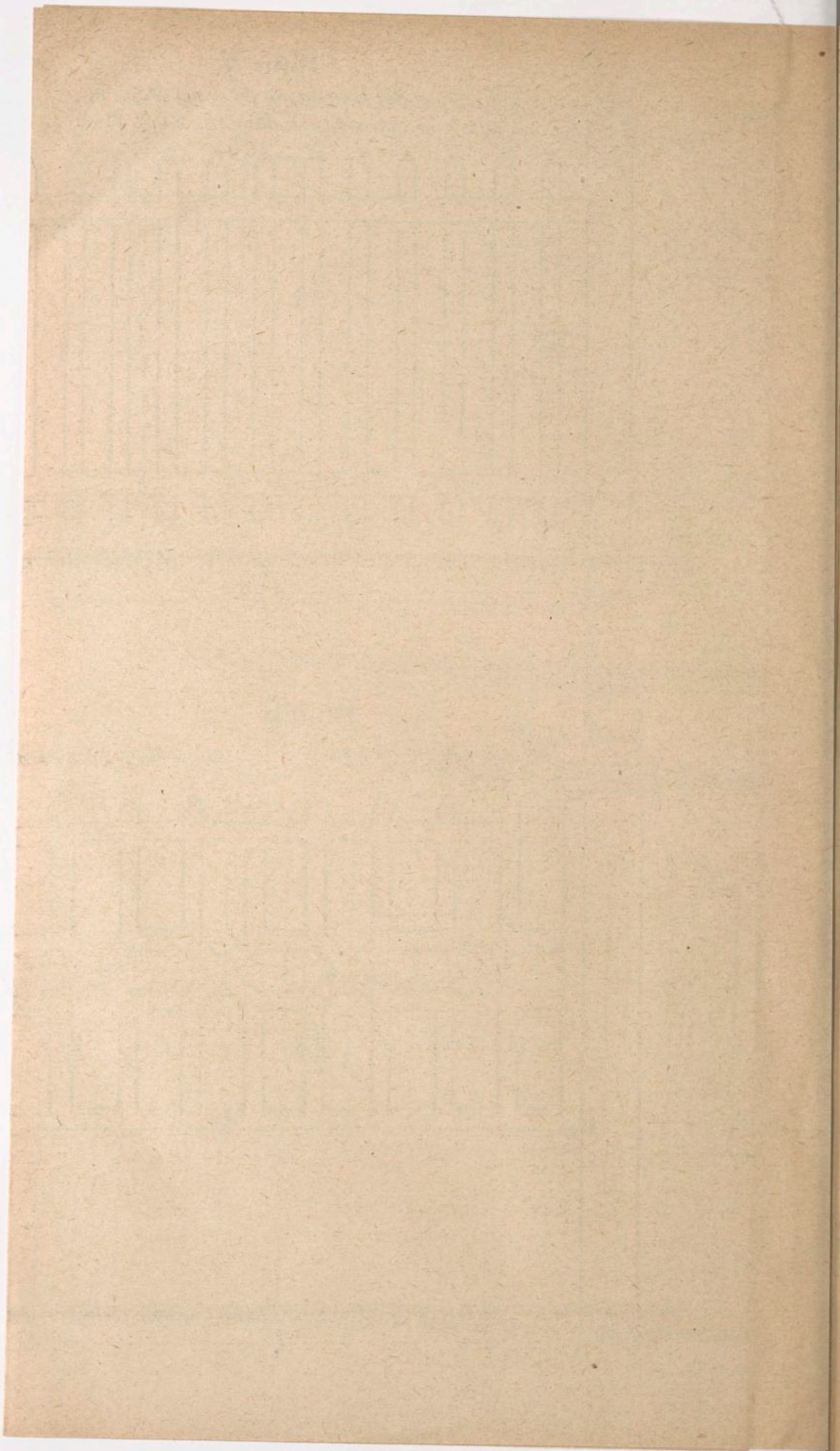


Bản VI



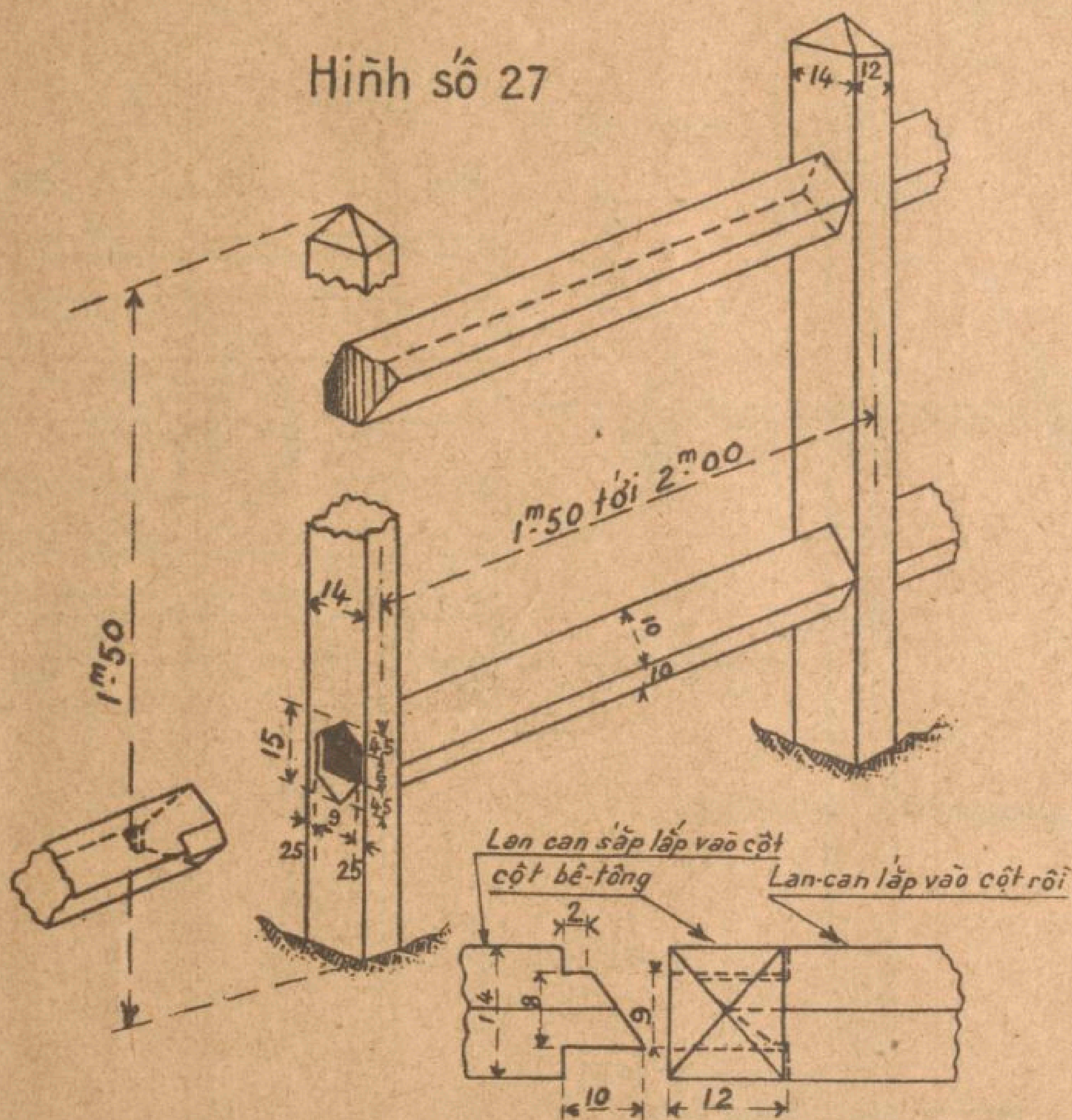
Hàng rào
bằng bê-tông cốt sắt (5 phần làm 1 thước)

Lời thêm: Mấy cột thì để bốn sắt 5 ly, hàng rào thì đổ
bằng san sỏi nhỏ để 7 phần thì tốt hơn
sỏi to



90 — CẦU — CỌC. — Theo đường đắp bằng đất thường hay gấp cầu bằng tre. Cầu tre rất nguy-hiểm, nhất về mùa mưa, chân người qua lại vấp bùn, cho nên trơn lằm. Ai ai cũng muốn bắc cầu gỗ mà cột bằng bê-tông để thay vào. Cột cầu làm bằng hai cái cọc có sắt chân ngang. Chúng tôi khuyên dùng bê-tông cốt-sắt vì cũng chẳng đắt hơn gỗ, tốt như gỗ Sao, gỗ Vải, hoặc gỗ Lim, hoặc các thứ gỗ khác có thể làm vào việc này. Dùng bê-tông lợi được vững bền và sâu một không thể phá-hoại được (gỗ rất tốt bị một ăn thời không quá ba năm).

Hình số 27



Nếu cột cầu giải không quá 6 thước thời làm cầu, chẳng cần khí-cụ riêng. Cột đồ xong rồi, lấy hai cái thuyền con ghép lại đem ra neo tại chỗ định chôn cột. Bốn người khiêng cột để chôn; trên đầu cột lấy thùng hoặc giấy sắt treo mây tằm ván như cái lằm; người đứng lên mây tằm ván rồi lấy cái vô gỗ độ 40 kilos mà đập vào đầu cột cho cột xuống.

Technical drawing of a wooden crate, labeled "Hình số 28". The drawing includes two views: a side view on the left and a front view on the right.

Side View (Left):

- Top section: A rectangular box labeled "Vỏ nặng độ 40 kilos" (Heavy shell 40 kilos).
- Height dimension: 25.
- Internal structure: Labeled "2 khúc giằng sắt 3 ly" (2 pieces of 3mm iron reinforcement).
- Height dimension: 1.00.
- Base dimension: 2.6.
- Base label: "Cái vi" (Small piece).
- Bottom section: Labeled "Ván 1 tấc 2 phân rưỡi" (1.5-inch board).

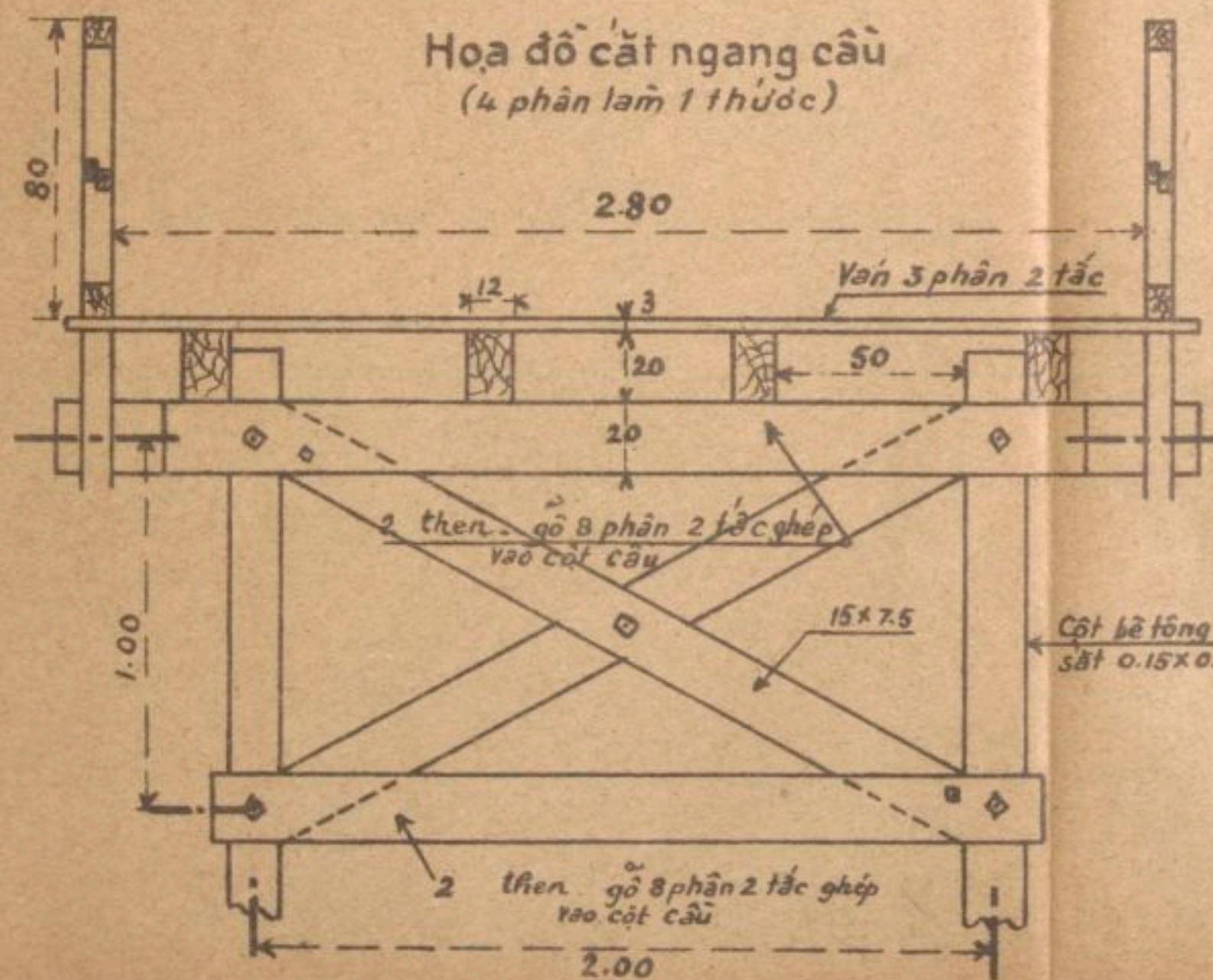
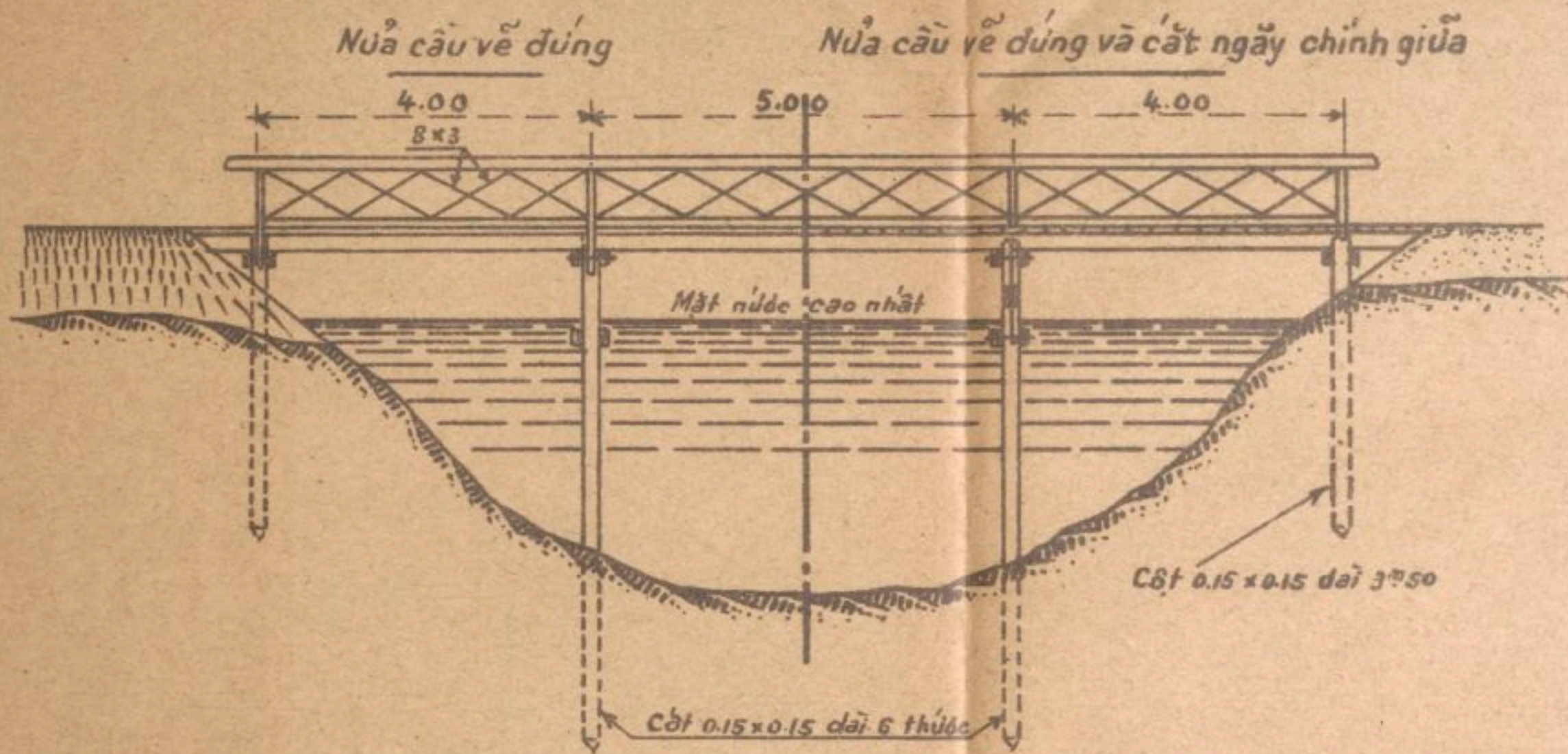
Front View (Right):

- Top section: Labeled "Gỗ 8 phân vuông" (8-inch square wood).
- Height dimension: 1.00.
- Width dimension: 1.00.
- Internal structure: Labeled "2 khúc giằng sắt 3 ly" (2 pieces of 3mm iron reinforcement).

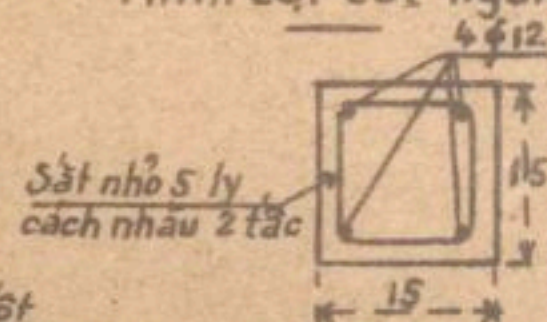
Hình số 28

— 36 —

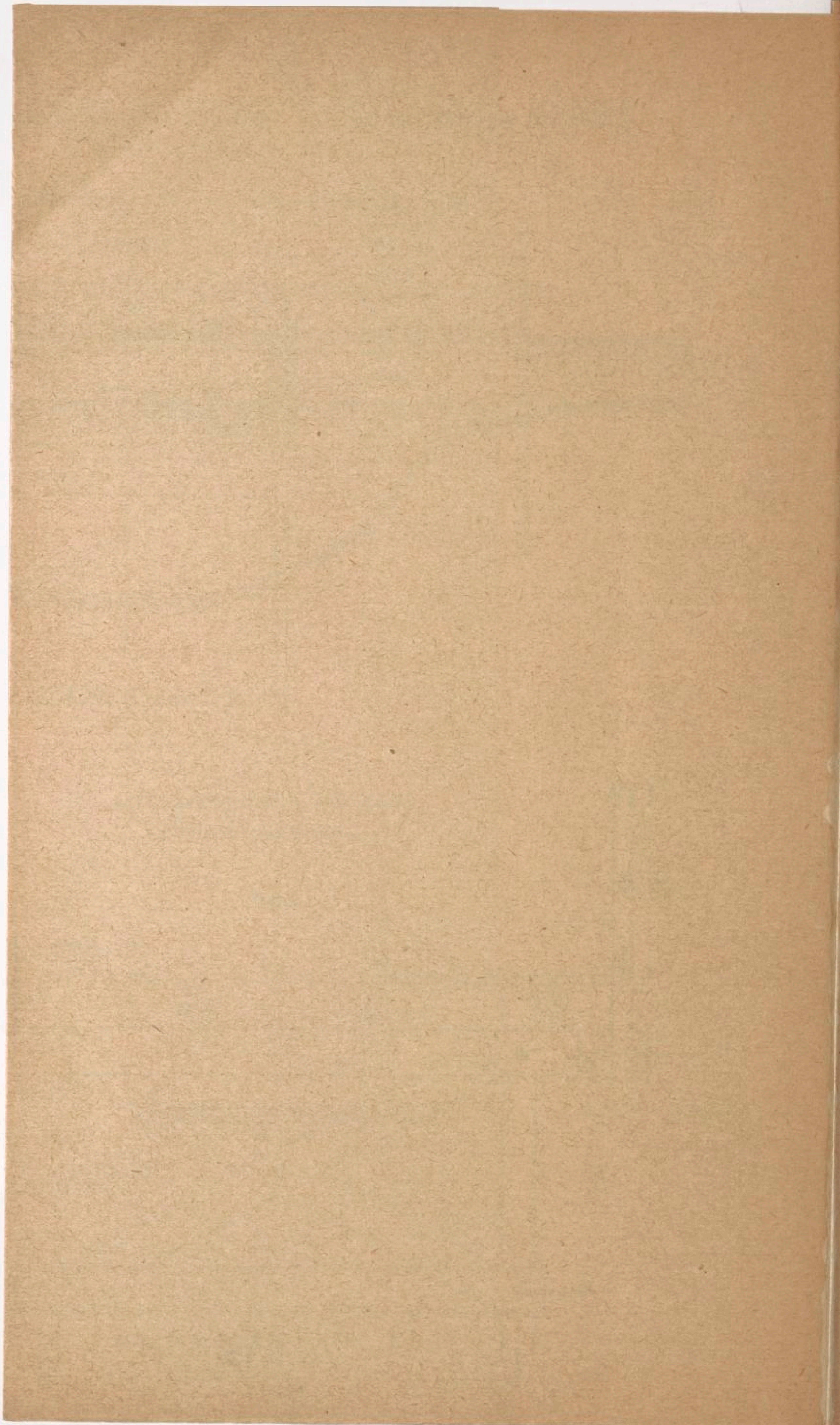
Cầu nhỏ vòm cột bằng củ bê-tông cốt sắt dài không quá 6 thước
(mỗi phân làm 1 thước)



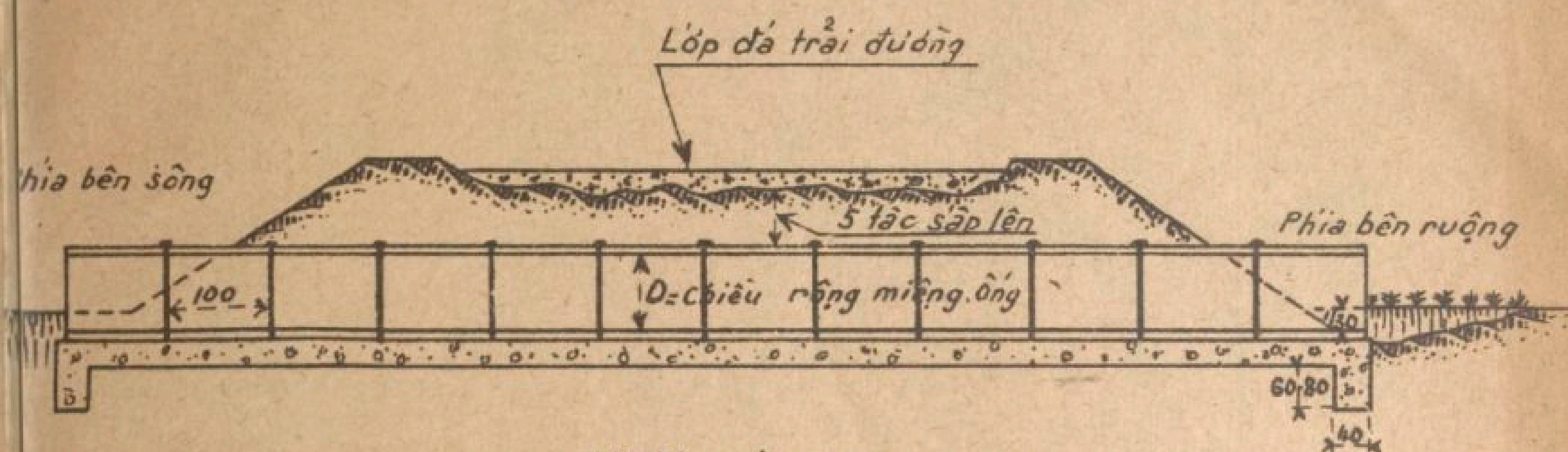
Hình cột cắt ngang



Cột bê tông cốt sắt 0.15 x 0.15



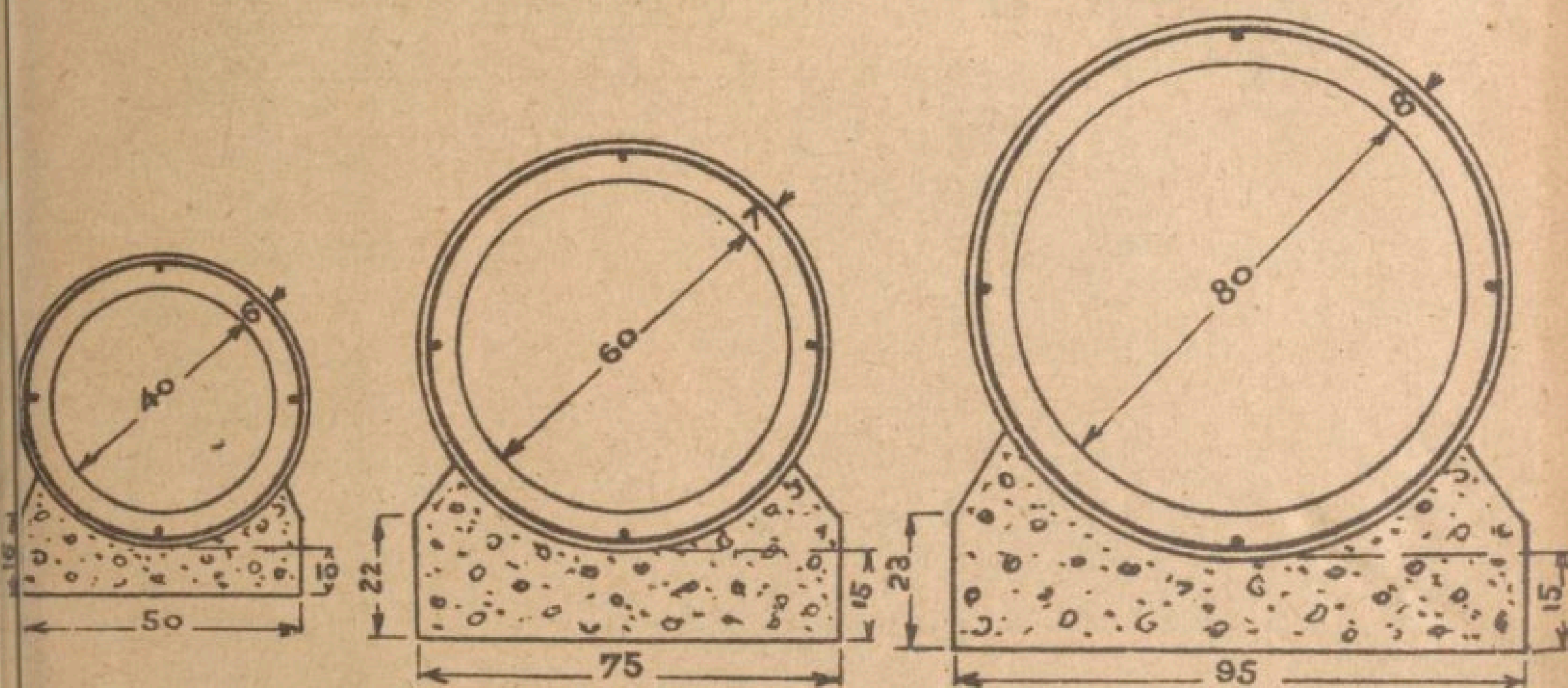
10° — ÔNG CÔNG. — Nhiều khi, đường cái chạy ngang ruộng, làm cho ruộng không thông với sông-ngòi. Muốn cho tiện việc cấy cấy nên dùng ông công. Tuy tốn ít nhiều, nhưng lợi về sau bù lại gấp bội phần.



Hình số 29

Thường thường dùng ông miệng rộng (chân kính) 40, 60 hoặc 80 phân cũng đủ; chôn vào đất độ 13, 20 hoặc 27 phân (nghĩa là một phân ba đường chân-kính). Lớp đất đắp trên phải dầy ít ra là 50 phân (để cho người, vật, xe, ngựa qua khỏi rung-động dên).

Nếu lớp đất đắp không đủ 50 phân dầy để đặt 1 ông miệng rộng thì nên dùng nhiều ông miệng bé.



Hình số 30

Ngoài Bắc-kỳ, chiều theo kiểu vẽ ở hình số 30, làm ông công, kể cả đắp móng, công thợ thời tốn mỗi thước dài:

ông rộng 80 phân	10 \$
— 60 phân	7 \$
— 40 phân	5 \$

Nếu muốn dẫn nước vào ruộng con hoặc đem nước bắn trong nhà ra tận sông-ngòi, thì dùng ống miệng rộng 20 phân, dày độ 25 ly hoặc 30 ly; không cần cốt-sắt.

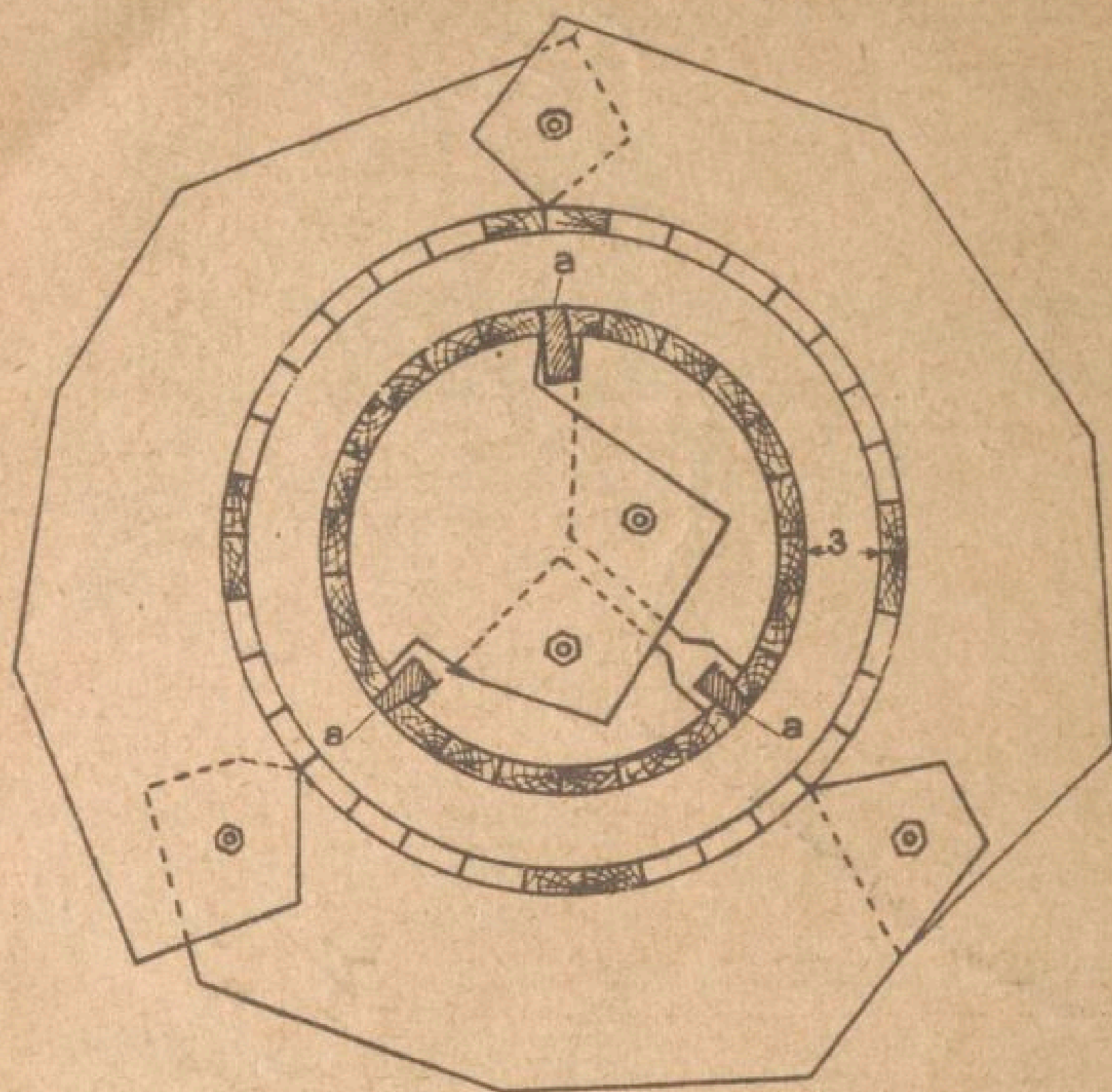
Theo như kiểu vẽ hình số 31 thì tháo khuôn rất dễ.

11° — KHÍ CỤ THƯỜNG DÙNG
Càng ngày ta càng thấy dùng xi-măng làm những khí-cụ thường dùng thay vào gỗ, sành hoặc đá.

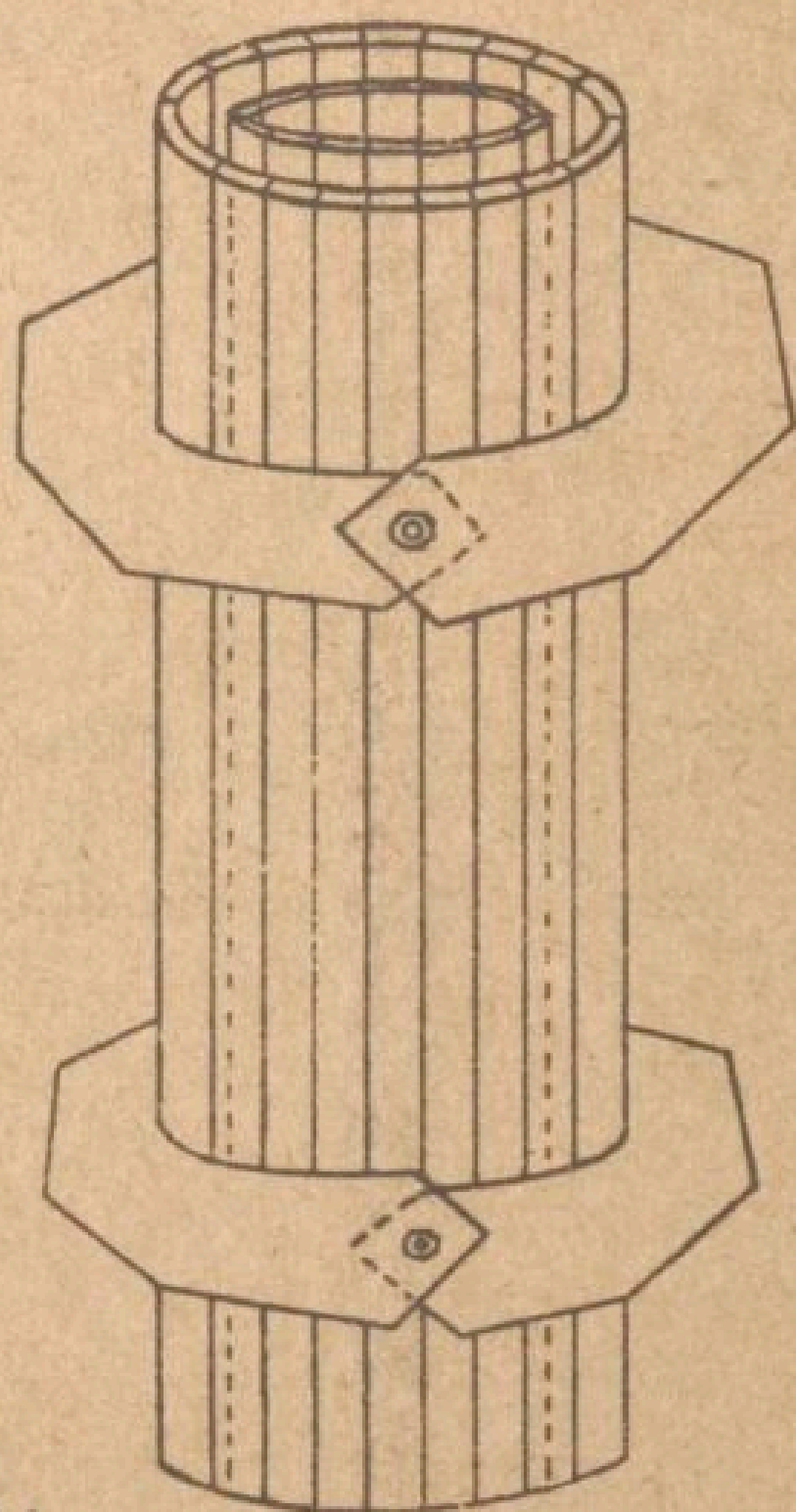
a) **Bồn nuôi cá, chậu trồng cảnh.** — Xi-măng ráp với kính có thể làm bồn cá. Người ta làm sẵn từng miếng rồi sau lấy hồ 1000 kilos xi-măng mỗi thước cát gắn lại. Vì phải làm miếng mỏng, và mặt ngoài phải trát nhẵn, nên dùng sợi dưới 5 ly.

Cứ lần lượt theo kiểu vẽ hình số 32, 33, 34 mà làm dần.

Có thể làm được chậu cảnh con; nhưng không nên dùng khuôn gỗ. Có



a = Miếng gỗ chêm để sau tháo khuôn cho dễ

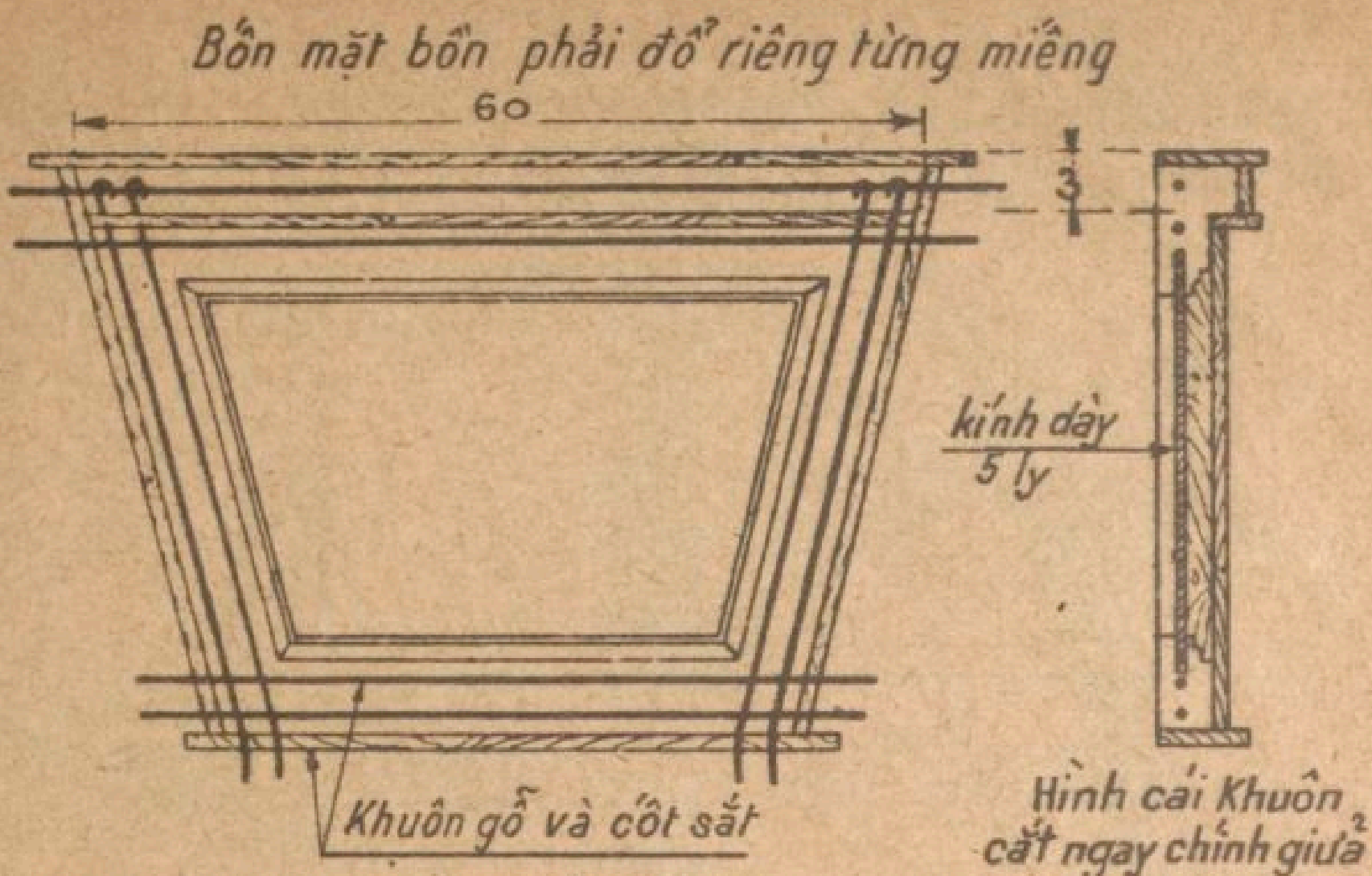


Hình số 31

cửa hàng bán những khuôn bằng xi-măng làm sẵn, bốn mặt chạm khắc, rất tinh-xảo.

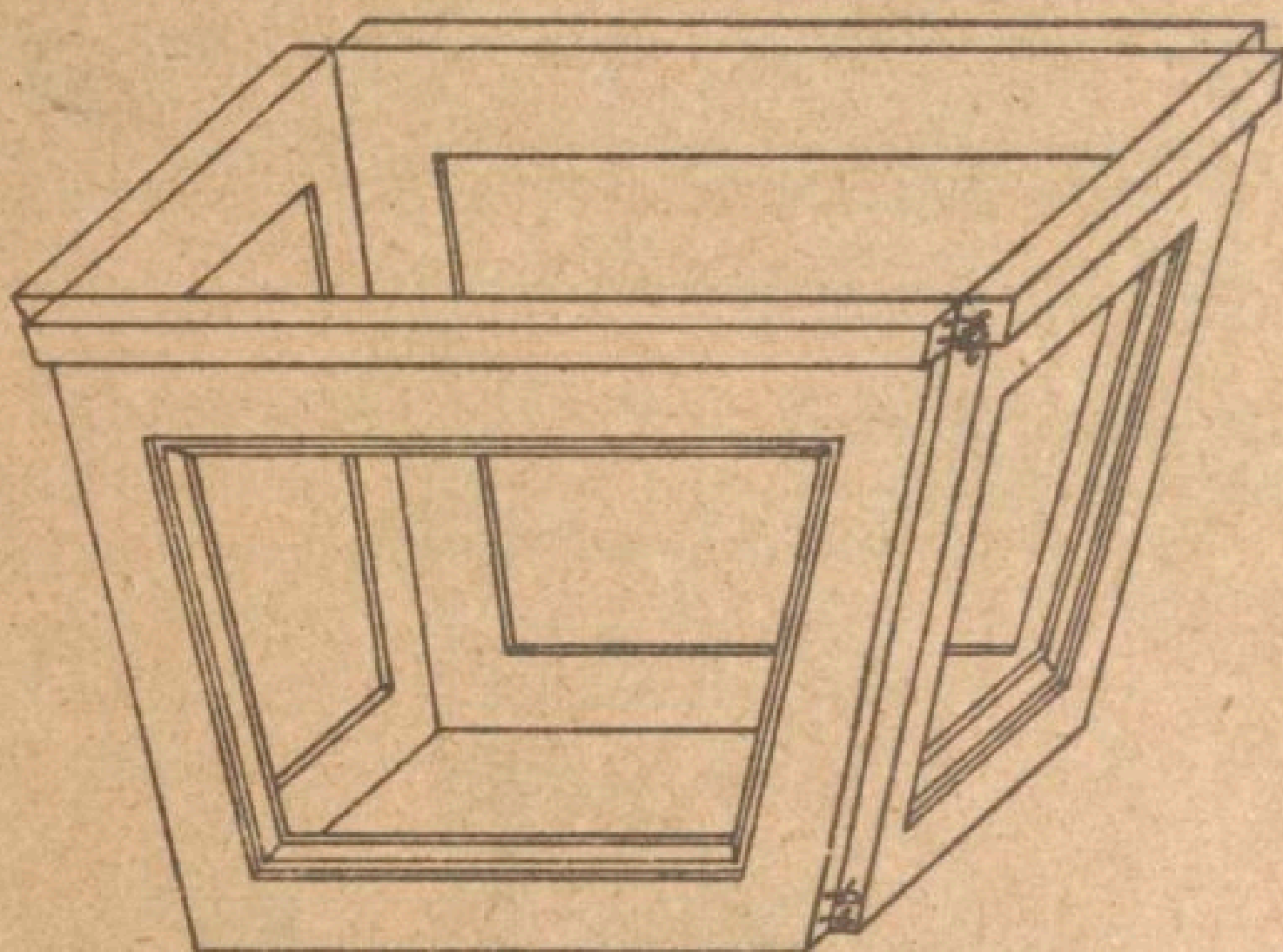
Nếu muốn làm chậu cảnh nhón, bây giờ nhiều người thích lắm, thời nên dùng kiểu tròn vì chắc chắn hơn và đẹp mắt hơn.

Người ta đóng một cái khuôn để đỡ mặt trong, (hình số 35) chung quanh quân sắt 3 ly, hình như chân-òc, hai vòng cách nhau 6, 7 phân. Đáy thời xếp sắt 3 ly, vừa chiều dọc vừa chiều ngang, 2 cái sắt cách nhau 7 phân. Lúc đổ bê-tông phải cẩn-thận đừng cho sắt chạm vào gỗ, để bê-tông bao bọc kỹ. Muốn sau tháo khuôn cho dễ, thời trước khi đổ bê-tông, lấy nhật-trình cũ thấm nước bọc lấy khuôn. Đổ một lớp bê-tông dày độ 3 tấc; sỏi



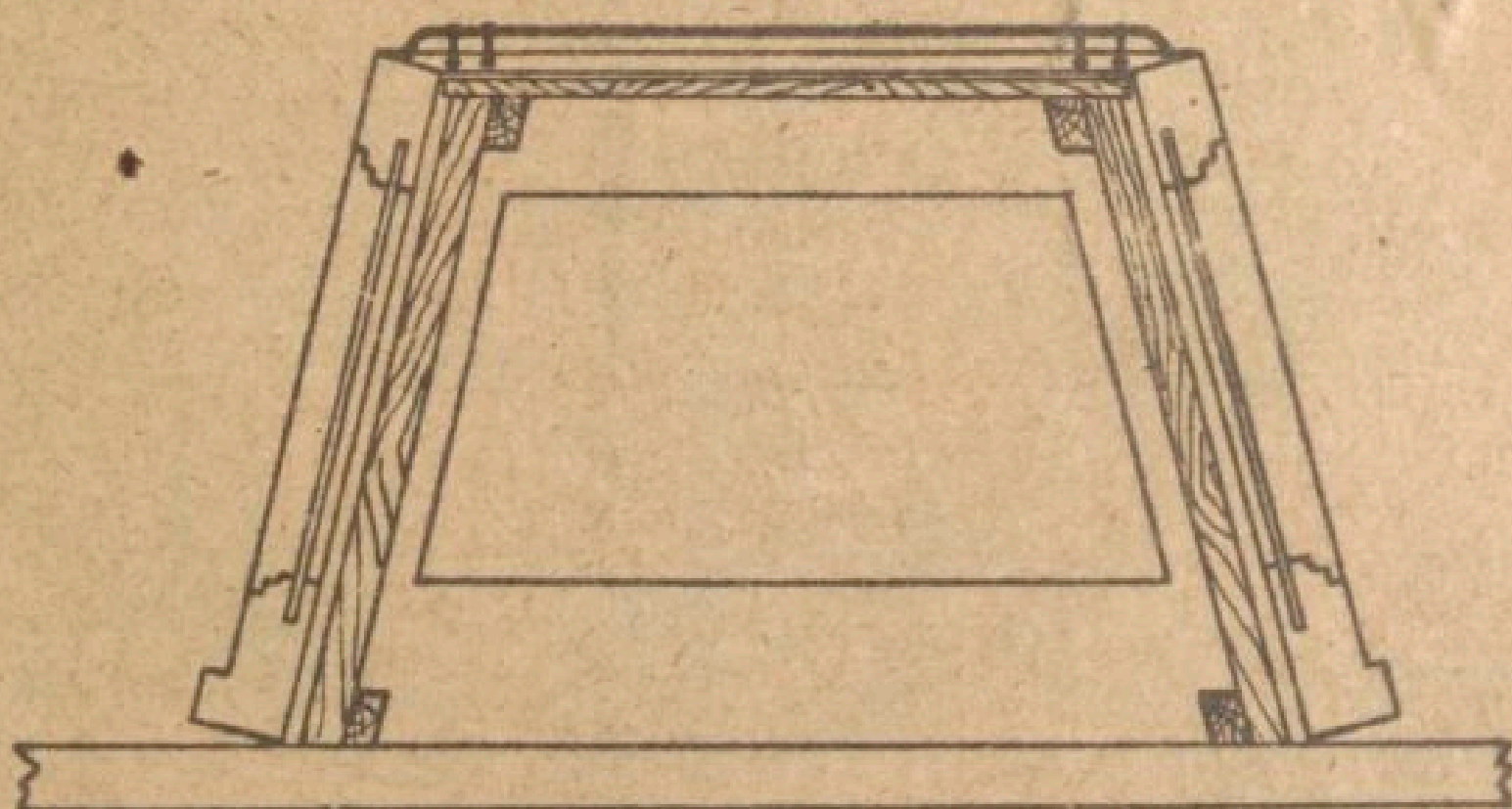
Hình số 32

Cách ráp bốn mặt bốn

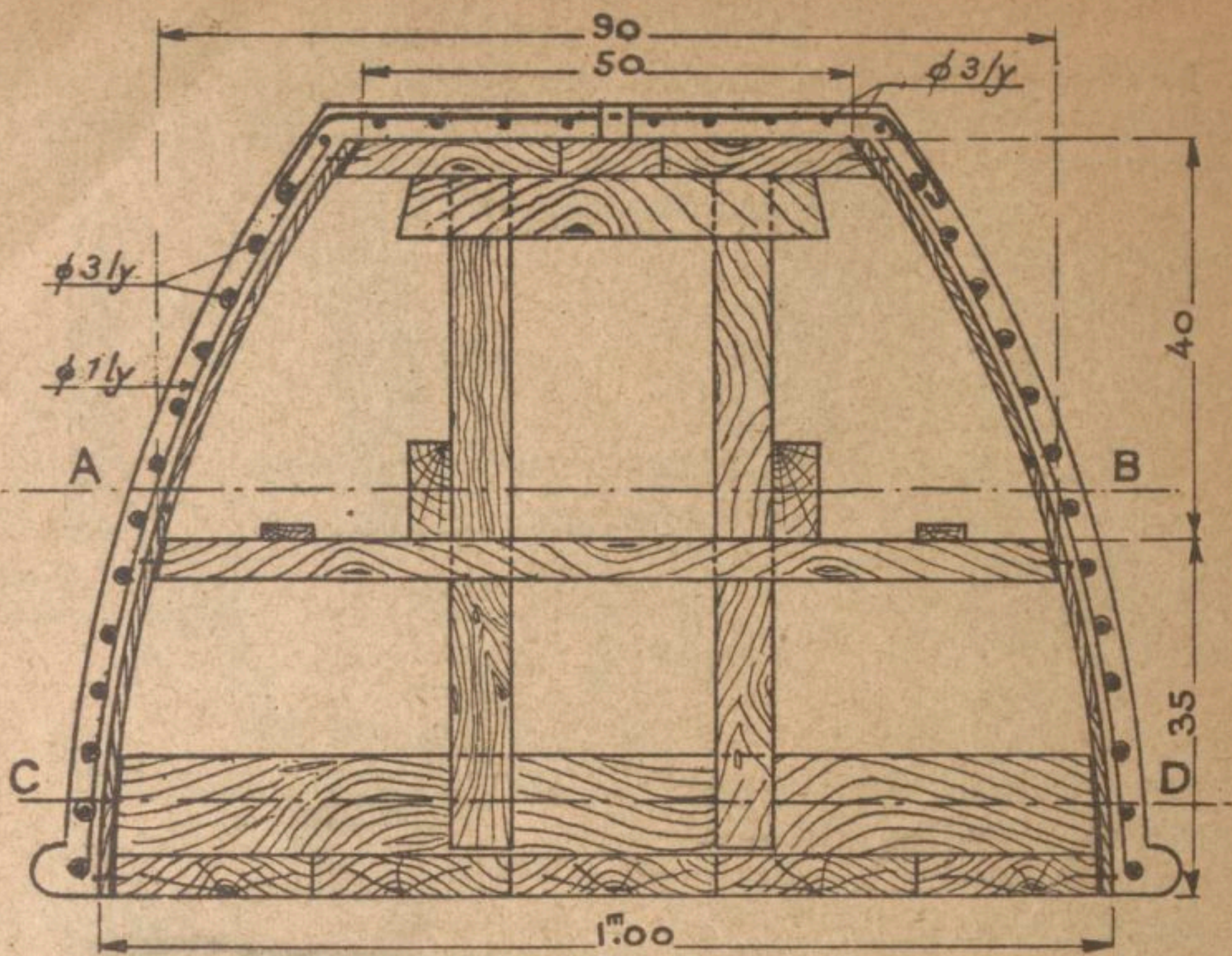


Hình số 33

Cách đổ đáy bốn

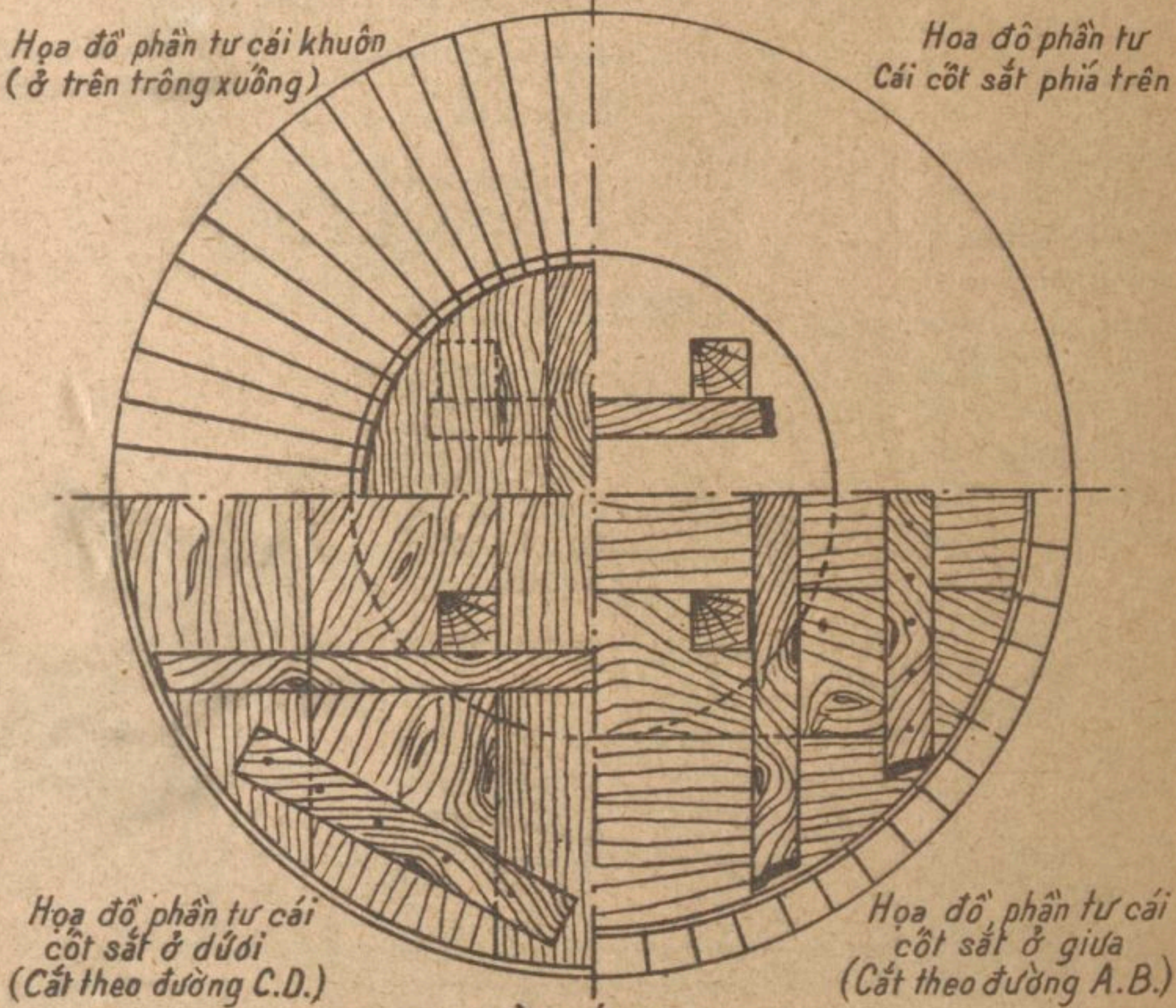


Hình số 34



Họa đồ phân tư cái khuôn
(ở trên trông xuống)

Họa đồ phân tư
Cái cốt sắt phía trên



Họa đồ phân tư cái
cốt sắt ở dưới
(Cắt theo đường C.D.)

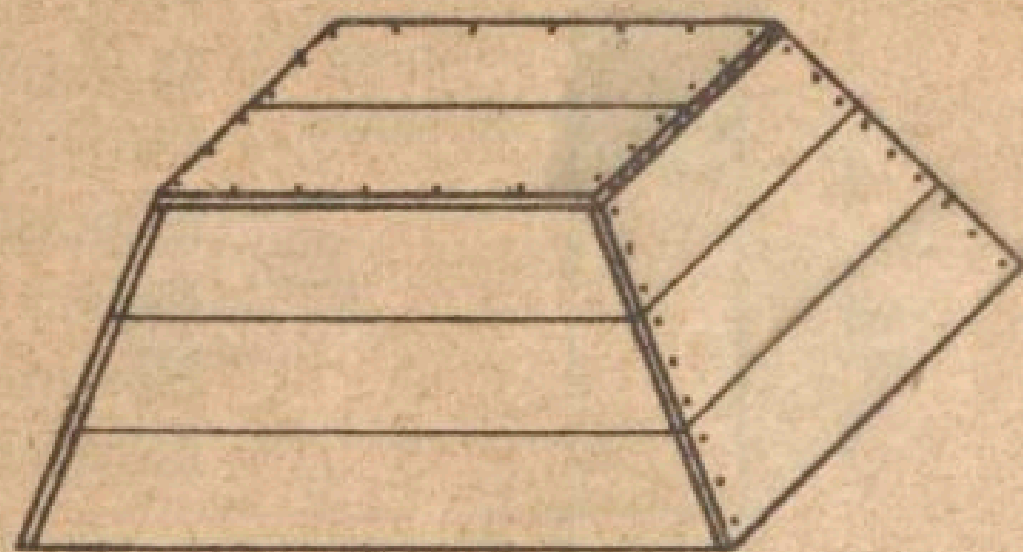
Họa đồ phân tư cái
cốt sắt ở giữa
(Cắt theo đường A.B.)

Hình số 35

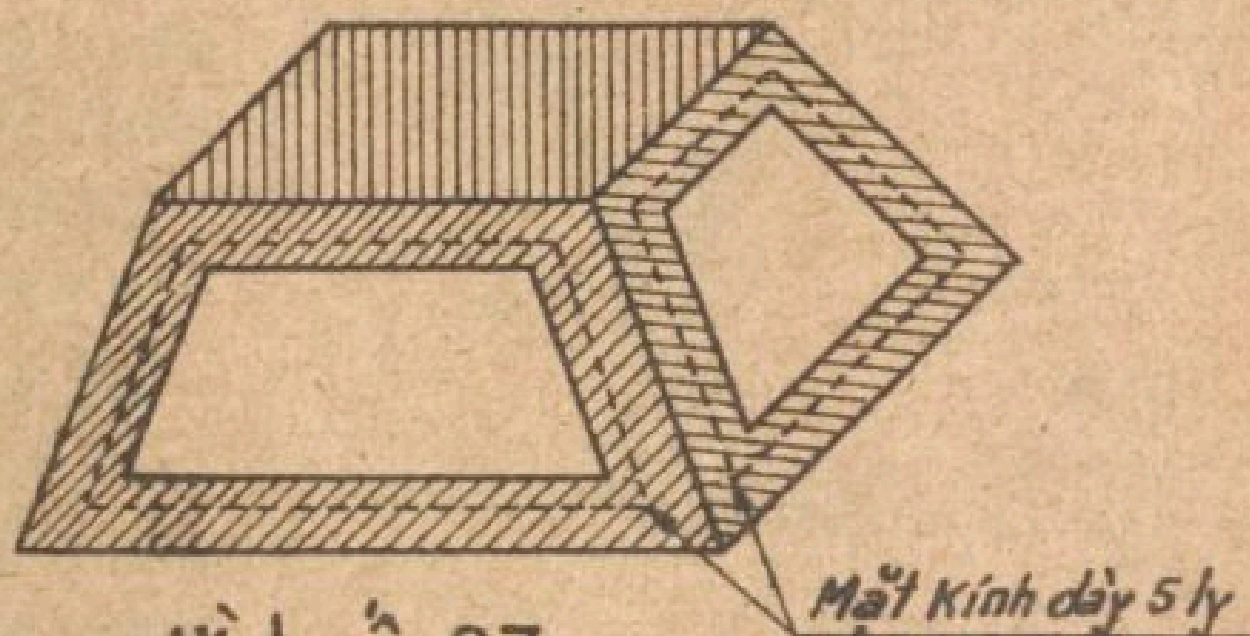
làm bê-tông không được quá 5 ly. Vừa đổ xong, không đợi khô cứng, người ta lấy mảnh sứ hoặc vỏ trai ấn vào mặt bê-tông ; sau trông rất đẹp mắt.

Theo cách thức này, làm chậu cá cũng được.

Xem hình số 36, làm cái khuôn phủ bằng giấy ướt, chỗ nào đúng với chỗ gạch nhiều đường đen trong hình số 37, thời trát một lớp hồ dày 15 ly rồi lấy kính (1) dày 5 ly lắp vào mấy chỗ hổng. Trên mặt, lớp trát phải vạch ra nhiều đường đợi bao giờ khô, lại trát lớp nữa, hai lớp dày cộng là 4 phân. Trước khi trát lớp thứ hai thời đặt cốt-sắt đã làm sẵn (hình số 38). Sau cùng, thời chạm trổ.



Hình số 36

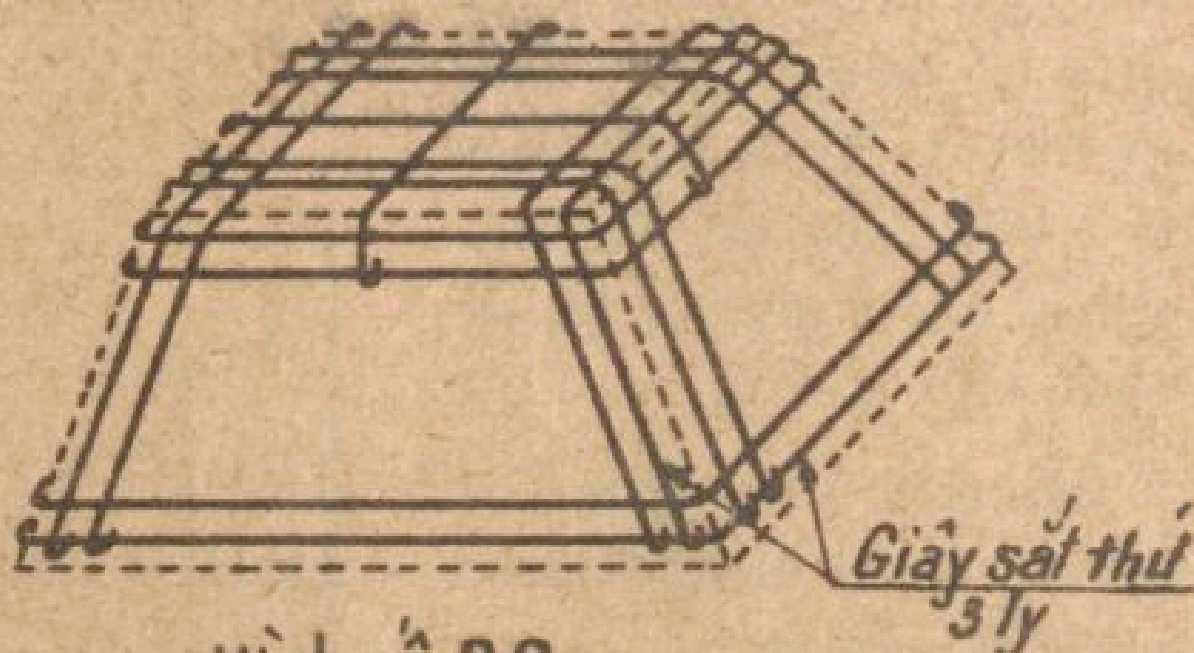


Hình số 37

Mặt Kính dày 5 ly

B) **Núi non bộ.**— Xi-măng còn dùng làm núi non-bộ thường ta hay bày ở sân. **Dùng xi-măng** có thể bắt chước cảnh kỳ núi lạ, hang động có chung-nhũ-thạch (2) có thể chứa lỗ con để trồng cây cảnh.

Muôn làm những cái nhỏ nhỏ như chung-nhũ-thạch, nên dùng hồ rất ướt, quây bằng cát rất mịn và rất nhiều xi-măng: đổ bằng một cái ống thụt đầu chéo, như hoa muông (hình số 39) mỗi giọt to độ 10, 15 ly. Hồ ướt thường hay nhão ; không nên



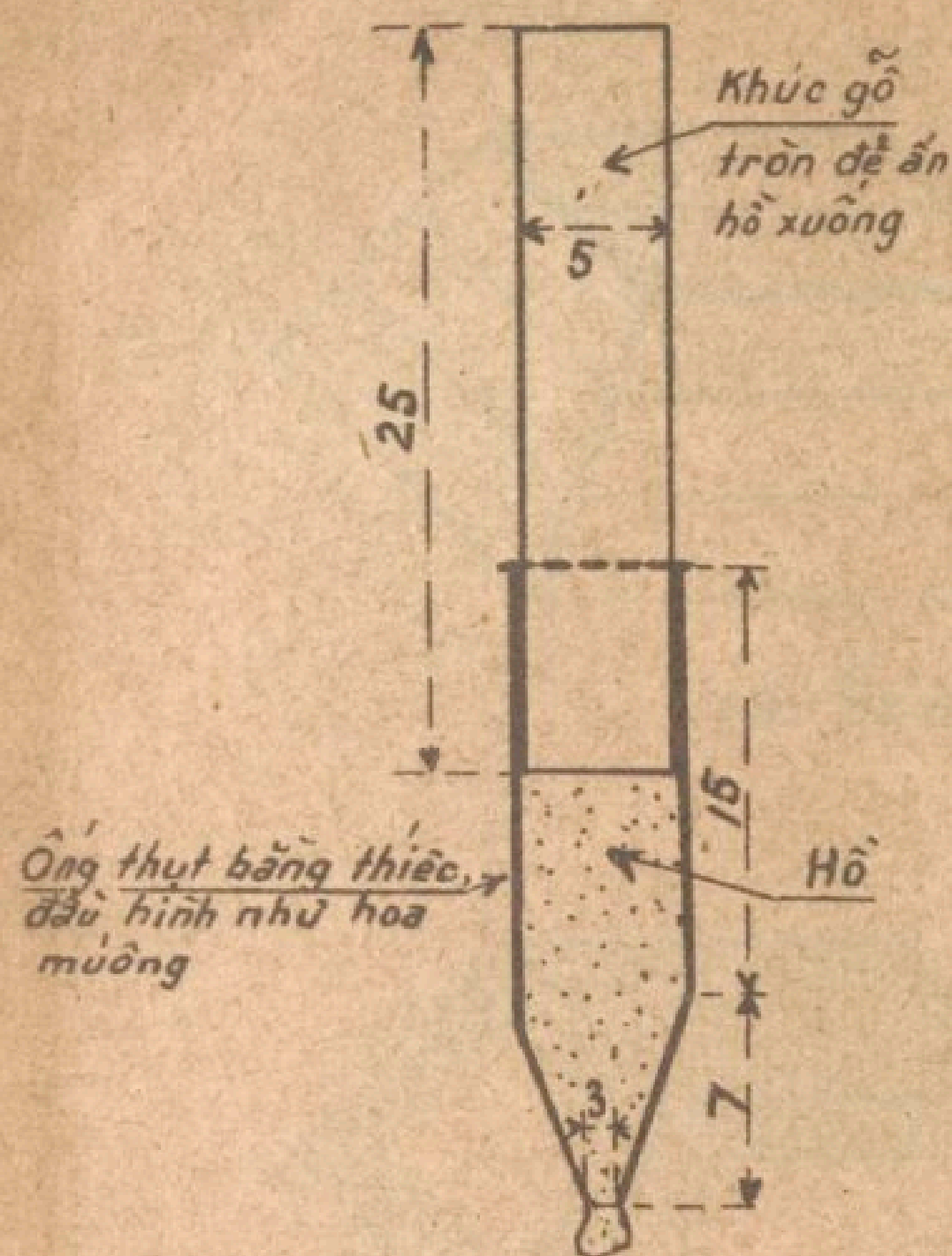
Hình số 38

Giấy sắt thứ 3 ly

(1) **Lời dẫn của người dịch.**— Trong Nam-Kỳ kính gọi kiếng.

(2) Chung-nhũ-thạch là chất thán-toan-thủy-diêm (bicarbonate) do đá trong hang đi ra từng giọt, rồi hút thêm thán-toan ở không-khí mà đọng lại. Nếu còn dính thời gọi là **stalactite**, rơi xuống đất là **stalagmite**.

đồ cao quá, nều cao thời nó xiêu đi. Vậy phải đợi cứng rồi hôm sau mới đổ thêm. Mây thứ chung-nhũ-thạch dính đá (stalactite) thời đổ riêng đợi bao giờ khô rồi gắn ngược vào cánh.



Hình số 39

C) **Phản-ngựa.** — Ở xứ ta chưa hề thấy phản ngựa bằng xi-măng. Vậy tôi thiết tưởng rằng vẽ kiểu bán phụ số VIII không phải là việc vô-ích. Vì độ ít lâu nữa, chắc thề nào nhiều người cũng ưa thích, nhất là những nhà phong lưu. Nều tô-trát ở ngoài cho khéo, bắt chước đá-hoa, thời quý-hóa lắm.

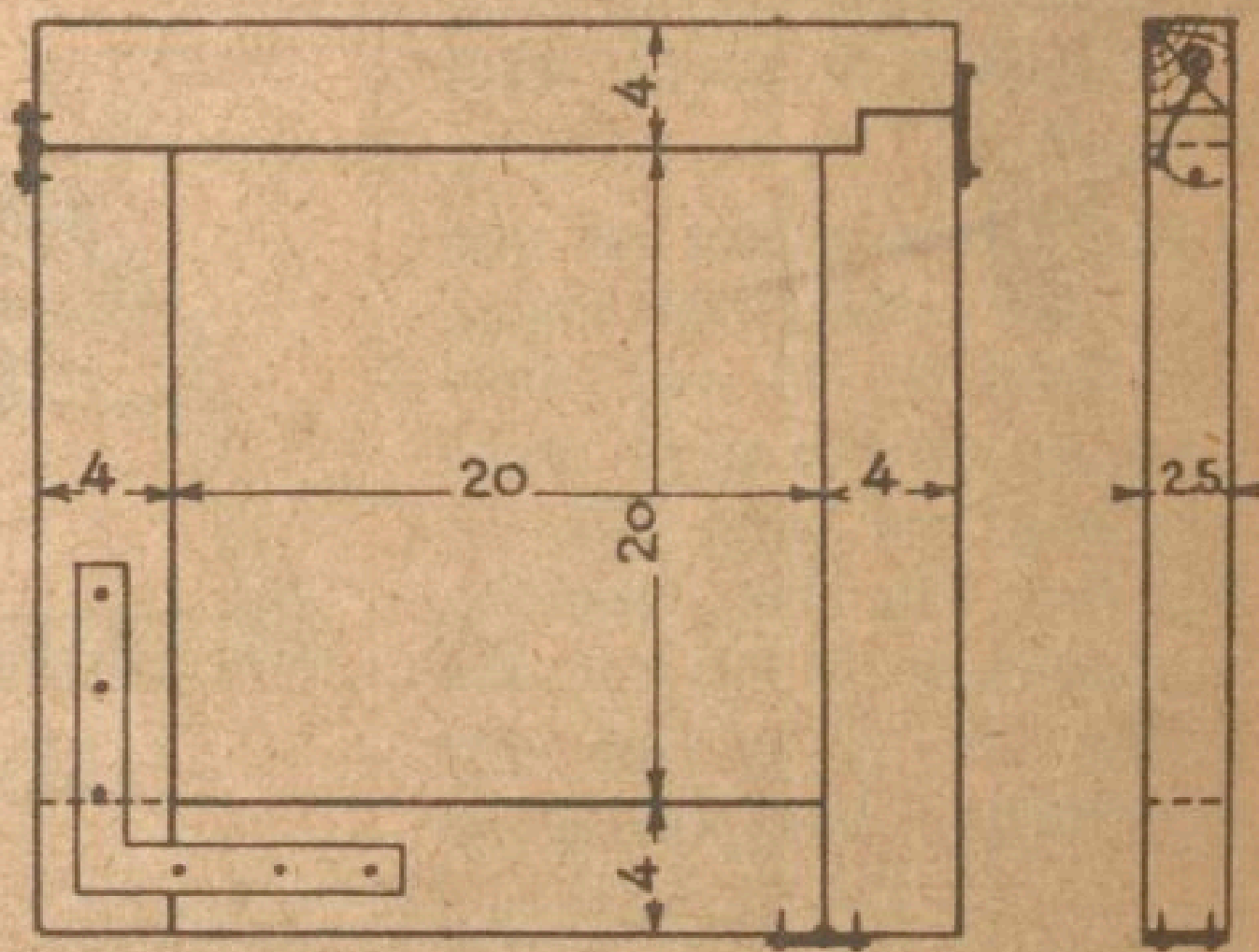
D) **Trụ-bia.** — Nều dùng bê-tông làm trụ hoặc bia thay gỗ hoặc đá thời rất nhiều lợi. Vững bền chẳng kém đá rất tốt như đá hoa-cương; gỗ chẳng được bao lâu thời hư hỏng, nhất là bị nạy nắng mai mưa, lại bị mối mọt ăn. Bê-tông lại rẻ hơn tiền đá vừa mới khai ở hăm lên, vì tiền công việc đào đá đã cao lắm rồi.

Xi-măng lại còn lợi này: lúc còn dẻo có thể khắc chữ bằng một cái tiêm nhọn. Muôn khắc chữ thời phải trát bia bằng một thứ hồ rất mịn và rất nhiều xi-

măng. Trước khi trát hồ trên mặt bê-tông phải châm lỗ và tưới nước. Hồ nhiều xi-măng cho nên hay co, phải cẩn-thận như đã nói ở trên thời hồ mới không bong ra được. Khắc chữ thời lấy tiêm ấn hồ xuống, đừng cào ngoài mặt, để chữ khỏi xui ra.

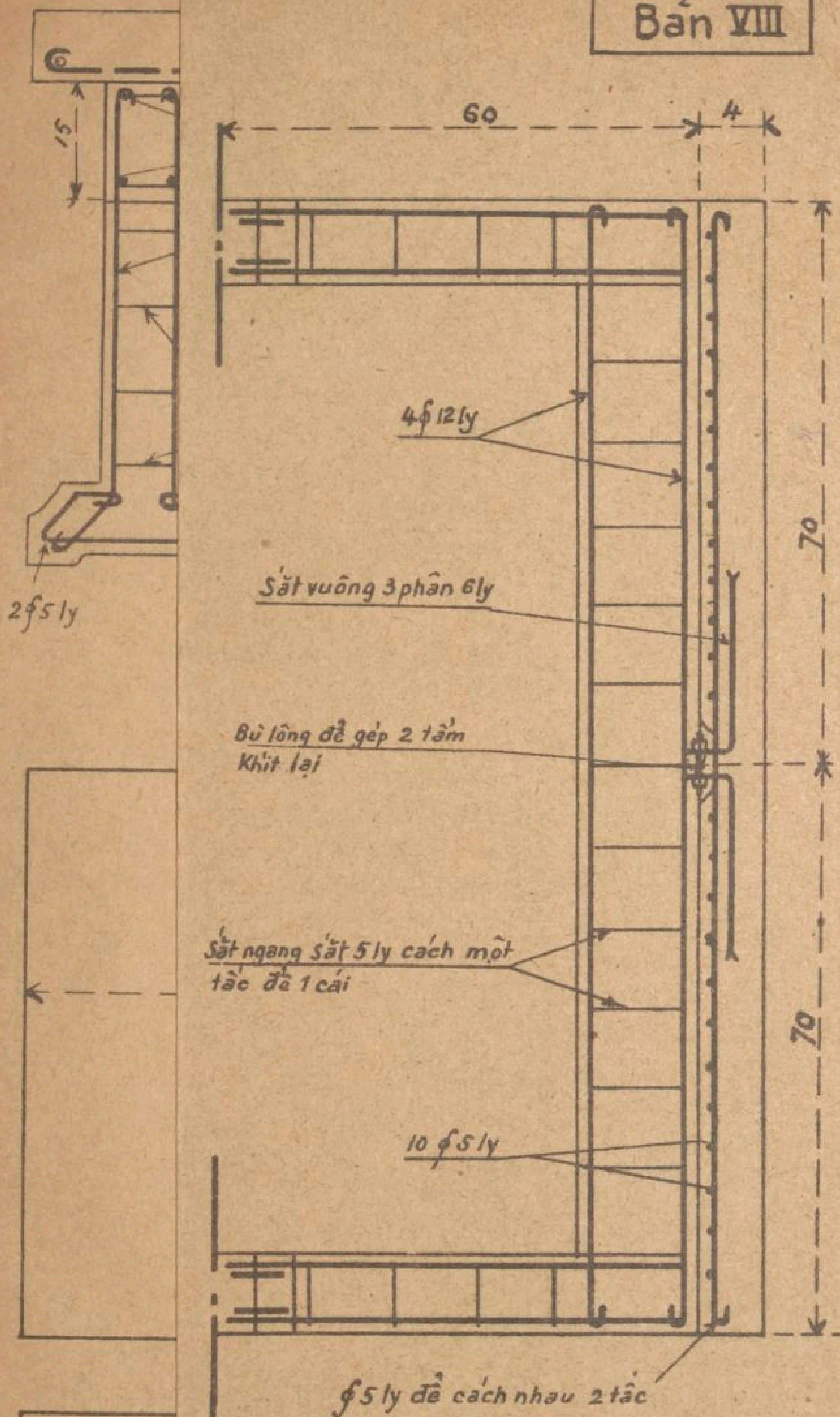
Bao giờ xi-măng khô hẳn thời lấy dầu hắc sơn vào cho nổi chữ.

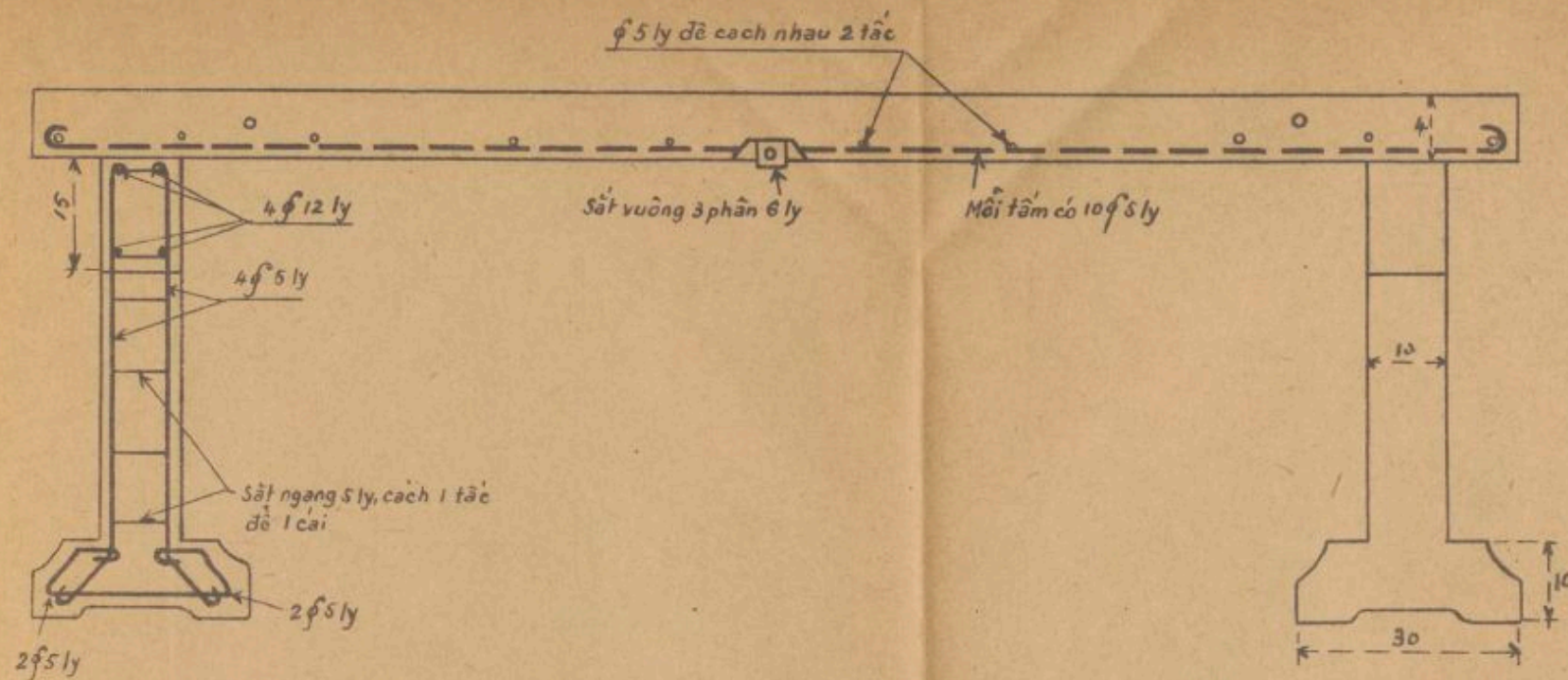
E) **Lót nền nhà.** — Gạch vuông lót nhà làm bằng xi-măng tuy đắt hơn gạch thường, nhưng vững bền hơn nhiều, thường thường cho chiều dày 2 phân rưỡi hoặc 3 phân, chiều vuông 20 phân hoặc 30 phân. Không cần cốt sắt.



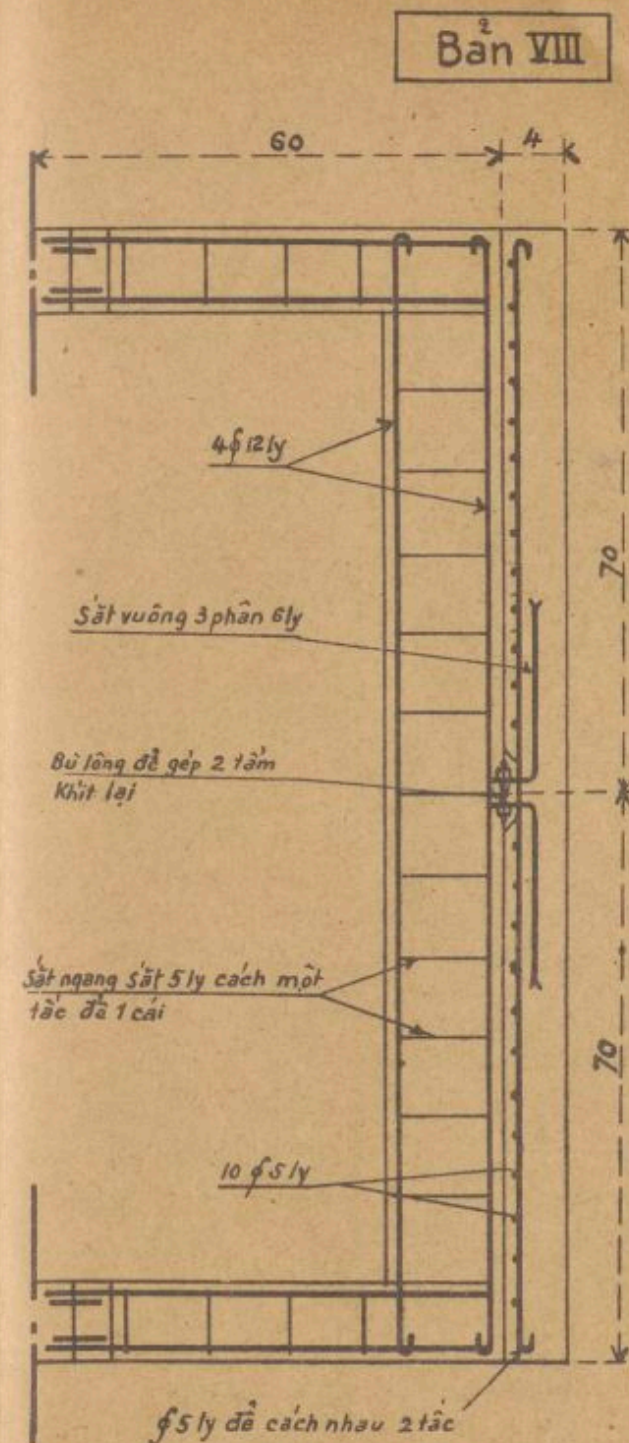
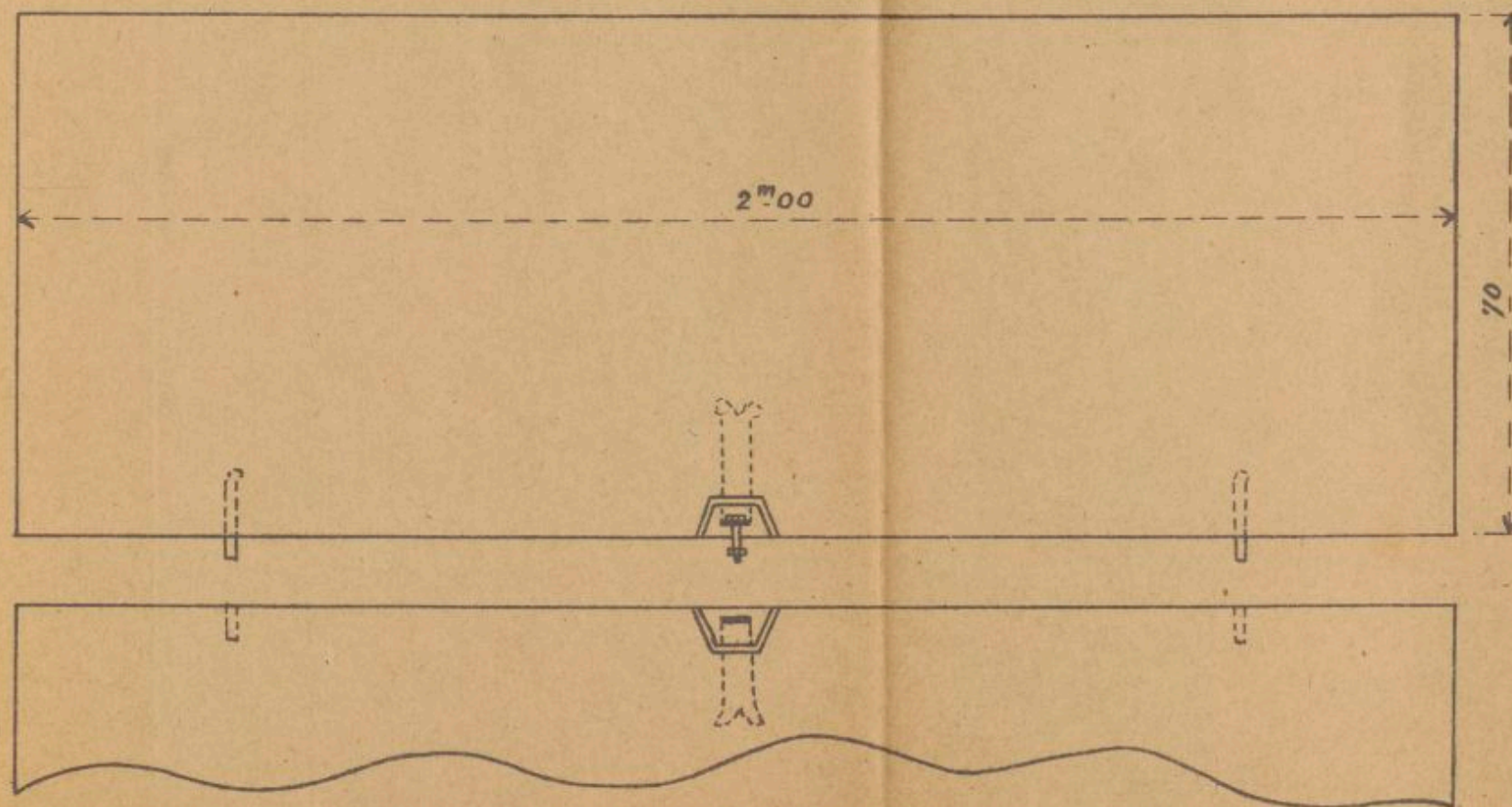
Hình số 40

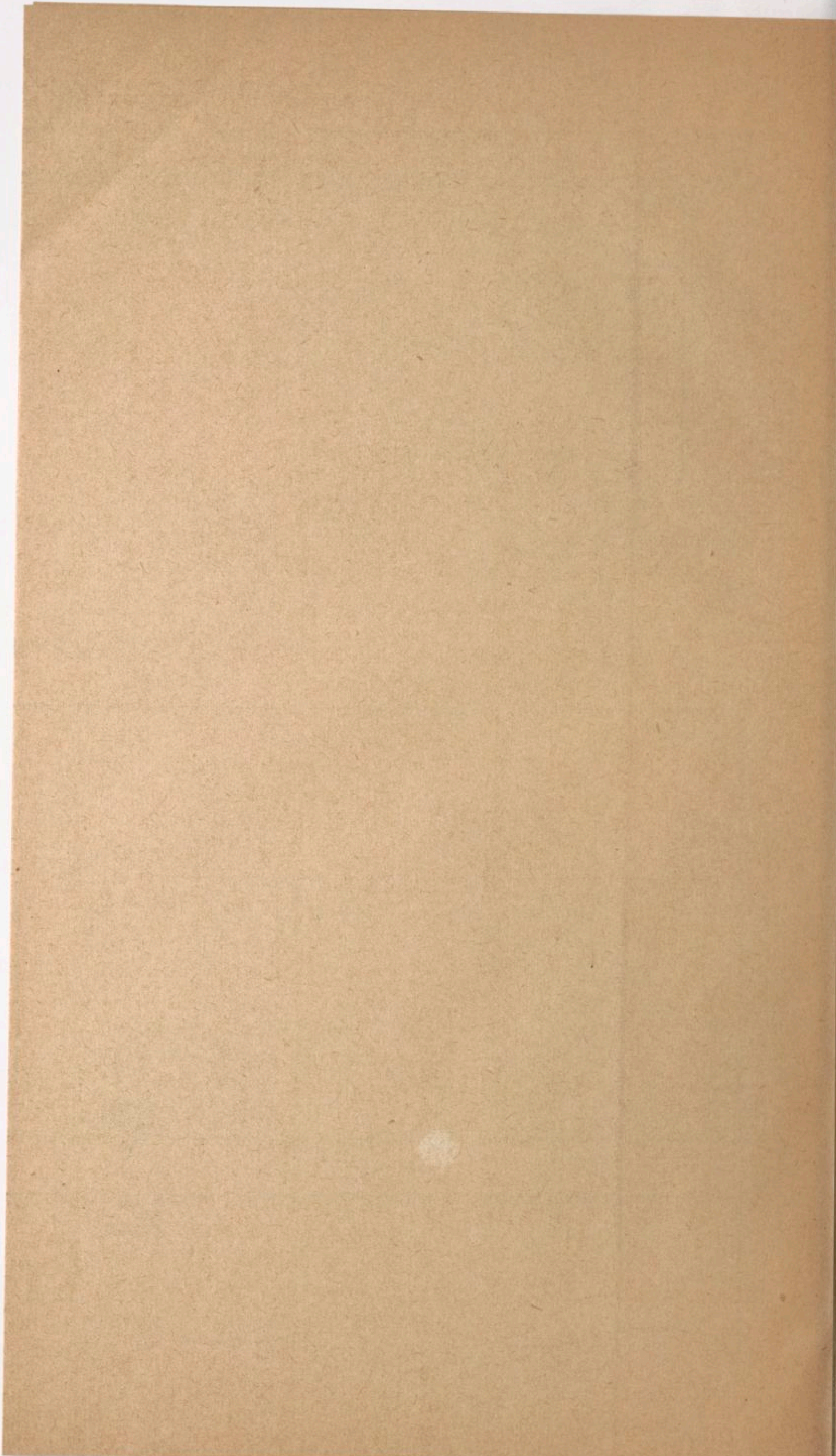
Bản VIII





Họa đồ ở dưới trông lên





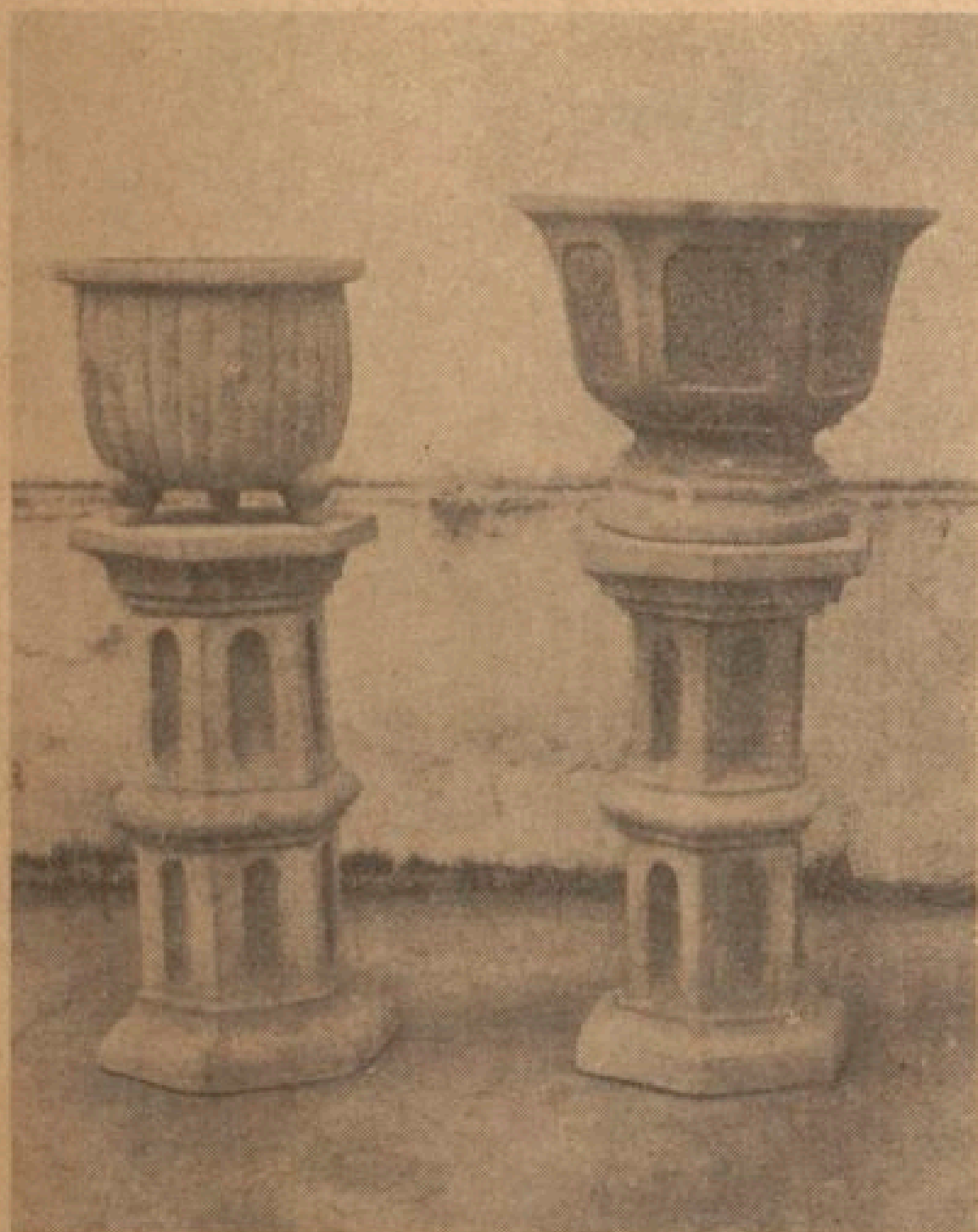
Khuôn nên làm theo kiểu vẽ hình số 40, đầm kỹ được; sau muốn tháo khuôn cũng dễ, rồi lại đổ lữa sau.

12° — BÀN QUA CÔNG VIỆC VẬT. — Trên này chúng tôi đã chỉ dẫn



Hình số 41

ít nhiều công việc cùng cách thức riêng mỗi cái. Bao giờ đã thạo thời cứ theo đó nghĩ ra cách-thức chế-tạo những công việc rất hay như là :



Hình số 42

máng cho ngựa hoặc lợn ăn, máng cho súc vật uống nước, thùng đựng nước giặt dĩa, chậu hoa, ghê đá để chậu cảnh, bàn ghê học-trò, đĩa đường cái, chuồng thỏ, côi dĩa gạo, v.v... Công việc to tát hơn thời có vựa để chứa lúa hoặc bắp-ngô.

13° XI-MĂNG NHUỘM CÁC THỨ MÀU. — Nếu muốn những các khí-cụ nói ở trên này có vẻ mỹ-quan, thời lấy phẩm như là chu vàng, chu đỏ, dương, v.v... trộn cùng xi-măng.

14° — CẨM-THẠCH GIÁ. — Cẩm-thạch giá là một thứ hồ để tô-trát, trên mặt có chấp những miếng đá hoa con rất đẹp. Thường thường mặt bàn để vườn hoặc dùng trong các

nhà khách-sạn làm bằng cẩm-thạch giá. Có khi lấy cẩm-thạch giá thay

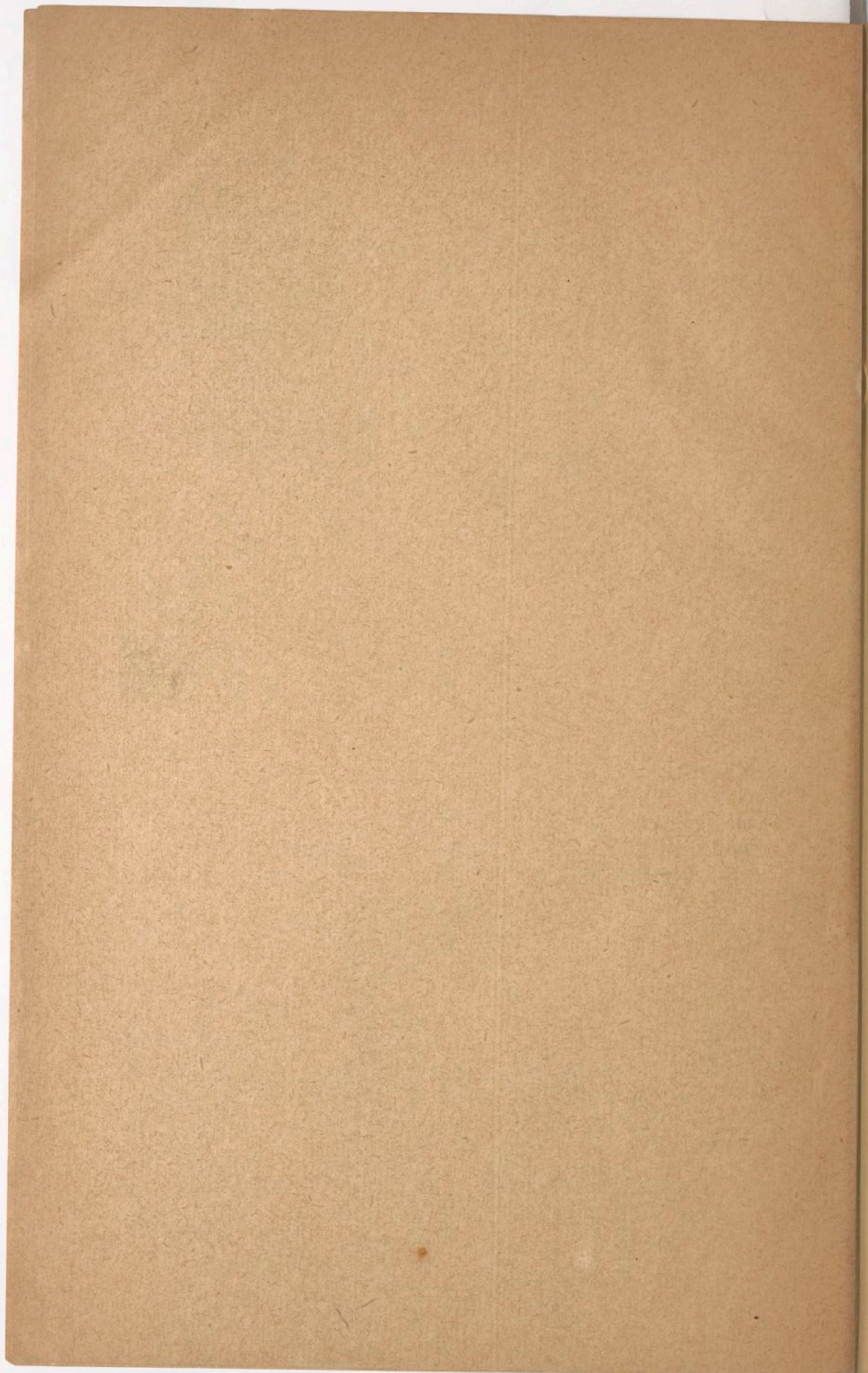
vào những gạch dất mảnh sứ, vì bụi bặm hay chát vào những kẽ sứ. Có nhiều người lấy cẩm-thạch giả làm mặt chính các nhà ở. Muốn làm cẩm-thạch giả thời đổ một lớp hồ 1200 kilos xi-măng trộn với cát rất mịn, để không hoặc trộn với phẩm, rồi lấy miếng đá hoa nhỏ ghép vào thành hình vẽ, xong rồi đầm cho kỹ và cho lâu, để hồ nổi lên và bao bọc lấy đá. Đến lúc khô hẳn rồi thời lấy các khí-cụ riêng đánh cho nhẵn mặt. Nếu không có, dùng miếng đá mài dao thay vào cũng được.

CHUNG



MỤC-LỤC

	Trang
I. — Xi-măng là gì ? Cách chế-tạo xi-măng..	7
II. — Đặc-tính của xi-măng	7
III. — Bàn về các thứ xi-măng người ta thường bán..	8
IV. — Cách trử xi-măng	9
V. — Hồ và bê-tông	9
1°. — Hồ	9
A) Cát.	9
B) Nước	10
C) Định-phân-lượng	10
D) Cách luyện hồ..	10
2°. — Bê-tông..	11
A) Định-phân-lượng	11
B) Cách trộn hồ	11
C) Cách đổ bê-tông.	11
VI. — Bê-tông cốt-sắt	12
A) Định-phân-lượng	12
B) Cách trộn bê-tông..	13
C) Khuôn đổ bê-tông	13
D) Cốt-sắt..	14
E) Cách dùng cốt-sắt..	18
F) Cách đổ bê-tông	18
G) Mây câu chỉ dẫn..	19
VII. — Công việc vật	20
1°. — Giềng	20
2°. — Bê cạn	23
3°. — Hồ trử nước trong nhà và hồ trử nước xây cao	26
4°. — Chậu cột — Nền lát gạch — Sân.	28
5°. — Cột đèn, bàn và ghế vườn..	30
6°. — Lanh-tô cửa chính và cửa sổ (môn mi, Song-mi) Gác..	30
7°. — Mổ-mả	32
8°. — Hàng rào.	33
9°. — Cầu — Cừ	35
10°. — Ống cống.	37
11°. — Khí cụ thường dùng..	38
A) Bồn nuôi cá, chậu trồng cảnh	38
B) Núi non bộ..	41
C) Phàn ngựa..	42
D) Trụ bia.	42
E) Lót nền nhà.	42
12°. — Bàn qua công việc vật.	43
13°. — Xi-măng nhuộm các thứ màu.	43
14°. — Cẩm-thạch giả	44



IDEO - HANOI
== 1935 ==